

Hướng dẫn nuôi dạy trẻ

LINE Kizuna nuôi dạy trẻ Sagamihara

Để các bà mẹ đang mang thai hoặc đang nuôi dạy trẻ có thể an tâm sinh con và chăm sóc trẻ, thành phố sẽ gửi tin nhắn dành cho gia đình và các thông tin kịp thời tương ứng với sự phát triển của thai nhi hoặc trẻ sau khi sinh, v.v... qua ứng dụng LINE.

Thời kỳ mang thai Gửi đến hàng ngày

- Thai nhi trong bụng mẹ (Tình hình tăng trưởng và phát triển chung)
- Sức khỏe của người mẹ (Lời khuyên về ăn uống, sinh hoạt khi mang thai)

Thời kỳ nuôi dạy trẻ Đến khi 3 tuổi

- Tình hình phát triển của trẻ (Phát triển cơ thể và ngôn ngữ, v.v...)
- Tư vấn nuôi dạy trẻ (Cách chăm sóc, cách tương tác, v.v...)

Truy cập vào đây để
biết thêm chi tiết về
cách đăng ký



Số tay điện tử theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em "Sagapuriko"

Bạn có thể quản lý việc khám thai, kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, quản lý việc tiêm chủng dự phòng, v.v... Số tay cũng sẽ cung cấp những thông tin mới nhất về các hoạt động hỗ trợ nuôi dạy trẻ, và tình hình thực hiện công tác kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ khi có thảm họa, v.v... Bạn đừng bỏ qua cơ hội đăng ký này nhé.

Truy cập vào
đây để biết
thêm chi tiết



Hanatan

Hình ảnh đại diện Hồ trợ
nuôi dạy trẻ của thành
phố Sagamihara





Mở đầu

Trong “ Hướng dẫn nuôi dạy trẻ” này đăng tải những thông tin liên quan đến y tế, sức khỏe bà mẹ và trẻ em từ lúc mang thai đến lúc sinh nở, thông tin về các loại chế độ trợ cấp - hỗ trợ, sân chơi cho trẻ em, hỗ trợ nuôi dạy trẻ trong khu vực, tổ chức tư vấn nuôi con, v.v... dành cho những người sinh nở - nuôi dạy con trong thành phố.

Hãy sử dụng hướng dẫn này cho sự phát triển khỏe mạnh của con trẻ.

Liên hệ với cửa sổ tư vấn dành cho công dân người nước ngoài khi bạn gặp khó khăn

Tư vấn cho người nước ngoài

Chúng tôi tiếp nhận tư vấn cho người nước ngoài sinh sống tại thành phố về những vấn đề khó khăn trong cuộc sống, v.v... Chúng tôi cũng tiếp nhận tư vấn qua điện thoại.

Ngôn ngữ	Ngày tiếp nhận tư vấn	Thời gian	Địa điểm
Tiếng Anh	Thứ Hai	9:00 ~12:00 13:00 ~16:00	Phòng tư vấn công dân Văn phòng quận Chuo (Điện thoại dành riêng để tư vấn cho người nước ngoài) Điện thoại: 042-769-8319
Tiếng Tagalog	Thứ Ba		
Tiếng Trung	Thứ Tư		
Tiếng Việt	Thứ Năm		
Tiếng Tây Ban Nha	Thứ Sáu		
Tiếng Bồ Đào Nha	Thứ Sáu		

* Ngoại trừ các ngày cuối năm và đầu năm (từ 29/12 đến 3/1), thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ.

* Ngoài tư vấn những vấn đề trên, chúng tôi còn thực hiện tư vấn pháp luật do luật sư đảm trách tại Phòng tư vấn cư dân ở các Tòa thị chính quận.

Vui lòng liên hệ Phòng tư vấn cư dân ở các Tòa thị chính quận để biết thêm chi tiết.

(Ngôn ngữ hỗ trợ: tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tagalog, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Việt)

Ngoài ra, bạn cũng có thể sử dụng dịch vụ tư vấn có thông dịch qua điện thoại tại Phòng tư vấn cư dân ở các Tòa thị chính quận. Người có nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn có thông dịch qua điện thoại, vui lòng trực tiếp đến quầy tư vấn, hoặc liên hệ đến tổng đài dành riêng để tư vấn cho người nước ngoài (042-769-8319) (Ngôn ngữ hỗ trợ: tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tagalog, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Việt)

<<Nơi liên hệ>>

Điện thoại dành riêng để tư vấn cho người nước ngoài của Phòng tư vấn cư dân Tòa thị chính quận Chuo: 042-769-8319

Điện thoại của Phòng tư vấn cư dân Tòa thị chính quận Midori: 042-775-1773

Điện thoại của Phòng tư vấn cư dân Tòa thị chính quận Minami: 042-749-2171

Phòng giao lưu quốc tế Sagamihara

Phòng giao lưu quốc tế Sagamihara là cơ sở do thành phố thành lập nhằm thúc đẩy xây dựng môi trường sinh sống thoải mái để người Nhật và người nước ngoài cùng nhau chung sống. Phòng giao lưu quốc tế tổ chức nhiều hoạt động như “Hỗ trợ công dân người nước ngoài” “Cung cấp thông tin bằng nhiều ngôn ngữ” “Thực hiện chương trình giao lưu quốc tế”, v.v...

◆◆ Hỗ trợ công dân người nước ngoài ◆◆

[Thông dịch - Biên dịch] Phái cử thông dịch tình nguyện đến các tổ chức công cộng như trường học, bệnh viện, v.v... Biên dịch cho công dân người nước ngoài.

[Tư vấn] Thực hiện hoạt động tư vấn (sinh hoạt, giáo dục, v.v...) cho công dân người nước ngoài.

[Phòng chống thiên tai] Thông dịch và biên dịch khi đào tạo - tập huấn phòng chống thiên tai, khi xảy ra thảm họa, v.v...

[Lớp học] Tổ chức lớp học tiếng Nhật, lớp học dành cho trẻ em.

◆◆ Cung cấp thông tin bằng nhiều ngôn ngữ ◆◆

[Trang chủ] Phổ biến thông tin sinh hoạt và thông tin sự kiện cho cư dân người nước ngoài

◆◆ Thực hiện chương trình giao lưu quốc tế ◆◆

[Sự kiện] Giới thiệu văn hóa và truyền thống các nước trên thế giới thông qua các sự kiện.

[Buổi học tìm hiểu quốc tế] Thực hiện các buổi học giới thiệu về văn hóa của các quốc gia theo yêu cầu của trường học, trung tâm cộng đồng, v.v...

[Giao lưu văn hóa] Giao lưu văn hóa theo sự đăng ký từ các tổ chức.

<<Nơi liên hệ>> Phòng giao lưu quốc tế Sagamihara
Chuo-ku, Kanumadai, 1-9-15, Tòa nhà Promity Fuchinobe Tầng 1
Điện thoại: 042-750-4150

◎ Giờ mở cửa: 9:30~20:50 (Chủ Nhật mở cửa đến 17:50)

◎ Ngôn ngữ hỗ trợ: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn/tiếng Triều Tiên, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Philippines, tiếng Thái, tiếng Campuchia, tiếng Việt

* Vui lòng liên hệ trước với chúng tôi để biết các ngôn ngữ được hỗ trợ.

Lịch tiêm chủng dự phòng (cho trẻ đến 3 tuổi)

Tên bệnh tiêm chủng dự phòng		Số lần tiêm chủng theo tuổi tiêu chuẩn	Cột kiểm tra	1 tháng	2 tháng	3 tháng	4 tháng	5 tháng
Tiêm chủng dự phòng định kỳ (miễn phí)	Viêm gan siêu vi B	0 tuổi 3 mũi	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	(Tiêm 2 mũi cách nhau từ 4 tuần trở lên, tiêm mũi thứ 3 cách mũi thứ 1 sau 20 tuần)				
	Bệnh truyền nhiễm Hib	Lần đầu 0 tuổi 3 mũi Nhắc lại 1 mũi	Lần đầu <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Nhắc lại <input type="checkbox"/>	(Trường hợp bắt đầu tiêm từ 2 tháng tuổi ~ dưới 7 tháng tuổi: tiêm 4 mũi) (Lần đầu: tiêm 3 mũi cách nhau 4 ~ 8 tuần)				
	Bệnh nhiễm phế cầu khuẩn ở trẻ em	Lần đầu 0 tuổi 3 mũi Nhắc lại 1 mũi 1 tuổi	Lần đầu <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Nhắc lại <input type="checkbox"/>	(Trường hợp bắt đầu tiêm từ 2 tháng tuổi ~ dưới 7 tháng tuổi: tiêm 4 mũi) (Lần đầu: tiêm 3 mũi cách nhau từ 4 tuần trở lên)				
	Phối hợp 4 loại (DPT-IPV)	Lần đầu 3 mũi từ 0 tuổi Nhắc lại 1 mũi 1 tuổi	Lần đầu <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Nhắc lại <input type="checkbox"/>	(Lần đầu: tiêm 3 mũi cách nhau 3 ~ 8 tuần) (Khuyến nghị cho trẻ tiêm chủng sớm vì nguy cơ)				
	Vi rút Rota (thuốc Rotarix)	2 mũi từ 6 tuần sau sinh	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	(Tiêm 2 mũi cách nhau từ 4 tuần trở lên trong khoảng thời gian từ 6 tuần đến 24 tuần sau sinh) (Khuyến khích nên tiêm lần đầu trong khoảng thời gian dưới 15 tuần)				
	Vi rút Rota (thuốc RotaTeq)	3 mũi từ 6 tuần sau sinh	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>	(Tiêm 3 mũi cách nhau từ 4 tuần trở lên trong khoảng thời gian từ 6 tuần đến 32 tuần sau sinh) (Khuyến khích nên tiêm lần đầu trong khoảng thời gian dưới 15 tuần)				
	BCG	Từ 5 ~ dưới 8 tháng tuổi sau sinh	<input type="checkbox"/>					
	Phối hợp sởi - rubella (MR)	Giai đoạn I: 1 tuổi 1 mũi Giai đoạn II: 1 mũi khoảng 1 năm trước khi học tiểu học	Giai đoạn I <input type="checkbox"/> Giai đoạn II <input type="checkbox"/>					
	Bệnh thủy đậu	Lần thứ 1: 1 tuổi 1 mũi Lần thứ 2: 1 tuổi 1 mũi	Lần thứ 1 <input type="checkbox"/> Lần thứ 2 <input type="checkbox"/>					
	Viêm não Nhật Bản	Lần đầu giai đoạn I: 3 tuổi 2 mũi Nhắc lại giai đoạn I: 4 tuổi 1 mũi Giai đoạn II: 9 tuổi 1 mũi	Lần đầu giai đoạn <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Nhắc lại giai đoạn <input type="checkbox"/> Giai đoạn II <input type="checkbox"/>					
Tiêm chủng dự phòng tự nguyện (tính phí)	Bệnh quai bị	1 tuổi 1 mũi 1 mũi khoảng 1 năm trước khi học tiểu học	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>					
	Bệnh cúm	Từ 6 tháng sau sinh đến dưới 13 tuổi Mỗi năm 2 mũi						
	Viêm gan siêu vi A	3 mũi từ 1 tuổi trở lên	<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>					

* Vui lòng trao đổi với bác sĩ gia đình về lịch tiêm chủng thực tế.

* Khi đi tiêm chủng dự phòng, hãy nhớ mang theo Sổ Tay Theo Dõi Sức Khỏe Bà Mẹ Và Trẻ Em để xác nhận ghi chép lịch sử tiêm chủng trong Sổ Tay Theo Dõi Sức Khỏe Bà Mẹ Và Trẻ Em.

* Có thể tiêm chủng dự phòng định kỳ dù trẻ đã quá tuổi tiêu chuẩn, nhưng vui lòng lưu ý rằng trường hợp đã quá tuổi là đối tượng tiêm chủng hoặc quá số lần thì phải trả phí tiêm chủng.

Mục lục

Lịch tiêm chủng dự phòng	2
Bản đồ khu vui chơi.....	8

1 Y tế - Sức khỏe

Quản lý sức khỏe trong thời gian mang thai.....	14
Móc khóa biểu tượng dành cho phụ nữ mang thai (Maternity Mark)	15
Taxi hỗ trợ đi sinh.....	15
Khai sinh	15
Phiếu liên hệ sinh nở.....	15
Kiểm tra thính giác cho trẻ sơ sinh	16
Xét nghiệm rối loạn chuyển hoá bẩm sinh.....	16
Chương trình chào đón em bé.....	16
Kiểm tra sức khỏe sản phụ.....	17
Dịch vụ chăm sóc sau sinh.....	17
Kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.....	18
Tiêm chủng dự phòng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ	19
Y tá sức khỏe cộng đồng, chuyên gia quản lý dinh dưỡng, chuyên viên vệ sinh răng miệng, v.v... sẽ tư vấn.....	19
Các lớp học và buổi thuyết trình về nuôi dạy trẻ	20
Bệnh đột ngột	20
Phòng tránh tai nạn ở trẻ	26

2 Nhà trẻ, trường mầm non được công nhận, trường mẫu giáo, câu lạc bộ thiếu nhi và trường học

Chứng nhận cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em	29
Chứng nhận cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ.....	31
Nhân viên tư vấn về giữ trẻ Sukusuku (Nhân viên tư vấn chuyên môn về giữ trẻ).....	32
Nhà trẻ.....	32
Trường mầm non được công nhận	37

Cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ.....	42
Cơ sở giữ trẻ gia đình.....	44
Cơ sở giữ trẻ dành cho nhân viên công ty.....	44
Giữ trẻ thêm giờ.....	45
Giữ trẻ tạm thời.....	45
Giữ trẻ đau ốm và giữ trẻ sau đau ốm.....	45
Cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận.....	47
Trường mẫu giáo.....	49
Dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ tại trường mẫu giáo tư thục và trường mầm non được công nhận.....	50
Cơ sở tương tự như trường mẫu giáo.....	50
【Câu lạc bộ thiếu nhi】	
Thủ tục tham gia câu lạc bộ.....	51
【Trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường giáo dục bắt buộc】	
Thủ tục nhập học và chuyển trường.....	55
Hỗ trợ chi phí học tập.....	55

3

Trợ cấp - Hỗ trợ

Tiền trợ cấp sinh và nuôi con tạm thời.....	59
Trợ cấp nhi đồng.....	59
Hỗ trợ chi phí y tế trẻ em.....	59
Trợ cấp y tế nuôi dưỡng.....	60
Trợ cấp y tế hỗ trợ tự lập (y tế nuôi dưỡng).....	60
Trợ cấp điều trị bệnh mãn tính đặc biệt ở trẻ em.....	60
Miễn giảm phí bảo hiểm trợ cấp quốc gia cho giai đoạn trước và sau khi sinh.....	60
Trợ cấp phúc lợi nhi đồng khuyết tật.....	61
Trợ cấp nuôi dưỡng nhi đồng đặc biệt.....	61

4

Sân chơi cho trẻ em

Cơ sở phúc lợi nhi đồng.....	62
Công viên thiếu nhi.....	64
Khu vui chơi trẻ em.....	64
Khu vui chơi mạo hiểm trải nghiệm (công viên vui chơi).....	64
Giới thiệu về nỗ lực tạo ra nơi dành cho trẻ em do địa phương quản lý (nhà ăn cho trẻ em, hỗ trợ học tập miễn phí, v.v...).....	65

5

Hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Trung tâm hỗ trợ gia đình (Family Support Center)	66
Tổ chức hỗ trợ trước và sau sinh	66
Hoạt động hỗ trợ nuôi dạy trẻ ngắn hạn (hoạt động lưu trú ngắn hạn)	67
Cộng đồng nuôi dạy trẻ	67
Chương trình Soleil Sagami “Oshaberi Salon nuôi dạy trẻ”	67
Fureai Oyako Salon	67
Sân chơi nuôi dạy trẻ	68
Fureai Salon nuôi dạy trẻ	69
Cao đẳng Izumi	71
Đại học nữ Sagami Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ	72
Giới thiệu các tổ chức đoàn thể hoạt động hỗ trợ chăm sóc trẻ em ...	72
Cửa hàng hỗ trợ nuôi dạy trẻ	73
Hoạt động Book Start và hoạt động Second Book	73

6

Tư vấn

Tư vấn tổng hợp về trẻ em và gia đình	74
Tư vấn trẻ em	74
Tư vấn liên quan đến rối loạn và phát triển	74
LINE Tư vấn số 110 về trẻ em và gia đình Kanagawa	76
Tư vấn nuôi con tại nhà trẻ, v.v.	76
Tư vấn giáo dục thanh thiếu niên	76
Tư vấn Young Telephone	77
Tư vấn nhập học	77
Phòng tư vấn quyền trẻ em Sagamihara (Sagamimi)	77
Tư vấn dành cho gia đình chăm sóc (Trung tâm hỗ trợ người cao tuổi)	77
Tư vấn dành cho phụ nữ	78
Trung tâm hỗ trợ tư vấn bạo lực gia đình thành phố Sagamihara	78



▲ Đăng ký kết bạn

Tài khoản LINE chính thức của thành phố

Bằng cách đăng ký kết bạn, bạn sẽ nhận được tin nhắn LINE Kizuna nuôi dạy trẻ Sagamihara, thông tin phòng chống thảm họa, và các thông báo từ thành phố, v.v...

LINE

Đồng hành cùng cha	79
Cánh cửa học tập suốt đời	79
Hướng dẫn phúc lợi cho gia đình có cha hoặc mẹ đơn thân... 79	
Trung tâm học tập thanh thiếu niên	79
Tham gia vào các tổ chức thanh thiếu niên	79
Hội thiếu nhi là	80
Trợ cấp học bổng khen thưởng (học sinh trung học).....	80
Thư viện	80
Nhiệm vụ sinh hoạt của trẻ.....	83
Ngăn ngừa sâu răng cho trẻ.....	84
Biện pháp phòng chống thảm họa tại gia đình có trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.....	85



Đọc tờ thông tin địa phương ngay trên điện thoại thông minh 🎵

Bạn có thể dễ dàng đọc thông tin về cách nuôi dạy trẻ, các sự kiện, v.v... trên ứng dụng “マイ広報さがみはら” (My koho Sagamihara).



Phiên bản Android



Phiên bản iOS

Tổng đài tư vấn thành phố Sagamihara

Tổng đài sẽ giải đáp thắc mắc về các chế độ và thủ tục liên quan đến trẻ như trợ cấp nhi đồng, tiêm chủng dự phòng, v.v...

* Tổng đài tư vấn thành phố Sagamihara là dịch vụ hướng dẫn tổng hợp của Tòa thị chính thành phố.

Điện thoại: 042-770-7777

FAX: 042-770-7766

Vui lòng xem trên trang chủ để biết thêm chi tiết.



Trang chủ

Quận Midori

Playground



■ Công viên thiếu nhi

Công viên thiếu nhi Aihara
Công viên thiếu nhi Aonohara-Daiichi
Công viên thiếu nhi Aoyama
Công viên thiếu nhi Akoma
Công viên thiếu nhi Abiko
Công viên thiếu nhi Aramaru
Công viên thiếu nhi Ushikura
Công viên quảng trường trước hội trường Obara
Công viên thiếu nhi Kajino
Công viên thiếu nhi Katsuranoki
Công viên thiếu nhi Kounji-ue
Công viên thiếu nhi Suwarashi
Công viên thiếu nhi Nakashita
Công viên thiếu nhi Nakano-Daiichi
Công viên thiếu nhi Nakano-Daini
Công viên thiếu nhi Nagano
Công viên thiếu nhi Narai
Công viên thiếu nhi Nirone
Công viên thiếu nhi Numamoto
Công viên thiếu nhi Negoya
Công viên thiếu nhi Negoya-Suwajinja
Công viên thiếu nhi Nemoto
Công viên thiếu nhi Maedo
Công viên thiếu nhi Matano (Gyoninzuka-Daiichi)
Công viên thiếu nhi Matano (Gyoninzuka-Daini)
Công viên thiếu nhi Mii
Công viên thiếu nhi Minami-Kanahara
Công viên thiếu nhi Yose
Quảng trường thanh thiếu niên Yose
Công viên thiếu nhi Wakayanagi
Công viên thiếu nhi Watado
* Chỉ tiết về địa chỉ, vui lòng tham khảo trang 62.

■ Nhà thiếu nhi/Phòng thiếu nhi

- 1 Nhà thiếu nhi Aihara
 - 2 Nhà thiếu nhi Sakunokuchi
 - 3 Nhà thiếu nhi Miyakami
 - 4 Phòng thiếu nhi Tsukui Chuo
- * Để biết chi tiết về địa chỉ, v.v., vui lòng tham khảo trang 63

■ Trung tâm thiếu nhi

- 5 Trung tâm thiếu nhi Oshima
 - 6 Trung tâm thiếu nhi Shiroyama
 - 7 Trung tâm thiếu nhi Nihonmatsu
 - 8 Trung tâm thiếu nhi Hashimoto
- * Để biết chi tiết về địa chỉ, vui lòng tham khảo trang 62



- 1 **Thư viện Hashimoto** Mewe Hashimoto tầng 6, Midori-ku, Hashimoto, 3-28-1 ☎ 042-770-6600

- 2 **Trung tâm/Hồ bơi Kitano-oka Trường tiểu học quốc tế LCA**
(có hồ bơi cho người khuyết tật)
Midori-ku, Shimokuzawa, 2071-1 ☎ 042-773-5570
* Trẻ nhỏ không mặc tã có thể sử dụng. (Hồ bơi)

- 3 **Công viên Sagamihara-kita**
Midori-ku, Shimokuzawa, 2368-1 ☎ 042-779-5885

- 4 **Công viên Shizen-no-mura Sagamihara**
Midori-ku, Oshima, 3853-8 ☎ 042-769-8243 (Ban công viên thành phố)

- 5 **Khu nhà cổ (Công viên Shizen-no-mura Sagamihara)**
Midori-ku, Oshima, 3853-8 ☎ 042-769-8371 (Ban bảo tồn di sản văn hóa thành phố)

- 6 **Hồ bơi Ogura (Kodama) (mở cửa vào mùa hè)** Midori-ku, Ogura, 1 ☎ 042-782-1122
* Trẻ nhỏ không mặc tã có thể sử dụng. (Hồ bơi)

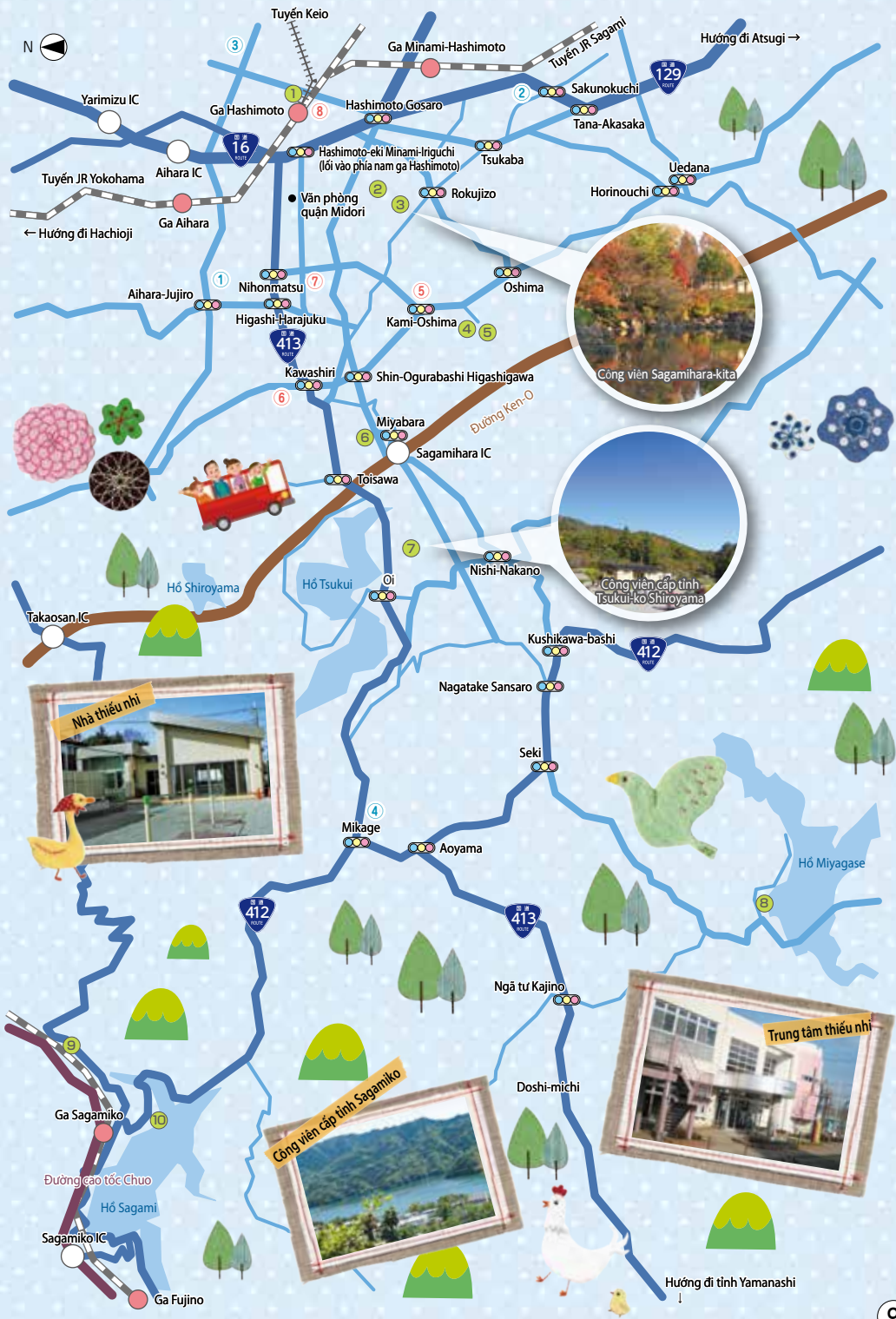
- 7 **Công viên cấp tỉnh Tsukui-ko Shiroyama**
Midori-ku, Negoya, 162 ☎ 042-780-2420

- 8 **Toriihara Fureai-no ie** Midori-ku, Toya, 1674 ☎ 042-785-7300

- 9 **Hồ bơi Obara (mở cửa vào mùa hè)**
Midori-ku, Obara, 697-3 ☎ 042-684-3257 (Nhóm khu vực Tsukui Ban thể thao thành phố)
* Trẻ nhỏ không mặc tã có thể sử dụng. (Hồ bơi)

- 10 **Công viên cấp tỉnh Sagamiko** Midori-ku, Yose, 317-1 ☎ 042-684-3276





Công viên Sagami-hara-kita



Công viên cấp tỉnh Tsukui-ko Shiroyama



Nhà thiếu nhi



Trung tâm thiếu nhi



Công viên cấp tỉnh Sagami-ko

Quận Chuo

Playground



Trung tâm thiếu nhi

- 10 Trung tâm thiếu nhi Ono-kita
- 11 Trung tâm thiếu nhi Kamimizo-minami
- 12 Trung tâm thiếu nhi Koyo
- 13 Trung tâm thiếu nhi Seishin
- 14 Trung tâm thiếu nhi Tana
- 15 Trung tâm thiếu nhi Namiki
- 16 Trung tâm thiếu nhi Fujimi
- 17 Trung tâm thiếu nhi Hoshigaoka
- 18 Trung tâm thiếu nhi Yokodai
- 19 Trung tâm thiếu nhi Yokoyama

* Để biết chi tiết về địa chỉ, v.v..., vui lòng tham khảo trang 62



Nhà thiếu nhi

- 1 Nhà thiếu nhi Aoba
- 2 Nhà thiếu nhi Asahi
- 3 Nhà thiếu nhi Kobato
- 4 Nhà thiếu nhi Saiwai-cho
- 5 Nhà thiếu nhi Shimokuzawa
- 6 Nhà thiếu nhi Takenouchi
- 7 Nhà thiếu nhi Hikarigaoka
- 8 Nhà thiếu nhi Yaei
- 9 Nhà thiếu nhi Yotsuya

* Để biết chi tiết về địa chỉ, v.v...,
vui lòng tham khảo trang 63

Công viên thiếu nhi

Quảng trường thanh thiếu niên Tana

Công viên thiếu nhi Himawari

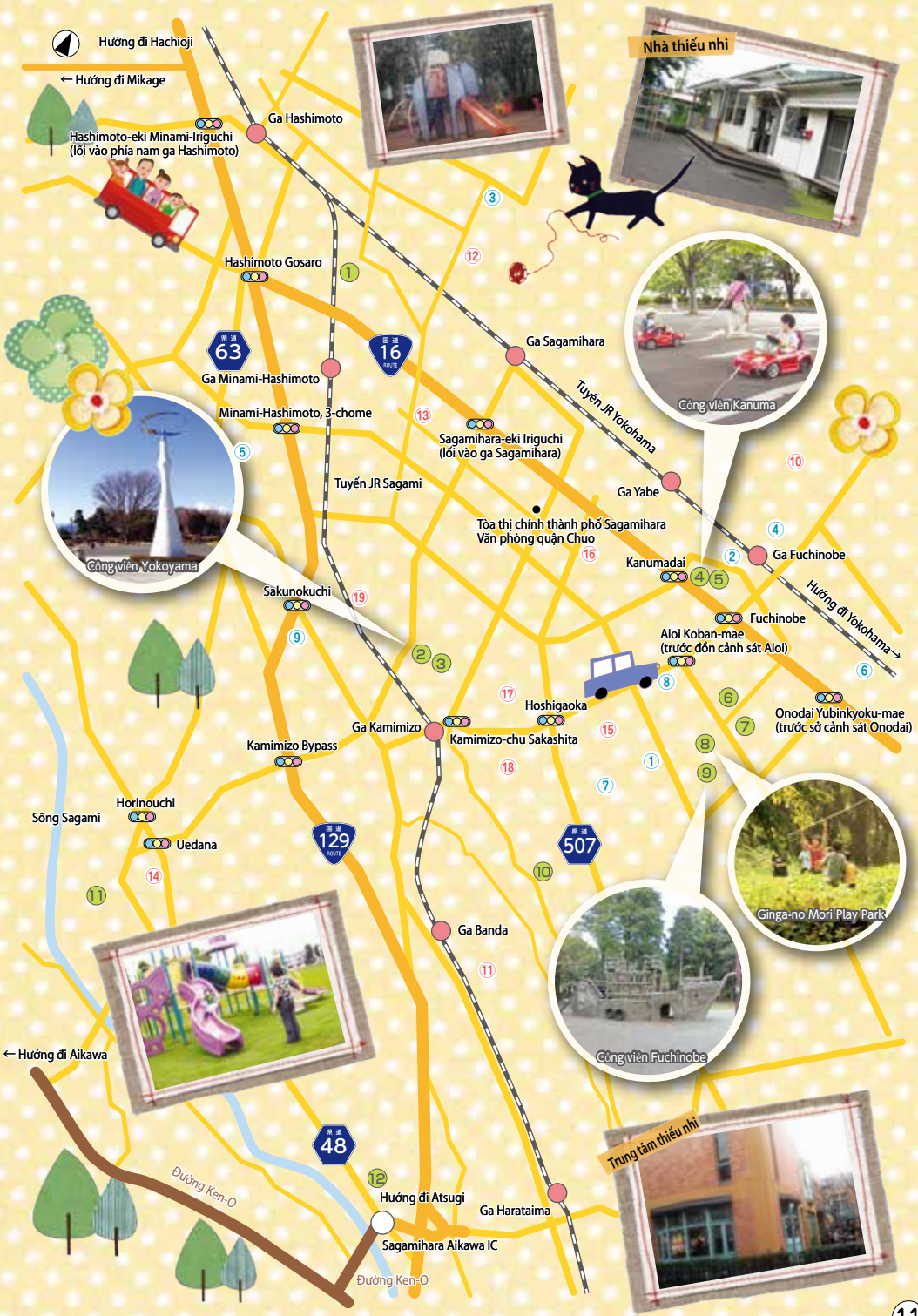
Công viên thiếu nhi Honcho-higashi

* Chi tiết về địa chỉ, v.v... vui lòng tham khảo trang chủ.



- 1 Công viên Oyama Chuo-ku, Oyama, 4-1 ☎042-700-0801
- 2 Công viên Yokoyama Chuo-ku, Yokoyama, 5-11 ☎042-758-0886
- 3 Sagamihara Green Pool Chuo-ku, Yokoyama, 5-11-1 ☎042-758-3151
* Trẻ nhỏ không mặc tã có thể sử dụng. (Hồ bơi)
- 4 Công viên Kanuma Chuo-ku, Kanumadai, 2-15 ☎042-755-9781
- 5 Thư viện thành phố Chuo-ku, Kanumadai, 2-13-1 ☎042-754-3604
- 6 Viện bảo tàng Chuo-ku, Takane, 3-1-15 ☎042-750-8030
- 7 JAXA Sagamihara Campus Chuo-ku, Yoshinodai, 3-1-1
☎050-3362-3540 (Liên hệ về vấn đề tham quan kiến tập)
☎042-759-8008 (Liên hệ về vấn đề khách ngoài tham quan kiến tập)
- 8 Ginga-no Mori Play Park Chuo-ku, Yaei, 3-1 ☎042-769-8289 (Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em thành phố)
- 9 Công viên Fuchinobe Chuo-ku, Yaei, 3-1 ☎042-776-5311
- 10 Công viên Dohogawa Chuo-ku, Kamimizo, 1359 ☎042-776-6484
- 11 Viện khoa học Sagamigawa Fureai, Aquarium Sagamihara
Chuo-ku, Suigo-Tana, 1-5-1 ☎042-762-2110
- 12 Nhà tìm hiểu thời đại đồ đá di tích Tana-Mukaihara
(Nhà Hatena thời đồ đá) Chuo-ku, Tana-Shioda, 3-23-11 ☎042-777-6371





Hướng đi Hachioji

← Hướng đi Mikage

Nhà thiếu nhi

Hashimoto-eki Minami-Iriguchi
(lối vào phía nam ga Hashimoto)

Ga Hashimoto

Hashimoto Gosaro

Quốc lộ 63

Quốc lộ 16

Ga Minami-Hashimoto

Minami-Hashimoto, 3-chome

Tuyến JR Sagami

Ga Sagamihara

Sagamihara-eki Iriguchi
(lối vào ga Sagamihara)

Tòa thị chính thành phố Sagamihara
Văn phòng quận Chuo

Ga Yabe

Tuyến JR Yokohama

Ga Fuchinobe

Kanumadai

Fuchinobe

Aioi Koban-mae
(trước đón cảnh sát Aioi)

Onodai Yubinkyoku-mae
(trước sở cảnh sát Onodai)

Sakunokuchi

Kamimizo Bypass

Ga Kamimizo

Kamimizo-chu Sakashita

Hoshigaoka

Horinouchi

Sông Sagami

Uedana

Quốc lộ 129

Quốc lộ 507

Ginga-no Mori Play Park

Công viên Fuchinobe

Trung tâm thiếu nhi

Quốc lộ 48

Hướng đi Atsugi

Ga Harataima

Sagamihara Aikawa IC

Đường Ken-O

← Hướng đi Aikawa

Đường Ken-O

Quận Minami

Playground



Công viên thiếu nhi

Công viên thiếu nhi Koyama
Công viên thiếu nhi Sakura
Công viên thiếu nhi xây kèm nhà thiếu nhi Higashi-Rinkan
* Chi tiết về địa chỉ, vui lòng tham khảo trang chủ.

Nhà thiếu nhi

- 1 Nhà thiếu nhi Onodai-Daiichi
- 2 Nhà thiếu nhi Onodai-Daini
- 3 Nhà thiếu nhi Kobuchi
- 4 Nhà thiếu nhi Shinfuchi
- 5 Nhà thiếu nhi Sonan
- 6 Nhà thiếu nhi Sobudai-Daini
- 7 Nhà thiếu nhi Sobudai-Daisan
- 8 Nhà thiếu nhi Higashi-Rinkan
- 9 Nhà thiếu nhi Misono
- 10 Nhà thiếu nhi Minami-Shincho
- 11 Nhà thiếu nhi Yaguchi

* Để biết chi tiết về địa chỉ, v.v..., vui lòng tham khảo trang 63

Trung tâm thiếu nhi

- 12 Trung tâm thiếu nhi Asamizo
- 13 Trung tâm thiếu nhi Araiso
- 14 Trung tâm thiếu nhi Onuma
- 15 Trung tâm thiếu nhi Onodai
- 16 Trung tâm thiếu nhi Ono-minami
- 17 Trung tâm thiếu nhi Kashimadai
- 18 Trung tâm thiếu nhi Kami-Tsuruma
- 19 Trung tâm thiếu nhi Sagamidai
- 20 Trung tâm thiếu nhi Sobudai
- 21 Trung tâm thiếu nhi Tsuruzono-Nakawada

* Để biết chi tiết về địa chỉ, v.v..., vui lòng tham khảo trang 62



- 1 Công viên/Hồ bơi Kobuchi-Unomori (mở cửa vào mùa hè)
Minami-ku, Unomori, 1-25-1 ☎042-747-4641 * Trẻ nhỏ không mặc tã có thể sử dụng. (Hồ bơi)
- 2 Công viên Sagami-Ono Chuo Minami-ku, Sagami-Ono, 4-2 ☎042-742-8648
- 3 Thư viện Sagami-Ono Minami-ku, Sagami-Ono, 4-4-1, bên trong Green Hall Sagami-Ono ☎042-749-2244
- 4 Công viên cấp tỉnh Sagamihara Minami-ku, Shimomizo, 3277 ☎042-778-1653
- 5 Sakata-no Tane Green House (bên trong công viên cấp tỉnh Sagamihara)
Minami-ku, Shimomizo, 3277 ☎042-778-1653
- 6 Trung tâm văn hóa thể thao cộng đồng/Hồ bơi
Minami-ku, Asamizodai, 1872-1 ☎042-747-3776 * Trẻ nhỏ không mặc tã có thể sử dụng. (Hồ bơi)
- 7 Công viên Asamizo Sagamihara Minami-ku, Asamizodai, 2317-1 ☎042-777-3451
- 8 Vườn thú Fureai (bên trong công viên Sagamihara Asamizo)
Minami-ku, Asamizodai, 2317-1 ☎042-778-3900
- 9 Công viên di tích lịch sử Kassaka
Minami-ku, Isobe, 1822 ☎042-769-8371
(Ban bảo tồn di sản văn hóa thành phố)
- 10 Thư viện thành phố - Chi nhánh Sobudai
Minami-ku, Araisono, 4-8-7 ☎046-255-3315





Mốc khóa biểu tượng dành cho phụ nữ mang thai (Maternity Mark)

Mốc khóa biểu tượng dành cho phụ nữ mang thai sẽ được phát cho phụ nữ mang thai và gần sinh khi họ sử dụng phương tiện giao thông, để những người xung quanh dễ thể hiện sự quan tâm đến phụ nữ mang thai và gần sinh.

Mốc khóa có thể giúp mọi người nhận biết thai phụ dù mới chỉ là thời gian đầu mang thai và bụng chưa lộ rõ.



Taxi hỗ trợ đi sinh*

Nếu đăng ký trước, bạn sẽ được taxi đưa thẳng đến khoa sản thường thăm khám khi bắt đầu xuất hiện cơn đau chuyển dạ. Vui lòng liên hệ với từng hãng taxi để biết thêm chi tiết.

* Tên gọi sẽ khác nhau tùy theo từng hãng.



Khai sinh

Cha hoặc mẹ vui lòng khai báo trong vòng 14 ngày kể từ ngày sinh. Thực hiện khai báo tại nơi sinh, quê quán hoặc địa chỉ của cha mẹ. Ngoài ra, vui lòng mang theo giấy khai sinh (Giấy đã chứng nhận sinh sản do cơ sở y tế phát), con dấu, Sổ Tay Theo Dõi Sức Khỏe Bà Mẹ Và Trẻ Em khi đến khai báo.

<<Quỹ khai báo>>

Các ban quản lý thị dân Văn phòng quận, các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 1), các văn phòng chi nhánh, văn phòng liên lạc Magino và Sanokawa

<<Nơi liên hệ>>

Ban quản lý thị dân Văn phòng quận Midori

Điện thoại: 042-775-8804 (trực tiếp)

Ban quản lý thị dân Văn phòng quận Chuo

Điện thoại: 042-769-8337 (trực tiếp)

Ban quản lý thị dân Văn phòng quận Minami

Điện thoại: 042-749-2132 (trực tiếp)

Phiếu liên hệ sinh nở

Sau khi sinh em bé, vui lòng điền vào phiếu liên hệ sinh nở trong Sổ Tay Theo Dõi Sức Khỏe Bà Mẹ Và Trẻ Em, và nhanh chóng nộp cho các trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ, ban gia đình và trẻ em, các ban quản lý thị dân, các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 1), các văn phòng chi nhánh. Có thể gửi qua đường bưu điện. Chúng tôi sẽ thông báo về việc thăm bé của các trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ vào ngày hôm sau.

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Kiểm tra thính giác cho trẻ sơ sinh

Đây là bài kiểm tra giúp tìm hiểu xem bé có bị khiếm thính hay không, bằng cách cho em bé đang ngủ nghe tiếng động nhỏ. Sử dụng "Phiếu tiếp nhận kiểm tra thính giác cho trẻ sơ sinh của thành phố Sagamihara" được kẹp trong Sổ Tay Theo Dõi Sức Khỏe Bà Mẹ Và Trẻ Em và tích cực kiểm tra.

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Xét nghiệm rối loạn chuyển hoá bẩm sinh

Thành phố đang thực hiện xét nghiệm trên 20 bệnh nhân rối loạn chuyển hoá bẩm sinh như bệnh Phenylketon niệu, v.v... Thực hiện bằng cách lấy một lượng máu nhỏ từ gót chân của trẻ 5 ~ 8 ngày tuổi sau sinh. (Phụ huynh sẽ chịu chi phí lấy máu, phí xét nghiệm sẽ do thành phố chi trả)

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Chương trình chào đón em bé

Những nhân viên tư vấn thăm hỏi mẹ và bé (y tá hộ sinh, y tá sức khỏe cộng đồng, điều dưỡng) sẽ đến tất cả các gia đình mới sinh em bé để thăm hỏi, đo cân nặng, tư vấn về việc chăm sóc trẻ và những vấn đề mà gia đình quan tâm. Không mất phí.

Sau khi sinh, người mẹ thường có cảm xúc bất ổn do sự biến đổi nội tiết tố và sự biến đổi bên trong cơ thể. Bạn có lo lắng những vấn đề như "lần đầu tiên nuôi con, không có kinh nghiệm", "sữa mẹ không ra đều" "đứa trẻ lớn hơn ganh tỵ và có hành động như em bé" không? Hãy nhanh chóng nộp phiếu liên hệ sinh nở, và sử dụng chương trình chào đón em bé.

<<Nơi liên hệ>>

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori Điện thoại: 042-775-8829 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo Điện thoại: 042-769-8222 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami Điện thoại: 042-701-7710 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Tổ chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em Tsukui)
Điện thoại: 042-780-1420 (trực tiếp)

Kiểm tra sức khỏe sản phụ

Phụ nữ sinh con sẽ được hỗ trợ chi phí kiểm tra sức khỏe sản phụ. Số tiền hỗ trợ tối đa là 5.000 yên cho 1 lần kiểm tra sức khỏe. Vui lòng xem trên trang chủ để biết thêm chi tiết.



Trang chủ

● Thời gian thực hiện

2 lần, vào khoảng 2 tuần và 4 tuần sau khi sinh

<<Nơi liên hệ>>

Tổng đài tư vấn thành phố Sagamihara Điện thoại: 042-770-7777

Dịch vụ chăm sóc sau sinh

Các bà mẹ lo lắng về việc chăm sóc con và tình trạng sức khỏe sau sinh có thể nhận được lời khuyên, v.v... về cách chăm sóc tinh thần và thể chất cũng như về việc cho con bú, khi lưu trú hoặc chăm sóc ngoại trú tại các cơ sở y tế, nhà hộ sinh, hoặc sử dụng dịch vụ nữ hộ sinh, v.v... đến chăm sóc tại nhà. Vui lòng xem trên trang chủ để biết thêm chi tiết.



Trang chủ

● Đối tượng

Các bà mẹ và trẻ nhỏ (đến trước 1 tuổi) có giấy đăng ký cư trú tại thành phố Sagamihara, thuộc bất kỳ trường hợp nào sau đây

- ① Trường hợp người mẹ có tình trạng sức khỏe kém hoặc lo lắng về việc chăm sóc con
- ② Trường hợp nhận được lời khuyên của bác sĩ về việc nên sử dụng dịch vụ chăm sóc sau sinh theo kết quả kiểm tra sức khỏe sản phụ
- ③ Trường hợp không thể nhận được sự hỗ trợ sau sinh từ gia đình, v.v...
* Không dành cho các đối tượng cần điều trị chuyên khoa tại cơ sở y tế.

● Các loại dịch vụ chăm sóc sau sinh và cách thức sử dụng, v.v...

Tên dịch vụ	Số ngày có thể sử dụng	Phí sử dụng dịch vụ	Giới hạn sử dụng
Loại hình lưu trú	Trong vòng 2 ngày 1 đêm ~ 7 ngày 6 đêm	5.000 yên/ngày (2 ngày 1 đêm: 10.000 yên)	Sử dụng tổng cộng trong vòng 7 lần (ngày)
Loại hình chăm sóc ngoại trú	Trong vòng 3 giờ/lần/ngày	3.000 yên/lần	
Loại hình đến nhà chăm sóc	Trong vòng 2 giờ/lần/ngày		

* Hộ gia đình được miễn thuế thành phố/tỉnh sẽ được tính nửa giá phí sử dụng, người được nhận trợ cấp sinh hoạt sẽ được miễn phí sử dụng.

<<Nơi liên hệ>>

Tổng đài tư vấn thành phố Sagamihara Điện thoại: 042-770-7777

Kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ

Chúng tôi thực hiện kiểm tra sức khỏe cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ với mong muốn giúp ích cho sự phát triển khỏe mạnh cho con bạn. Chúng tôi sẽ gửi thông báo lịch trình và thời gian kiểm tra qua đường bưu điện đến cá nhân vào tháng trước tháng kiểm tra sức khỏe.

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Kiểm tra sức khỏe theo nhóm

Hạng mục	Ngày kiểm tra	Hội trường
Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 4 tháng tuổi (Y khoa)	Ngày chỉ định trong tháng trẻ được 4 tháng tuổi	<ul style="list-style-type: none"> • Tòa nhà văn phòng chính phủ quận Midori (Nishi-Hashimoto) • Wellness Sagamihara (Fujimi) • Trung tâm phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Minami (Sagami-Ono) • Trung tâm cộng đồng Shiroyama (Kubosawa) • Trung tâm phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Tsukui (Nakano) • Văn phòng tổng hợp Sagamiko (Yose) • Văn phòng tổng hợp Fujino (Obuchi)
Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 1 tuổi 6 tháng (Nha khoa)	Ngày chỉ định trong tháng trẻ được 1 tuổi 7 tháng	
Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 tuổi 6 tháng (Nha khoa)	Ngày chỉ định trong tháng trẻ được 2 tuổi 6 tháng	
Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 3 tuổi 6 tháng (Y khoa/Nha khoa)	Ngày chỉ định trong tháng trẻ được 3 tuổi 6 tháng	

Kiểm tra sức khỏe cá nhân

Hạng mục	Đối tượng - thời gian kiểm tra	Ngày kiểm tra	Hội trường
Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 8 tháng tuổi (Y khoa)	Ngày trẻ được 7 tháng ~ ngày trước ngày trẻ được 9 tháng	Ngày được chỉ định bởi các cơ sở y tế hợp tác trong thời gian kiểm tra	Cơ sở y tế hợp tác* (Tùy trường hợp cần phải đặt hẹn trước, vì vậy vui lòng đến kiểm tra càng sớm càng tốt.)
Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 1 tuổi (Y khoa)	Ngày trẻ được 1 tuổi ~ ngày trước khi trẻ được 2 tháng		
Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 1 tuổi 6 tháng (Y khoa)	Ngày trẻ được 1 tuổi 6 tháng ~ ngày trước khi trẻ được 1 tuổi 8 tháng		

* "Sách hướng dẫn tiêm chủng dự phòng và kiểm tra sức khỏe cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ" có đăng danh sách cơ sở y tế hợp tác tiêm chủng dự phòng cá nhân và kiểm tra sức khỏe cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ được đính kèm cùng với thông báo tiêm chủng dự phòng và thông báo kiểm tra sức khỏe cho trẻ 1 tuổi được gửi vào tháng trẻ được 2 tháng tuổi. Ngoài ra, sách hướng dẫn này được phân phát tại các trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ, các ban quản lý thị dân, các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 1), các văn phòng chi nhánh.

* Chúng tôi đang triển khai "Hoạt động Book Start" cho trẻ 4 tháng tuổi và "Hoạt động Second Book" cho trẻ 2 tuổi 6 tháng. Vui lòng tham khảo trang 73 để biết thêm chi tiết.

Tiêm chủng dự phòng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ

Tiêm chủng dự phòng có hai loại là “Tiêm chủng dự phòng định kỳ” được thực hiện căn cứ theo Luật tiêm chủng dự phòng và “Tiêm chủng dự phòng tự nguyện” không theo quy định của Luật tiêm chủng dự phòng. Đối tượng thực hiện tiêm chủng là trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ căn cứ theo Luật tiêm chủng dự phòng như dưới đây.

(1) Viêm gan siêu vi B, (2) Bệnh truyền nhiễm Hib, (3) Bệnh nhiễm phế cầu khuẩn ở trẻ em, (4) Phối hợp bốn loại (bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt), (5) Bệnh do nhiễm vi rút Rota, (6) BCG (bệnh lao), (7) Phối hợp sởi - rubella, (8) Thủy đậu, (9) Viêm não Nhật Bản

Tiêm chủng dự phòng định kỳ được thực hiện tại tất cả các cơ sở y tế hợp tác tiêm chủng. Chúng tôi sẽ gửi “Thông báo tiêm chủng dự phòng” qua đường bưu điện đến đối tượng phù hợp với độ tuổi tiêm chủng tiêu chuẩn của mỗi loại tiêm chủng dự phòng.

Ngoài ra, danh sách các cơ sở y tế hợp tác có thể xác nhận trên trang chủ của thành phố, hoặc sẽ được phân phát tại các ban quản lý thị dân, các trung tâm phát triển cộng đồng (lưu ý 2), các văn phòng chi nhánh và các văn phòng liên lạc, v.v...

Về chi tiết như độ tuổi đối tượng của các loại tiêm chủng dự phòng, v.v... vui lòng liên hệ với bộ phận phụ trách.

<<Nơi liên hệ>> Ban kiểm soát dịch bệnh Điện thoại: 042-769-8346 (trực tiếp)

Y tá sức khỏe cộng đồng, chuyên gia quản lý dinh dưỡng, chuyên viên vệ sinh răng miệng, v.v... sẽ tư vấn

● Tư vấn nuôi con (Tại văn phòng - qua điện thoại)

Đừng lo lắng, bắt đầu an một mình về cách nuôi dạy trẻ mà hãy đến tư vấn cùng chúng tôi.

Khi bạn đến tư vấn về cách nuôi dạy trẻ tại văn phòng, chúng tôi có thể cân đo cho trẻ (chiều cao, cân nặng).

* Chúng tôi cũng thực hiện tư vấn nuôi con và cân đo tại Fureai Oyako Salon.

(Tư vấn tại văn phòng, tư vấn qua điện thoại) *Ngày thường (ngày mở cửa) 8 giờ 30 sáng ~ 5 giờ chiều

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori Điện thoại: 042-775-8829 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo Điện thoại: 042-769-8222 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami Điện thoại: 042-701-7710 (trực tiếp)

(Chỉ tư vấn tại văn phòng) *Ngày chỉ định

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Phụ trách ở Shiroyama)

Thứ 6

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Tổ chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em Tsukui)

Thứ 2, thứ 5

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Phụ trách ở Sagamiko)

Thứ 3

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Phụ trách ở Fujino)

Thứ 4

● Tư vấn dinh dưỡng cho mẹ và bé (Cần phải hẹn trước)

Chuyên gia quản lý dinh dưỡng, v.v... sẽ tư vấn về phương pháp ăn dặm và dinh dưỡng cho trẻ.

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori Điện thoại: 042-775-8829 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo Điện thoại: 042-769-8222 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami Điện thoại: 042-701-7710 (trực tiếp)

● Tư vấn sức khỏe răng miệng (Cần phải hẹn trước)

Chuyên viên vệ sinh răng miệng sẽ tư vấn về cách chăm sóc răng miệng như phương pháp đánh răng đúng cách, v.v..

Ban tăng cường sức khỏe Điện thoại: 042-769-8322 (trực tiếp)

● Tư vấn sức khỏe sinh sản (Tư vấn chuyên về vô sinh và sảy thai) (Chúng tôi sẽ thông báo lịch tư vấn tại “Koho Sagamihara”)

Chuyên viên tư vấn vô sinh và tình trạng thai nhi khó phát triển sẽ tư vấn qua điện thoại hoặc trực tiếp những phiền não và lo lắng về vấn đề vô sinh và tình trạng thai nhi khó phát triển.

Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Các lớp học và buổi thuyết trình về nuôi dạy trẻ

(Chi tiết sẽ được thông báo tại “Tờ thông tin Koho Sagamihara” hoặc trên trang chủ.)

Hạng mục	Đối tượng	Nội dung
Lớp học về phương pháp ăn dặm (Tập Bắt đầu)	Người giám hộ của trẻ từ 5 ~ 6 tháng tuổi và gia đình (ưu tiên người lần đầu nuôi con)	Điểm quan trọng về cách tiến hành phương pháp ăn dặm, thực tập và nếm nếm đơn giản
Lớp học về phương pháp ăn dặm (Tập Mogumogu)	Người giám hộ của trẻ từ 8 ~ 9 tháng tuổi và gia đình (ưu tiên người lần đầu nuôi con)	
Thử thách Happy Challenge của cha mẹ và bé! (Lớp học phòng ngừa sâu răng)*	Trẻ từ 10 tháng tuổi ~ 1 tuổi 2 tháng và gia đình của trẻ	Điểm quan trọng để có răng chắc khỏe, tập thói quen đánh răng
Beans Club (Lớp học hỗ trợ trẻ sinh đa thai)	Thường dành cho những gia đình có con sinh đôi, sinh ba dưới 4 tuổi, thai phụ dự định sinh nhiều con	Cha mẹ chơi đùa và trò chuyện với con, trao đổi thông tin giữa hội các bà mẹ
Piyopiyo Salon (Salon cho trẻ sơ sinh/trẻ nhỏ nhẹ cân, v.v...)	Thường dành cho trẻ phát triển vận động chậm hoặc được sinh ra dưới 2.000g và gia đình của trẻ	Cha mẹ chơi đùa và trò chuyện với con, trao đổi thông tin giữa các bà mẹ
Phòng chăm sóc sức khỏe tinh thần cho mẹ Thời gian thư giãn của mẹ*	Nơi để hội các bà mẹ kể những câu chuyện của bản thân cảm thấy “mất kiên nhẫn với con”, “không cảm thấy yêu con” để giúp giải tỏa tâm trạng tốt hơn • Có giữ trẻ • Bảo mật thông tin cá nhân	
Buổi thuyết trình dành cho trẻ em mắc bệnh mãn tính	Thuyết trình liên quan chủ yếu đến các bệnh dị ứng ở trẻ nhỏ.	

<<Nơi liên hệ>>

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori
 Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo
 Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami
 Dấu *: Ban gia đình và trẻ em

Điện thoại: 042-775-8829 (trực tiếp)
 Điện thoại: 042-769-8222 (trực tiếp)
 Điện thoại: 042-701-7710 (trực tiếp)
 Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)



Trang chủ

Bệnh đột ngột

Cảm thấy lo lắng khi con bị bệnh đột ngột là điều đương nhiên. Bạn cần biết nơi có thể tư vấn cho bạn trong trường hợp bạn không thể phán đoán được có nên đưa trẻ đến cơ sở y tế hay không.

● Số khẩn cấp trẻ em Kanagawa

Vào ban đêm, nhân viên tư vấn chuyên trách (điều dưỡng viên) sẽ tiếp nhận tư vấn qua điện thoại khi bạn không thể xác định tình trạng thể chất của trẻ. (Không chẩn đoán và điều trị qua điện thoại)

Số khẩn cấp trẻ em Kanagawa Điện thoại 045-722-8000 (#8000)
 Thời gian tư vấn Mỗi ngày 6 giờ chiều ~ 8 giờ sáng hôm sau

<<Nơi liên hệ>> Bộ phận y tế chăm sóc sức khỏe Ban y tế tỉnh Kanagawa Điện thoại: 045-210-4874 (trực tiếp)

● Trang chủ cấp cứu trẻ em (Hội nhi khoa Nhật Bản)

Tiếp nhận tư vấn trường hợp trẻ từ 1 tháng tuổi đến 6 tuổi. Từ các triệu chứng, bạn có thể biết được biện pháp xử lý và dấu hiệu cần đưa trẻ đi khám.

<http://kodomo-qq.jp/>



Khi bạn muốn đến cơ sở y tế

● Khi trẻ bị bệnh đột ngột vào ngày nghỉ hoặc vào ban đêm (Y khoa)

Trước hết, vui lòng liên hệ với bác sĩ gia đình. Khi không liên lạc được hoặc không gặp được bác sĩ, chuẩn bị giấy ghi nhớ, sau đó gọi cho Trung tâm thông tin y tế khẩn cấp Sagamihara.

Chúng tôi sẽ hướng dẫn các cơ sở y tế có thể tiếp nhận khám và điều trị. Không tiếp nhận tư vấn y tế và hướng dẫn nha khoa.

Trung tâm thông tin y tế khẩn cấp Sagamihara Điện thoại 042-756-9000

Thời gian tiếp nhận

Ngày thường	Từ 5 giờ chiều đến 9 giờ sáng hôm sau
Thứ 7	Từ 1 giờ chiều đến 9 giờ sáng hôm sau
Ngày nghỉ (chủ nhật, ngày lễ, ngày 29/12~ ngày 3/1)	Từ 9 giờ tối đến 9 giờ sáng hôm sau

● Khi trẻ bị đau răng đột ngột (nha khoa) vào Tuần lễ vàng, Tết dương lịch

Chúng tôi mở Phòng khám nha khoa khẩn cấp tại Trung tâm chăm sóc sức khỏe răng miệng Sagamihara làm việc vào Tuần lễ vàng, Tết dương lịch.

Ngày làm việc Tuần lễ vàng (ngày 2/5 ~ 5/5), Tết dương lịch (ngày 29/12 ~ 4/1)

Thời gian tiếp nhận 8 giờ 45 phút sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng, 1 giờ 15 phút chiều ~ 4 giờ 30 phút chiều

Địa chỉ: Trung tâm chăm sóc sức khỏe răng miệng Sagamihara (Chuo-ku, Fujimi, 6-1-1, Wellness Sagamihara, Tòa nhà B, Tầng 2)

Điện thoại: 042-756-1501 (Vui lòng liên lạc trước.)

*Khi đi khám chữa bệnh, vui lòng mang theo thẻ bảo hiểm, các loại giấy chứng nhận y tế, v.v... (Nếu không có thẻ bảo hiểm, sẽ tự chi trả toàn bộ chi phí)

*Cấp cứu tại cơ sở y tế cấp cứu là sơ cứu tạm thời. Vui lòng đi gặp bác sĩ gia đình hoặc đi đến cơ sở y tế gần đó, v.v... ngay ngày hôm sau.



Hãy có một bác sĩ gia đình



Mặc dù trước đây một chút đang vui chơi với tâm trạng tốt...

Bệnh ở trẻ em như “đột nhiên sốt cao”, “nôn mửa bất thường” là những bệnh thường bắt đầu đột ngột. Tại thời điểm đó, có một bác sĩ gia đình thông thường và sẽ không hoảng sợ và an tâm hơn.

Trường hợp bệnh ở trẻ em, không chỉ là một thời điểm, mà quan trọng là trải qua quá trình theo dõi, thăm khám.

Nếu có bác sĩ gia đình hiểu rõ sự sinh trưởng và phát triển của trẻ như tiêm chủng phòng ngừa hay khám sức khỏe, khi bị trẻ bị bệnh sẽ giúp hiểu rõ tình trạng của trẻ.

Bảo vệ bé khỏi hội chứng đột tử ở trẻ sơ sinh (SIDS)! SIDS là

Là hội chứng trẻ sơ sinh khỏe mạnh đột tử trong khi đang ngủ mà không phải nguyên nhân do tai nạn hoặc ngạt thở. Mặc dù chưa tìm ra nguyên nhân rõ ràng nhưng có thể giảm nguy cơ xảy ra hội chứng bằng cách quan tâm đến 3 điều sau mỗi ngày.



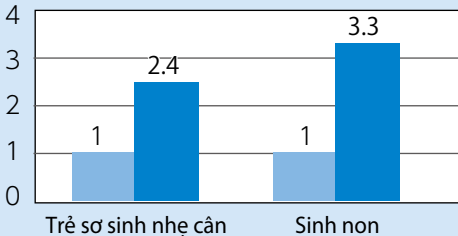
1. **Hãy cho trẻ nằm ngửa khi ngủ**
2. **Cố gắng nuôi con bằng sữa mẹ**
3. **Tuyệt đối không hút thuốc lá**



Hãy bỏ thuốc lá

- ★ Hút thuốc lá làm tăng nguy cơ bị sẩy thai, sinh non, nhau tiền đạo, nhau bong non và tử vong chu sinh.
- ★ Hút thuốc lá cũng làm tăng khả năng trẻ sơ sinh nhẹ cân và dị tật bẩm sinh.

Mức độ nguy cơ khi người mẹ không hút thuốc được đặt là "1"



- Thai phụ không hút thuốc lá
- Thai phụ hút thuốc lá

Ngoài ra, dù cho người mẹ không hút thuốc lá, nhưng nếu người cha hoặc những người xung quanh hút thuốc lá thì người mẹ cũng được xem là "hút thuốc lá thụ động", dẫn đến trẻ sẽ hít phải khói thuốc nguy hiểm chứa nhiều chất độc hại hơn.

Việc người mẹ hút thuốc lá trở lại sau sinh cũng rất nguy hiểm.

- ★ Hút thuốc lá thụ động làm tăng nguy cơ trẻ mắc các bệnh hen suyễn, viêm phổi, viêm tai giữa, và hội chứng đột tử ở trẻ sơ sinh (SIDS).
- ★ Chất nicotin truyền cho con qua sữa mẹ có thể khiến sức khỏe của trẻ xấu đi, gây nôn hoặc tiêu chảy.
- ★ Phát sinh sự cố trẻ nhỏ nuốt nhầm thuốc lá, gây ra các triệu chứng ngộ độc.

Đừng ngay việc hút thuốc lá thụ động!

Hơi thở ra sau khi hút thuốc lá cũng chứa các chất độc hại trong thuốc lá. Phải mất 45 phút, hơi thở mới trở lại bình thường.



Lời khuyên dành cho người cai thuốc lá ngoại trú

Bạn có thể cai thuốc lá với sự hỗ trợ và tư vấn phù hợp bản thân từ các bác sĩ.

Nếu đáp ứng một số điều kiện nhất định, bạn cũng sẽ được bảo hiểm sức khỏe chi trả, vì vậy, những ông bố bà mẹ muốn cai thuốc lá hãy tận dụng cơ hội này để thăm khám.

Trong mục “Thuốc lá và sức khỏe” trên trang chủ của thành phố cũng đăng tải về những ảnh hưởng của việc hút thuốc lá đến sức khỏe, v.v..., bạn đừng quên tham khảo nhé.



Trang chủ

Luật phúc lợi trẻ em sửa đổi có quy định rằng không được phép trừng phạt thân thể trong khi nuôi dạy trẻ, và bắt đầu có hiệu lực từ ngày 1/4/2020.

Khi bạn bực bội vì con mình không hành động theo như mong đợi, bạn có trừng phạt thân thể trẻ vì cho rằng “Chỉ có như vậy mới dạy được con” không?

Ngay cả khi con bạn có thay đổi hành động vì bị trừng phạt thân thể thì đó chỉ là biểu hiện hành động do sợ bị đánh, v.v..., không phải là biểu hiện hành động mà bản thân trẻ muốn. Điều này chẳng những không giúp ích cho sự trưởng thành của con bạn, mà còn có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển tâm hồn và thể chất của trẻ.

Cố gắng nuôi dạy trẻ đúng là rất vất vả. Đừng một mình chịu đựng nỗi vất vả của việc nuôi dạy trẻ, thay vào đó, nếu gặp bất kỳ khó khăn nào, trước tiên hãy đến tìm sự tư vấn tại Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ trong quận của bạn. (Tham khảo trang 74)

- Quy định cấm trừng phạt thân thể theo Luật sửa đổi là một phần trong nỗ lực nâng cao ý thức cho toàn xã hội, bao gồm cả việc hỗ trợ cho những người giám hộ đang nuôi dạy trẻ, nhằm thúc đẩy việc nuôi dạy trẻ không dùng biện pháp trừng phạt thân thể, v.v...



Trang chủ

Để nuôi dạy trẻ mà không cần dùng biện pháp trừng phạt thân thể



Nôn mửa

1 Mệt mỏi, không có ý thức (véo cũng không phản ứng lại)

- 2
- Nôn mửa lặp lại, nhiều lần
 - Máu và chất lỏng màu xanh lá (dịch mật) trộn lẫn trong chất nôn
 - Chất nôn giống như bã cà phê
 - Bị đau đầu hoặc đau bụng dữ dội
 - Nôn sau khi bị đập đầu
 - Không đi tiểu trong hơn nửa ngày
 - Khô môi và bên trong miệng
 - Ngầy ra, lơ đãng
 - Máu lẫn trong phân



- 3
- Số lần nôn ít, có thể uống nước
 - Bắt đầu đi tiểu lại

Bị tiêu chảy

- 2
- Không khỏe, mệt mỏi
 - Cho trẻ uống nước nhiều lần nhưng trẻ hầu như không uống
 - Không đi tiểu trong hơn nửa ngày
 - Khô môi và bên trong miệng
 - Trong phân có lẫn máu
 - Nôn mửa lặp lại, nhiều lần



- 3
- Tiêu chảy nhiều lần nhưng có thể uống nước
 - Tiêu chảy nhiều lần nhưng tâm trạng tốt (ví dụ như trẻ cười khi bạn dỗ, có thể chơi, ngủ, v.v...)

Co giật (động kinh), run rẩy

- 1
- Co giật kéo dài từ 5 phút trở lên
 - Cơ co giật đã dừng lại, nhưng không hồi phục ý thức ngay cả khi được gọi.
 - Co giật xuất hiện lặp đi lặp lại
 - Màu môi vẫn tím tái không trở lại bình thường

- 2
- Dưới 6 tháng tuổi
 - Nhiệt độ cơ thể từ 38 độ trở xuống
 - Trẻ bị co giật lần đầu tiên sau khi sinh
 - Tình trạng co giật ở bên trái cơ thể khác với bên phải cơ thể
 - Đạo gần đây trẻ đã bị đập đầu mạnh
 - Sau khi co giật, thì nôn nhiều lần



Ho liên tục, khò khè

1 Mặt và môi có màu tím tái

2 Khi thở và ho có các biểu hiện như sau:

- Thở phì phò, khò khè
- Ho khan
- Ho như tiếng hải cẩu

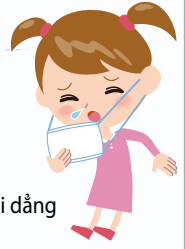
Sau khi cho đậu phộng, kẹo, đồ chơi, v.v... vào miệng, đột nhiên trẻ ho dữ dội, dai dẳng

Thường nói đứt quãng và không thể nói

Khó thở khi đi lại, thở hổn hển giống như mới vừa chạy xong

Hô hấp nhanh (từ 50 lần/phút trở lên)

Trông có vẻ đau khi hít vào, giữa hoặc trên dưới xương sườn, đáy cổ họng bị lõm



3 Ho nhẹ nhưng trông có vẻ không khó thở

Đôi khi ho khan, ho giống tiếng hải cẩu nhưng tâm trạng tốt (ví dụ như trẻ cười khi bạn dỗ, có thể chơi, ngủ, v.v...)

Sốt trên 38 độ

1 Mệt mỏi, không có ý thức (véo cũng không phản ứng lại) do sốt cao

2 Dưới 3 tháng tuổi

Tâm trạng không tốt

Sắc mặt kém, ngậy ra, không có sức sống

Cho trẻ uống nước nhiều lần nhưng trẻ hầu như không uống

Không đi tiểu trong hơn nửa ngày

Nôn mửa lặp lại nhiều lần

Tiêu chảy lặp đi lặp lại

Hô hấp có vẻ khó khăn (ví dụ như ngực bị đè nén, lỗ mũi run run, v.v...)

3 Trẻ từ 3 tháng tuổi trở lên có thể uống nước

Nôn 1 ~ 2 lần nhưng sau đó không nôn nữa

Tâm trạng không tệ (ví dụ như trẻ cười khi bạn dỗ, có thể chơi, ngủ, v.v...)



1 Nếu rơi vào trường hợp 1 → Đi khám ngay lập tức, dù là ban đêm (xe cứu thương)



2 Nếu rơi vào trường hợp 2 → Đi khám ngay lập tức, dù là ban đêm (xe riêng/xe taxi)



3 Nếu rơi vào trường hợp 3 → Đừng hốt hoảng và đến gặp bác sĩ gia đình trong thời gian thăm khám

Nếu triệu chứng chuyển biến xấu, vui lòng đi khám bệnh ngay lập tức

Nghẹt thở - nuốt nhầm

Nguyên nhân gây sự cố nuốt phải phổ biến nhất là do thuốc lá!

- Khi Nicotin hòa tan vào nước sẽ dễ dàng hấp thụ vào cơ thể, gây ra các triệu chứng ngộ độc như nôn mửa, co giật và khó thở, v.v..., cho dù một lượng nhỏ cũng nguy hiểm. Tránh để thuốc lá và gạt tàn ở những nơi gần với tầm tay của trẻ.
- Chú ý các thực phẩm dễ bị nghẹn như đậu phộng, cà chua nhỏ, bánh gạo nếp, thạch konyaku, v.v...!
- Sử dụng nệm cứng. Không đặt bằng gạch hoặc khăn, v.v... xung quanh trẻ vì có thể làm nghẹt thở trẻ. Chú ý cả các túi bao bì và dây!
- Hãy cho trẻ ợ hơi sau khi bú và đặt nằm ngang.



Những vật có độ lớn lọt qua phạm vi này đều gây nguy hiểm dẫn đến nuốt nhầm.
Hãy đặt xa tầm tay của trẻ.

Thuốc lá đang sợ như thế này!

Ngoài ra, trẻ có nguy cơ bị hen phế quản, viêm tai giữa, rối loạn phát triển, v.v...do ảnh hưởng hút thuốc lá thụ động.

Những người đang hút thuốc hãy xem việc nuôi dạy trẻ là cơ hội để nỗ lực từ bỏ thuốc lá cũng như vì gia đình bạn.

Vui lòng liên hệ khi xảy ra sự cố ngộ độc cấp tính do vô tình nuốt nhầm hóa chất (thuốc lá, hàng gia dụng, v.v...), dược phẩm, nông dược

Gọi đến số 110

Cơ quan công ích Trung tâm thông tin ngộ độc Nhật Bản

- Hỗ trợ 24 giờ 365 ngày (Osaka)..... 072-727-2499
- Hỗ trợ từ 9 giờ ~ 21 giờ 365 ngày (Tsukuba)..... 029-852-9999
- Điện thoại chuyên hỗ trợ những sự cố nuốt nhầm thuốc lá (*cung cấp thông tin qua hệ thống tổng đài trả lời tự động)..... 072-726-9922

Trượt ngã, rơi ngã

Không đặt những vật như ghế đầu ở ban công hay cửa sổ!!

- Nâng cao thanh chắn của cũi em bé. Không để bé ngủ ở ghế sofa!
- Hãy gắn thanh chắn ở trên và dưới cầu thang.

Tai nạn do nước

Bồn tắm thật nguy hiểm!

- Cũng có trường hợp chết đuối do nước trong chậu rửa mặt. Đổ nước nóng còn lại trong bồn tắm.
- Không để trẻ vào phòng tắm bằng cách gắn khóa ở cửa ra vào phòng tắm. Không để trẻ chơi ở phòng tắm.

Bị bỏng, điện giật

Da của trẻ em rất mỏng! Chú ý cả những vết bỏng nhiệt độ thấp.

- Không uống đồ nóng khi đang ôm trẻ.
- Đặt nồi cơm điện, bàn ủi, ấm nước nóng, v.v... xa tầm tay của trẻ.
- Không để trẻ nằm ngủ trên thảm điện, gần lò thoát hơi nóng.
- Hãy gắn nắp phòng chống điện giật vào ổ cắm điện.

Tai nạn giao thông, v.v...

Trang bị ghế trẻ em là nghĩa vụ bắt buộc theo pháp luật.

- Trẻ em dưới 6 tuổi bắt buộc phải sử dụng ghế trẻ em.
- Việc để lại một mình trẻ trong xe có thể dẫn đến tai nạn không ngờ đến, trẻ sẽ gặp nguy hiểm do thiếu nước, sốc nhiệt.

Dị ứng

Khi triệu chứng ở da của trẻ không được cải thiện, hãy nhanh chóng đến gặp chuyên gia y tế về dị ứng để được tư vấn.

- Trên trang chủ của Hiệp hội Dị ứng Nhật Bản có đăng thông tin liên quan đến các chuyên gia y tế về dị ứng và các câu Q&A.
- Quét mã phía bên phải để vào trang chủ.



Trang chủ

Bạn có quá chăm chú sử dụng điện thoại không!?

Quá tập trung vào SNS và trò chơi online sẽ có nguy cơ dẫn đến những tai nạn không ngờ như trẻ bị rơi ngã, bị bỏng, v.v... Hãy tránh sử dụng trong thời gian dài, v.v... cố gắng phòng ngừa tai nạn ở trẻ.



Nếu bạn bối rối vì bé khóc...

“Khóc” là điều tự nhiên ở bé. Người ta cho rằng bé vừa được sinh ra sẽ khóc khoảng 1/3 thời gian thức giấc. Đặc biệt, lần đầu nuôi con, mẹ sẽ không hiểu được tại sao bé khóc lại tốt. **Việc bé không ngừng khóc không phải là do lỗi của cha/mẹ.** Hãy nghĩ rằng đây là một giai đoạn trong quá trình phát triển của bé và vượt qua cùng với sự giúp đỡ của mọi người.

● “Quấy khóc” “Khóc đêm”

Bé có thể khóc thét liên tục trong 1~2 giờ. Triệu chứng đó gọi là “Colic” hoặc “Quấy khóc ở trẻ sơ sinh”, và chưa tìm ra nguyên nhân. Triệu chứng này được cho rằng gặp ở tất cả trẻ em trên thế giới, thông thường giảm dần khi bé được 3 đến 4 tháng tuổi.

Ngoài ra, từ 6 tháng tuổi trở đi, bé có thể “khóc đêm”.

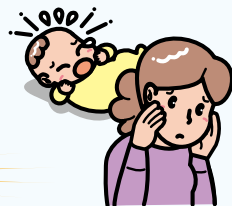
● Khi bé không ngừng khóc

- ① Trước hết, hãy thử xác nhận điều bé đang muốn.
(Cho uống sữa, thay tã, ôm, v.v...)
 - ② Làm cho bé nhớ lại trạng thái khi còn trong bụng mẹ.
(Quấn bé trong túi ngủ, v.v...)
 - ③ Cho bé nghe âm thanh sột soạt phát ra khi cọ xát túi nilon.
Đưa bé đi cùng khi lái xe, v.v... cũng rất có hiệu quả.
- * Khi bé sốt cao, nếu bạn lo lắng hãy cho bé khám bệnh tại cơ sở y tế.

● Nếu cảm thấy sốt ruột khi bé khóc

Vào những lúc như vậy...

Tuyệt đối không đu đưa bé!!



Nếu bị rung lắc mạnh, bé sẽ mắc “Hội chứng rung lắc ở trẻ sơ sinh (SBS)” cực kỳ nguy hiểm, gây tác động đến não, để lại tổn thương nặng nề, thậm chí có thể gây tử vong.

Đầu tiên hãy hít thở sâu.

Sau đó tìm ai đó giúp đỡ, thử gọi điện thoại, để bé nằm ngửa ngủ ở một nơi an toàn, v.v..., tìm phương pháp làm dịu cảm xúc của bản thân.

Khi bé khóc mệt, sẽ nín khóc.

2

Nhà trẻ, trường mầm non được công nhận, trường mẫu giáo, câu lạc bộ thiếu nhi và trường học

Nhà trẻ, trường mầm non được công nhận, trường mẫu giáo

Chứng nhận cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em

Người giám hộ muốn sử dụng nhà trẻ, trường mầm non được công nhận, trường mẫu giáo có trợ cấp, cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, v.v... thì phải có Chứng nhận cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em theo phân loại như dưới đây.

Phân loại chứng nhận	Điều kiện chứng nhận	Nơi sử dụng
Chứng nhận số 1 (thời gian tiêu chuẩn giáo dục)	Trường hợp muốn cho trẻ đủ 3 tuổi trở lên được giáo dục tại trường mẫu giáo và trường mầm non được công nhận, v.v...	Trường mẫu giáo có trợ cấp (trang 49) Trường mầm non được công nhận (trang 37)
Chứng nhận số 2 (giữ trẻ trong thời gian ngắn hoặc giữ trẻ trong thời gian tiêu chuẩn)	Trường hợp đáp ứng "Lý do cần giữ trẻ" như người giám hộ bận đi làm, v.v... và muốn cho trẻ đủ 3 tuổi trở lên được trông giữ và giáo dục tại nhà trẻ, v.v...	Nhà trẻ (trang 32) Trường mầm non được công nhận (trang 37)
Chứng nhận số 3 (giữ trẻ trong thời gian ngắn hoặc giữ trẻ trong thời gian tiêu chuẩn)	Trường hợp đáp ứng "Lý do cần giữ trẻ" như người giám hộ bận đi làm, v.v... và muốn cho trẻ đủ 3 tuổi trở lên được trông giữ tại nhà trẻ, v.v...	Nhà trẻ (trang 32) Trường mầm non được công nhận (trang 37) Cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, v.v...

- * Vui lòng xem trên trang chủ của thành phố để biết thêm chi tiết về "Lý do cần giữ trẻ".
- * Nếu muốn sử dụng trường mẫu giáo không có trợ cấp, bạn cần có [Chứng nhận cần hỗ trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ] được nêu ở trang 31, thay vì Chứng nhận cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em. Vui lòng xem "Danh sách trường mẫu giáo" trang 49 để biết về các loại hình trường mẫu giáo.
- * Trường hợp bạn nhận được Chứng nhận số 1, đang sử dụng trường mẫu giáo có trợ cấp hoặc trường mầm non được công nhận, đồng thời có sử dụng dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ do người giám hộ bận làm việc, v.v..., bạn có thể nhận trợ cấp cho dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ khi được cấp Chứng nhận số 2 và 3 mới về việc cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ (Vui lòng xem [Chứng nhận cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ] ở trang 31).
- * Các cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, v.v... gồm có cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ (trang 42), cơ sở giữ trẻ quy mô gia đình (trang 44), cơ sở giữ trẻ tại doanh nghiệp (trang 44).

<<Nơi liên hệ>>

Về chứng nhận số 1: Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8341 (trực tiếp)

Về chứng nhận số 2, số 3: "Quỹ tiếp nhận, nơi liên hệ" trang 30

● Thủ tục đăng ký sử dụng dịch vụ giữ trẻ

Cách làm thủ tục đăng ký sử dụng nhà trẻ, trường mầm non được công nhận, cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, v.v..., trường mẫu giáo có trợ cấp sẽ khác nhau tùy theo phân loại Chứng nhận cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em.

Các cơ sở muốn sử dụng	Chứng nhận cần hỗ trợ	Phương pháp đăng ký
Nhà trẻ	Chứng nhận số 2, 3	Đăng ký cho thành phố
Trường mầm non được công nhận	Chứng nhận số 1	Đăng ký cho cơ sở muốn sử dụng dịch vụ
	Chứng nhận số 2, 3	Đăng ký cho thành phố
Cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ, v.v...	Chứng nhận số 2, 3	Đăng ký cho thành phố
Trường mẫu giáo có trợ cấp	Chứng nhận số 1	Đăng ký cho cơ sở muốn sử dụng dịch vụ

* Đối với phân loại chứng nhận, vui lòng xem [Chứng nhận cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em] ở trang 29.

Theo nguyên tắc của thủ tục đăng ký sử dụng dịch vụ của chứng nhận số 2, 3 là nộp đơn qua đường bưu điện.

<<Nơi gửi đến>> 252-5277 Sagamihara-shi, Chuo-ku, Chuo, 2-11-15

Trung tâm tiếp nhận đơn đăng ký sử dụng, Ban giữ trẻ, Tòa thị chính thành phố Sagamihara

Chúng tôi bắt đầu nhận hồ sơ từ mùa thu năm nay đối với việc sử dụng dịch vụ giữ trẻ từ đầu năm sau (tháng 4), trung tâm sẽ thông báo thông tin chi tiết trên trang chủ của thành phố "Koho Sagamihara".

Ngoài ra, chúng tôi sẽ tư vấn sử dụng dịch vụ tại quầy quản lý các cơ sở như sau.

<<Quầy tiếp nhận - Nơi liên hệ>>

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori

Điện thoại: 042-775-8813 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo

Điện thoại: 042-769-9267 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami

Điện thoại: 042-701-7723 (trực tiếp)

Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Shiroyama

Điện thoại: 042-783-8135 (trực tiếp)

Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Tsukui

Điện thoại: 042-780-1408 (trực tiếp)

Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Sagamiko

Điện thoại: 042-684-3215 (trực tiếp)

Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Fujino

Điện thoại: 042-687-2159 (trực tiếp)

● Phí giữ trẻ (Khoản do người sử dụng chi trả)

Phí giữ trẻ đối với trẻ em trong nhóm 0~2 tuổi sẽ do thành phố quyết định theo thu nhập của người giám hộ và phân loại chứng nhận (chi trả theo khả năng). Ngoài ra, bất kể loại hình của cơ sở sử dụng, v.v..., phí giữ trẻ đều sẽ giống nhau.

Phí giữ trẻ đối với trẻ em trong nhóm 3~5 tuổi (gồm cả những trẻ đủ 3 tuổi và có Chứng nhận số 1 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc) là miễn phí (0 yên).

Trong bất kỳ trường hợp nào, chi phí thực tế hoặc chi phí cụ thể (nếu trường đưa ra) đều phải thanh toán riêng với phí giữ trẻ.

Chứng nhận cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ

Người giám hộ muốn được trợ cấp khi sử dụng trường mẫu giáo không có trợ cấp, dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ hoặc cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, v.v... sẽ phải có Chứng nhận cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ theo phân loại dưới đây.

Phân loại chứng nhận	Điều kiện chứng nhận	Số tiền trợ cấp		
		Trường mẫu giáo không có trợ cấp	Trường mẫu giáo có trợ cấp/Trường mầm non được công nhận	Cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, v.v...
Chứng nhận số 1 mới	Trường hợp trẻ đủ 3 tuổi trở lên và bạn muốn sử dụng trường mẫu giáo không có trợ cấp (không có nhu cầu sử dụng dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ)	Tối đa 25.700 yên mỗi tháng		
Chứng nhận số 2 mới	Trường hợp trẻ từ 3 tuổi trở lên (tính đến thời điểm ngày 1/4), đáp ứng “lý do cần giữ trẻ” như người giám hộ bạn đi làm, v.v... và muốn sử dụng dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ hoặc cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, v.v...	Tối đa 25.700 yên mỗi tháng + [Dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ] số ngày sử dụng x 450 yên (tối đa 11.300 yên mỗi tháng)	[Dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ] số ngày sử dụng x 450 yên (tối đa 11.300 yên mỗi tháng)	Tối đa 37.000 yên mỗi tháng
Chứng nhận số 3 mới	Trường hợp trẻ dưới 3 tuổi (tính đến thời điểm ngày 1/4), đáp ứng “lý do cần giữ trẻ” như người giám hộ bạn đi làm, v.v... và thuộc “hộ gia đình được miễn thuế cư trú”, có nhu cầu sử dụng dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ hoặc cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, v.v...	Tối đa 25.700 yên mỗi tháng + [Dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ] số ngày sử dụng x 450 yên (tối đa 16.300 yên mỗi tháng)	[Dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ] số ngày sử dụng x 450 yên (tối đa 16.300 yên mỗi tháng)	Tối đa 42.000 yên mỗi tháng

- * Vui lòng xem trên trang chủ của thành phố để biết thêm chi tiết về “Lý do cần giữ trẻ”.
- * Chế độ hỗ trợ trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ sẽ trợ cấp phí giữ trẻ, về phần bạn sẽ phải thanh toán các chi phí như phí tài liệu giảng dạy, phí dùng bữa, phí đưa đón, phí tổ chức sự kiện của cơ sở, v.v...
- * Nếu phí giữ trẻ thực tế thấp hơn số tiền tối đa được trợ cấp thì tiền trợ cấp sẽ bằng với phí giữ trẻ đó.
- * Để sử dụng trường mẫu giáo có trợ cấp, trường mầm non được công nhận, bạn cần phải có Chứng nhận số 1 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em (trang 29).
- * Các cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, v.v... gồm có cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận (trang 47), cơ sở giữ trẻ tạm thời (trang 45), cơ sở chăm sóc trẻ bị bệnh và vừa khỏi bệnh (trang 45), trung tâm hỗ trợ gia đình (trang 66).
- * Các cơ sở mà bạn có thể được trợ cấp là cơ sở được thành phố chứng nhận “cơ sở đủ điều kiện hỗ trợ trợ cấp”.

<<Nơi liên hệ>> Về chứng nhận số 1 mới: Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8341 (kết nối trực tiếp)
Về chứng nhận số 2, số 3 mới: “Quầy tiếp nhận/Nơi liên hệ” ở trang 30

● Thủ tục đăng ký chứng nhận cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ

Cách làm thủ tục đăng ký chứng nhận cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ sẽ khác nhau tùy vào loại hình cơ sở bạn muốn sử dụng, v.v...

Cơ sở bạn muốn sử dụng, v.v...	Phân loại chứng nhận	Cách đăng ký
Trường mẫu giáo không có trợ cấp	Chứng nhận số 1 mới hoặc Chứng nhận số 2, 3 mới	Đăng ký với thành phố thông qua cơ sở muốn sử dụng
Trường mẫu giáo có trợ cấp/Trường mầm non được công nhận (dự định sử dụng dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ)	Chứng nhận số 2, 3 mới	Đăng ký với thành phố thông qua cơ sở muốn sử dụng
Cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, v.v...	Chứng nhận số 2, 3 mới	Đăng ký thông qua cơ sở muốn sử dụng hoặc trực tiếp với thành phố (khác nhau tùy vào từng cơ sở)

Nhân viên tư vấn về giữ trẻ Sucusuku (Nhân viên tư vấn chuyên môn về giữ trẻ)

Nhân viên tư vấn chuyên môn về lĩnh vực giữ trẻ “Nhân viên tư vấn giữ trẻ Sucusuku” được bố trí tại Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ của mỗi quận. Cung cấp thông tin, tư vấn và hỗ trợ để phụ huynh có thể thuận lợi sử dụng các loại dịch vụ chăm sóc trẻ, v.v... và các cơ sở trường mẫu giáo, nhà trẻ, v.v... phù hợp với nhu cầu của gia đình đang nuôi dạy trẻ.

Vui lòng liên hệ với Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ của mỗi quận để được nhân viên tư vấn giữ trẻ Sucusuku tư vấn.

<<Nơi liên hệ>> Địa chỉ liên hệ của Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ: “Quầy tiếp nhận / Nơi liên hệ” ở trang 30

Nhà trẻ

[Danh sách nhà trẻ]

Dấu “o” ở mục “Tạm thời” là có giữ trẻ tạm thời

Hạng mục “Thành lập” mô tả từng tổ chức thành lập như sau.

Phúc lợi: Pháp nhân phúc lợi xã hội, Trường học: Pháp nhân trường học, Cổ phần: Công ty cổ phần, Công ty:

Pháp nhân công ty nói chung

Công lập: do thành phố lập, Khác: do pháp nhân, cá nhân khác, v.v...lập

©Nhà trẻ quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Điện thoại: 042-775-8813)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Nhà trẻ Hoshinoko	Phúc lợi	Midori-ku, Aihara, 2-14-7	042-700-2007	○
2	Nhà trẻ Hoshinoko Daisan	Phúc lợi	Midori-ku, Aihara, 2-10-19	042-775-5361	○
3	Nhà trẻ Aihara	Công lập	Midori-ku, Aihara, 4-21-6	042-773-2341	
4	Nhà trẻ Raymond Nishi-Hashimoto	Phúc lợi	Midori-ku, Nishi-Hashimoto, 1-7-1	042-703-7268	○
5	Nhà trẻ Combi Plaza Hashimoto	Cổ phần	Midori-ku, Nishi-Hashimoto, 5-2-15 Tòa nhà chung Orarion Site tầng 1	042-770-7038	
6	Nhà trẻ Ask Hashimoto	Cổ phần	Midori-ku, Hashimoto, 1-3-7	042-771-9064	
7	Nhà trẻ Angel House	Cổ phần	Midori-ku, Hashimoto, 2-6-26	042-700-4150	○

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
8	Chi nhánh nhà trẻ Angel House	Cổ phần	Midori-ku, Hashimoto, 2-24-4	042-703-7103	<input type="radio"/>
9	Nhà trẻ Raymond Hashimoto	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto 3-13-1, tòa nhà Park Square tầng 1	042-775-5301	
10	Chi nhánh nhà trẻ Raymond Hashimoto	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto, 3-28-1, tòa nhà Mewe Hashimoto tầng 2	042-703-8215	
11	Nhà trẻ Genkids Daini	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto, 5-30-23	042-700-7770	<input type="radio"/>
12	Nhà trẻ Konotori Hashimoto	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto, 6-36-1, Gran Torre Hashimoto tầng 1	042-703-0911	<input type="radio"/>
13	Nhà trẻ Genkids	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto, 8-4-4	042-770-5566	<input type="radio"/>
14	Nhà trẻ Hoshinoko Daini	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto, 8-27-23	042-775-2580	
15	Nhà trẻ Hashimoto Chuo	Khác	Midori-ku, Hashimotodai, 1-25-17	042-703-1855	<input type="radio"/>
16	Nhà trẻ Takami	Phúc lợi	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 3-16-9	042-773-3235	<input type="radio"/>
17	Nhà trẻ Chiisaki Hana	Phúc lợi	Midori-ku, Oshima, 1848-5	042-761-2563	<input type="radio"/>
18	Nhà trẻ Osawa	Công lập	Midori-ku, Kamikuzawa, 383-3	042-761-0380	

◎Nhà trẻ quản lý bởi Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Shiroyama (Điện thoại: 042-783-8135)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Nhà trẻ Shiroyama Chuo	Công lập	Midori-ku, Kubosawa, 1-5-47	042-782-5135	
2	Nhà trẻ Shiroyama Seibu	Công lập	Midori-ku, Tanigahara, 1-18-1	042-782-8011	
3	Nhà trẻ Genkids Shiroyama	Phúc lợi	Midori-ku, Machiya, 1-5-14	042-782-6555	<input type="radio"/>

◎Nhà trẻ quản lý bởi Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Tsukui (Điện thoại: 042-780-1408)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Nhà trẻ Kushikawa	Công lập	Midori-ku, Aoyama, 975	042-784-1378	
2	Nhà trẻ Aonohara	Công lập	Midori-ku, Aonohara, 1975-2	042-787-0131	
3	Nhà trẻ Nakano	Công lập	Midori-ku, Oi, 152-1	042-784-4400	
4	Nhà trẻ Kushikawa Tobu	Công lập	Midori-ku, Negoya, 1579-1	042-784-2907	
5	Nhà trẻ Tsukui Chuo	Công lập	Midori-ku, Mikage, 932	042-784-0289	<input type="radio"/>

◎Nhà trẻ quản lý bởi Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Sagamiko (Điện thoại: 042-684-3215)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Nhà trẻ Uchigo	Công lập	Midori-ku, Suwarashi, 823	042-685-0002	
2	Nhà trẻ Chigira	Công lập	Midori-ku, Chigira, 983-1	042-684-3355	

◎Nhà trẻ quản lý bởi Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Fujino (Điện thoại: 042-687-2159)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Nhà trẻ Hizure	Công lập	Midori-ku, Hizure, 1063-1	042-687-4739	

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tam thời
1	Nhà trẻ Takenoko	Phúc lợi	Chuo-ku, Oyama, 2-5-9	042-773-9113	
2	Nhà trẻ Takenoko Daini	Phúc lợi	Chuo-ku, Oyama, 2-7-24	042-779-3330	
3	Nhà trẻ Miratz Sagamihara	Cổ phần	Chuo-ku, Chuo, 4-5-3, 1F-2F	042-768-7454	○
4	Nhà trẻ Epoch	Tổ chức	Chuo-ku, Sagamihara, 3-8-8	042-754-1616	
5	Nhà trẻ Angel	Phúc lợi	Chuo-ku, Sagamihara, 4-7-14	042-776-0906	○
6	Nhà trẻ Yumeiro	Cổ phần	Chuo-ku, Sagamihara, 4-8-6 Villa Sagamihara tầng 1	042-707-8357	
7	Chi nhánh nhà trẻ Yumeiro	Cổ phần	Chuo-ku, Sagamihara, 4-9-6	042-707-8631	
8	Nhà trẻ Pokkapokka Sagamihara-en	Cổ phần	Chuo-ku, Sagamihara, 6-1-6	042-754-6767	○
9	Phòng giữ trẻ Felice Sagamihara-en	Cổ phần	Chuo-ku, Sagamihara, 8-5-12	042-704-8336	○
10	Nhà trẻ Sagamihara	Công lập	Chuo-ku, Sagamihara, 8-7-5	042-753-2288	○
11	Nhà trẻ Susukino	Phúc lợi	Chuo-ku, Susukinocho, 2-6	042-752-3044	○
12	Nhà trẻ Sagami	Trường học	Chuo-ku, Yabe, 2-7-26	042-752-2045	○
13	Nhà trẻ Chiyoda	Phúc lợi	Chuo-ku, Chiyoda, 4-5-12	042-758-7711	○
14	Nhà trẻ Chiyoda - Chi nhánh Moomin	Phúc lợi	Chuo-ku, Chiyoda, 4-2-15	042-810-7711	
15	Nhà trẻ dành cho trẻ bú mẹ Fuji	Phúc lợi	Chuo-ku, Hoshigaoka, 1-4-8	042-752-5548	
16	Nhà trẻ dành cho trẻ bú mẹ Fuji - Chi nhánh Fuji	Phúc lợi	Chuo-ku, Hoshigaoka, 4-10-19	042-853-1122	
17	Nhà trẻ Izumi	Phúc lợi	Chuo-ku, Aoba, 2-8-2	042-756-3044	○
18	Nhà trẻ Kamimizo	Phúc lợi	Chuo-ku, Hikarigaoka, 3-2-1	042-754-7374	○
19	Nhà trẻ Kohitsuji	Tổ chức	Chuo-ku, Yokodai, 2-5-11	042-756-4372	
20	Nhà trẻ Yokodai	Công lập	Chuo-ku, Yokodai, 3-19-1	042-756-5300	
21	Nhà trẻ Suzuran	Cổ phần	Chuo-ku, Kanumadai, 2-18-6, Otani Dai-ichi Bldg	042-776-0780	
22	Nhà trẻ Momiji Kamiyabe	Phúc lợi	Chuo-ku, Kamiyabe, 1-5-12	042-707-8562	○
23	Nhà trẻ Grandir	Cổ phần	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 2-16-5	042-758-6136	
24	Nhà trẻ ban đêm Dream	Phúc lợi	Chuo-ku, Fuchinobe, 1-16-5	042-768-2265	○
25	Nhà trẻ YMCA Oberin	Phúc lợi	Chuo-ku, Fuchinobe, 3-5-41 Ký túc xá quốc tế Đại học Oberlin, tầng 2	042-707-9974	○
26	Fuchinobe Wapaku-en	Cổ phần	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-37-12 La Tiv Bldg. tầng 1	042-768-2333	
27	Nhà trẻ Nijiuro Fuchinobe	Cổ phần	Chuo-ku, Fuchinobe, 5-9-6	042-851-3022	○
28	Nhà trẻ Harakara	Phúc lợi	Chuo-ku, Fuchinobe-Honcho, 2-25-31	042-707-0172	○
29	Nhà trẻ Pokkapokka International-en	Cổ phần	Chuo-ku, Fuchinobe-Honcho, 4-1-17	042-707-0140	
30	Nhà trẻ Kamiyabe	Công lập	Chuo-ku, Yabe-Shincho, 3-1	042-755-3297	○
31	Nhà trẻ Hiyoko	Phúc lợi	Chuo-ku, Kamimizo, 7-5-3	042-762-1015	○
32	Chi nhánh nhà trẻ Hiyoko	Phúc lợi	Chuo-ku, Kamimizo, 7-4-14 Tòa nhà bách hóa Shimizuya, tầng 1	042-760-7515	
33	Nhà trẻ Fuji Daini	Phúc lợi	Chuo-ku, Kamimizo, 350	042-778-2211	○
34	Nhà trẻ Hiyoko Daini	Phúc lợi	Chuo-ku, Kamimizo, 1887-1	042-750-0680	○

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
35	Nhà trẻ Minami-Kamimizo	Công lập	Chuo-ku, Kamimizo, 1961-1	042-756-3140	○
36	Nhà trẻ Yuai	Phúc lợi	Chuo-ku, Suigo-Tana, 2-14-68	042-762-0349	○
37	Nhà trẻ Kuwanomi	Khác	Chuo-ku, Tana, 1580-10	042-763-5014	
38	Nhà trẻ Tana	Công lập	Chuo-ku, Tana, 6229-2	042-761-0905	○

©Nhà trẻ quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami (Điện thoại: 042-701-7723)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Nhà trẻ Onomura Itsukino	Phúc lợi	Minami-ku, Onodai, 3-15-48	042-707-8723	○
2	Nhà trẻ Nijiuro Kobuchi	Cổ phần	Minami-ku, Kobuchi, 2-17-9	042-707-9116	○
3	Nhà trẻ Kobuchi	Phúc lợi	Minami-ku, Kobuchi, 3-1-8	042-707-1425	○
4	Nhà trẻ Kirara Kobuchi Sagamihara	Cổ phần	Minami-ku, Kobuchi, 4-2-1	042-768-8065	○
5	Nursery School T&Y Komorebi-no Mori	Phúc lợi	Minami-ku, Nishi-Onuma, 3-5-8	042-702-9885	○
6	Nhà trẻ Onuma	Công lập	Minami-ku, Higashi-Onuma, 3-18-20	042-745-2140	
7	Nhà trẻ Wakamatsu	Phúc lợi	Minami-ku, Wakamatsu, 2-3-7	042-745-1122	○
8	Nhà trẻ Nijiuro Kami-Tsuruma Honcho	Cổ phần	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 2-6-21	042-705-2451	
9	Nhà trẻ Meitoku Kamitsuruma	Phúc lợi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 4-11-10	042-705-4410	○
10	Nhà trẻ Yaguchi	Công lập	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 4-47-10	042-742-6915	
11	Nhà trẻ Fuji Sun Sun	Phúc lợi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 6-4-11	042-815-3311	○
12	Chi nhánh trường mẫu giáo Fuji Sun Sun Fuji Baby Home	Phúc lợi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 6-25-3	042-815-3311	
13	Nhà trẻ Alice	Phúc lợi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 7-9-34	042-749-0253	○
14	Rissho Kid's Kirari	Phúc lợi	Minami-ku, Sagami-Ono, 4-5-5 Tòa nhà D tầng 2	042-767-2013	
15	Rissho Kid's Kirari - Chi nhánh Popy	Phúc lợi	Minami-ku, Sagami-Ono, 4-5-1-201	042-744-2213	○
16	Mom Kids Sagami-Ono Kitaguchi	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 5-29-10-1, Shino Plaza tầng 2 - tầng 3	042-705-5234	○
17	Mom Kids Ono Kitaguchi Shin-en	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 6-9-26 1F	042-705-6455	○
18	Nhà trẻ Mommy - Sagami-Ono	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-3-3 Brother Bldg. Sagami-Ono	042-747-3667	
19	Mom Kids Sagami-Ono Minamiguchi	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-7-5	042-740-5315	○
20	Nhà trẻ Sagami-Ono Kirara	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-37-10	042-701-6075	○
21	Nhà trẻ Mirai	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 8-7-7 Yuyu Square Sagami-Ono 1-A	042-705-5511	
22	Nhà trẻ Nonohana Bunkyo	Phúc lợi	Minami-ku, Bunkyo, 1-6-5	042-705-3355	○
23	Nhà trẻ Hiyoko Daisan	Phúc lợi	Minami-ku, Yutakacho, 1-29	042-767-5565	○
24	Nhà trẻ Torin	Công lập	Minami-ku, Sonan, 1-13-17	042-742-2763	○
25	Nhà trẻ Sagamihara Higashi-Rinkan Kirara	Cổ phần	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 2-7-5	042-767-7090	○

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
26	Nhà trẻ Kunugidai	Phúc lợi	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 3-23-18	042-745-1152	○
27	Chi nhánh nhà trẻ Kunugidai	Phúc lợi	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-1-10 Tòa nhà Sagami-Ono Omori tầng 2	042-747-9181	
28	Nhà trẻ Canvas Higashi-Rinkan	Phúc lợi	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 4-26-4	042-701-0771	○
29	Nhà trẻ Higashi-Rinkan Junior Club	Phúc lợi	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 6-6-23	042-746-1677	
30	Nhà trẻ Happy Child	Khác	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 6-28-7, PROSPER-K tầng 1	042-810-8645	○
31	Nhà trẻ Cocofump Higashi-Rinkan	Cổ phần	Minami-ku, Higashi-Rinkan, 1-17-14	042-705-1725	
32	Nhà trẻ Asamidori	Phúc lợi	Minami-ku, Higashi-Rinkan, 2-22-6	042-705-8653	○
33	Nhà trẻ Canvas Higashi-Rinkan Daini	Phúc lợi	Minami-ku, Higashi-Rinkan, 7-35-3	042-702-0881	○
34	Nhà trẻ Asamizo	Công lập	Minami-ku, Taima, 1357-1	042-778-3752	○
35	Nhà trẻ Asamizodai	Công lập	Minami-ku, Asamizodai, 6-25-35	042-742-6653	○
36	Nhà trẻ Sobudai	Công lập	Minami-ku, Araisono, 2-39-11	046-255-1149	○
37	Nhà trẻ Araisono	Phúc lợi	Minami-ku, Araisono, 3-22-15	046-253-0795	○
38	Chi nhánh trường mẫu giáo Araisono	Phúc lợi	Minami-ku, Araisono, 4-2-8	046-256-0856	
39	Nhà trẻ Araiso	Công lập	Minami-ku, Isobe, 1176-13	046-255-6124	
40	Nhà trẻ Marshmallow	Phúc lợi	Minami-ku, Sagamidai, 2-26-4	042-745-1601	○
41	Nhà trẻ Aoisora	Phúc lợi	Minami-ku, Sagamidai-Danchi, 5-8	042-705-1523	○
42	Nursery School T&Y Minamidai	Phúc lợi	Minami-ku, Minamidai, 1-4-20	042-851-5828	○
43	Nhà trẻ Risscho	Phúc lợi	Minami-ku, Minamidai, 5-10-26	042-744-1313	○
44	Chi nhánh trường mẫu giáo Risscho Preschool Risscho	Phúc lợi	Minami-ku, Minamidai, 5-11-9 Pairnade Odasaga tầng 1	042-701-9013	
45	Nhà trẻ Sendan	Phúc lợi	Minami-ku, Shindo, 2078-2	046-251-1346	○

Trường mầm non được công nhận

Là cơ sở kết hợp tính năng và đặc trưng của trường mẫu giáo với nhà trẻ, độ tuổi và loại chứng nhận để được nhận vào học sẽ khác nhau tùy theo mỗi cơ sở.

Mô hình cơ sở	Phân loại chứng nhận của đối tượng sử dụng	Giải thích về cơ sở
Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Chứng nhận số 1, 2 và 3 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em*	Cơ sở có vị trí của cả trường học và cơ sở phúc lợi trẻ em
Trường mầm non được công nhận theo mô hình mẫu giáo		Cơ sở có thêm chức năng của nhà trẻ trong trường mẫu giáo (trường học)
Trường mầm non được công nhận theo mô hình nhà trẻ		Là cơ sở mà tính năng mẫu giáo được thêm vào nhà trẻ (cơ sở phúc lợi thiếu nhi)

* Độ tuổi tiếp nhận khác nhau tùy theo cơ sở.

[Danh sách trường mầm non được công nhận]

Hạng mục "Tiếp nhận" là phân loại chứng nhận cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em có thể tiếp nhận (Vui lòng xem trang 29 để biết thêm chi tiết về các loại chứng nhận.)

Dấu "★" có nghĩa là chứng nhận số 3 về cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em chỉ nhận trẻ em 2 tuổi.

© Trường mầm non được công nhận quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Điện thoại: 042-775-8813)

*Vui lòng liên hệ với từng trường để biết thêm chi tiết về thủ tục nhập học, v.v... theo chứng nhận số 1 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em.

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tam thời
1	Trường mầm non Nihonmatsu	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Nihonmatsu, 2-30-30	Số 1, 2, 3	042-773-2515	○
2	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Sagamino	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Trường học	Midori-ku, Nihonmatsu, 3-9-12	Số 1, 2, 3	042-772-2915	
3	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Shincho	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Midori-ku, Aihara, 1-20-5	Số 1, 2	042-772-0926	
4	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Hashimoto Ringo	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto, 1-12-25	Số 1, 2, 3	042-770-1509	○
5	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Himawari Daini	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Hashimoto, 4-18-19	Số 1, 2, 3	042-703-5847	○
6	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Hashimoto	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Midori-ku, Hashimoto, 6-14-1	Số 1, 2	042-771-1448	
7	Trường mầm non Ritose Hashimoto	Mô hình nhà trẻ	Công ty	Midori-ku, Hashimoto, 6-22-8	Số 1, 2, 3	042-703-6655	○
8	Trường mầm non Nishi-Hashimoto Mitake	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Nishi-Hashimomo, 2-20-12	Số 1, 2, 3	042-700-6688	
9	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Minna no Toppo	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 1-19-12	Số 1, 2, 3	042-770-1609	○

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tạm thời
10	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Higashi-Hashimoto Himawari	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Trường học	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 4-14-36	Số 1, 2, 3	042-773-2016	○
11	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mẫu giáo Oshima	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Trường học	Midori-ku, Oshima, 202-1	Số 1, 2, 3	042-762-3633	○
12	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Mukudori Kaze-no-mori	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Oshima, 11-147	Số 1, 2, 3	042-762-8328	○
13	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Chi nhánh Trường mầm non Mukudori Kaze-no-mori	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Kamikuzawa, 4, Chung cư Kamikuzawa thành phố quản lý, tòa nhà 1, tầng 1	Số 3	042-761-6866	
14	Trường mầm non được công nhận Genkikko (Trường mẫu giáo Osawa Daini)	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Midori-ku, Oshima, 1304-2	Số 1, 2	042-761-3464	
15	Trường mầm non được công nhận Mori-no Hikari (Trường mẫu giáo Osawa)	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Midori-ku, Kamikuzawa, 267	Số 1, 2, 3 ★	042-762-4389	
16	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Terute	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Midori-ku, Shimokuzawa, 441-1	Số 1, 2	042-762-3594	
17	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Mukudori	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Shimokuzawa, 454	Số 1, 2, 3	042-762-6680	○
18	Trường mầm non được công nhận Kirakira	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Shimokuzawa, 1520-1	Số 1, 2, 3	042-713-3781	○
19	Trường mầm non được công nhận Kirakira - Chi nhánh Yamato	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Shimokuzawa, 1522-1	Số 1, 2	042-713-3731	
20	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Mukudori Kaze-no-oka	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Midori-ku, Shimokuzawa, 1558-14	Số 1, 2, 3	042-760-1122	○

©Trường mầm non được công nhận quản lý bởi Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Shiroyama (Điện thoại: 042-783-8135)

*Vui lòng liên hệ với từng trường để biết thêm chi tiết về thủ tục nhập học, v.v... theo chứng nhận số 1 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em..

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tạm thời
1	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Shiroyama Wakaba	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Midori-ku, Wakabadai, 6-5-14	Số 1, 2, 3 ★	042-782-8185	
2	Trường mầm non được công nhận Taiyo-no Ko	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Midori-ku, Harajukuminami, 3-6-10	Số 1, 2	042-782-6332	

©Trường mầm non được công nhận quản lý bởi Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Sagamiko (Điện thoại: 042-684-3215)

*Vui lòng liên hệ với từng trường để biết thêm chi tiết về thủ tục nhập học, v.v... theo chứng nhận số 1 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em.

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tạm thời
1	Trường mầm non Sagamiko	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Công lập	Midori-ku, Yose, 886-7	Số 1, 2, 3	042-684-3025	○

©Trường mầm non được công nhận quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo (Điện thoại: 042-769-9267)

*Vui lòng liên hệ với từng trường để biết thêm chi tiết về thủ tục nhập học, v.v... theo chứng nhận số 1 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em.

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tạm thời
1	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Akane	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Shimokuzawa, 964	Số 1, 2	042-773-0730	
2	Trường mầm non Seishin	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Miyashimo, 3-16-17	Số 1, 2, 3	042-700-0371	○
3	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Oyama Shirayuri	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Miyashimo-Honcho, 3-4-12	Số 1, 2	042-773-8241	
4	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Nhà trẻ Daini Futaba	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Minami-Hashimoto, 1-2-17	Số 1, 2, 3	042-700-1250	○
5	Trường mầm non Minami-Hashimoto Mitake	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Minami-Hashimoto, 3-4-21	Số 1, 2, 3	042-700-8008	○
6	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Yokoyama	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Yokoyamada, 2-10-8	Số 1, 2	042-755-5603	
7	Trường mầm non Yokoyamada	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Yokoyamada, 2-24-16	Số 1, 2, 3	042-756-2102	○
8	Trường mầm non được công nhận Sukoyaka	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Yokoyama, 4-12-14	Số 1, 2, 3	042-752-8184	○
9	Trường mầm non được công nhận Sukoyaka Chi nhánh Hagukumi	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Chuo, 4-12-1, tầng 2	Số 3	042-704-8637	
10	Trường mầm non Aioi	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Aioi, 2-17-3	Số 1, 2, 3	042-730-6337	○
11	Trường mầm non Komachi-dori Mitake	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Komachi-dori, 2-2-14	Số 1, 2, 3	042-775-5088	○
12	Trường mẫu giáo Sagami Shirayuri	Mô hình mẫu giáo	Khác	Chuo-ku, Yabe, 4-1-20	Số 1, 2	042-752-2328	
13	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Hoshigaoka	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Hoshigaoka, 3-5-10	Số 1, 2	042-752-4842	
14	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Hoshigaoka Futabaen	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Hoshigaoka, 1-16-15	Số 1, 2, 3	042-757-3413	○
15	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Chi nhánh Hoshigaoka Futabaen	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Sagamihara, 6-20-1, Nishimon Community Plaza tầng 2	Số 3	042-751-3577	

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tạm thời
16	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Chuo	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Hikarigaoka, 2-24-1	Số 1, 2	042-755-0391	
17	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Hikari Kids	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Kanumadai, 2-12-15	Số 1, 2, 3	042-786-0670	○
18	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Chi nhánh Hikari Kids	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Kanumadai, 1-2-24 tầng 1	Số 3	042-704-7600	
19	Trường mầm non Takenouchi	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 4-25-3	Số 1, 2, 3	042-730-6336	○
20	Trường mầm non Fuchinobe Mikuni	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Kyowa, 1-4-3	Số 1, 2, 3	042-768-7550	○
21	Trường mầm non Ainosono Fuchinobe	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Fuchinobe, 1-16-5	Số 1, 2, 3	042-752-2123	○
22	Trường mầm non Ainosono Fuchinobe Chi nhánh Mahoroba	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Fuchinobe, 1-12-16	Số 3	042-730-6001	
23	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Sagami Tsubasa	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Fuchinobe, 2-22-7	Số 1, 2	042-753-2196	
24	Trường mầm non được công nhận Hibarikko Club (Trường mẫu giáo Fuchinobe Hibari)	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-31-7	Số 1, 2	042-755-0394	
25	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Takenouchi	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 4-23-20	Số 1, 2	042-756-5978	
26	Trường mầm non Donguri	Mô hình nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Kamimizo, 4-15-20	Số 1, 2, 3	042-762-0768	○
27	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Mizuho	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Kamimizo, 7-31-4	Số 1, 2	042-762-2289	
28	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Tana	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Chuo-ku, Suigo Tana, 1-16-3	Số 1, 2, 3 ★	042-761-1606	
29	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Shimizu	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Chuo-ku, Tana, 2166-2	Số 1, 2, 3	042-762-1871	○

©Trường mầm non được công nhận quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami (Điện thoại: 042-701-7723)

*Vui lòng liên hệ với từng trường để biết thêm chi tiết về thủ tục nhập học, v.v... theo chúng nhận số 1 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em.

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tạm thời
1	Trường mầm non được công nhận Momo	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Unomori, 1-21-4	Số 1, 2, 3	042-767-8470	○
2	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Unomori	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Minami-ku, Unomori, 2-11-1	Số 1, 2	042-743-3597	
3	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Onodai	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Onodai, 4-3-20	Số 1, 2, 3	042-755-0030	○
4	Trường mầm non Kobuchi Aoba	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Kobuchi, 1-5-3	Số 3	042-704-7063	○
5	Trường mầm non Kobuchi Aoba Chi nhánh Bambino	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Kobuchi, 2-13-8	Số 1, 2	042-704-7063	○
6	Trường mầm non được công nhận Pino	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Kobuchi, 1-8-1	Số 2, 3	042-750-0065	

STT	Tên	Mô hình	Thành lập	Địa chỉ	Tiếp nhận	Số điện thoại	Tạm thời
7	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Sagami Suginoko	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Minami-ku, Kobuchi, 3-26-19	Số 2, 3	042-744-0503	
8	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Minami-Ono	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 1-3-1	Số 1, 2	042-742-8822	
9	Trường mẫu giáo Sagami-Rinkan	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Trường học	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 4-2-1	Số 1, 2, 3	042-742-8227	
10	Trường mầm non Ritose Sagami-Ono	Mô hình nhà trẻ	Công ty	Minami-ku, Sagami-Ono, 3-16-18	Số 1, 2, 3	042-705-4500	○
11	Trường mầm non Saiwai	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Sagami-Ono, 9-15-36	Số 1, 2, 3	042-747-8000	○
12	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo thuộc Đại học nữ Sagami	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Trường học	Minami-ku, Bunkyo, 2-1-1	Số 1, 2, 3	042-742-1445	○
13	Trường mầm non Taiyo	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Yutakacho, 10-5	Số 1, 2, 3	042-767-3215	○
14	Trường mầm non được công nhận theo mô hình kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ Trường mầm non Matsugae	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Matsugae-cho, 10-14	Số 1, 2, 3	042-747-7100	○
15	Trường mầm non Sobudai Shin-Nihon	Kết hợp mẫu giáo và nhà trẻ	Phúc lợi	Minami-ku, Sobudai-Danchi, 1-4-3	Số 1, 2, 3	046-251-3215	○
16	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Sagami Himawari	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Minami-ku, Higashi-Onuma, 2-7-6	Số 1, 2	042-744-0220	
17	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Komyo trực thuộc trường Trung học phổ thông Sagami-hara	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Minami-ku, Taima, 870-6	Số 1, 2	042-778-2846	
18	Trường mầm non được công nhận Trường mẫu giáo Tsukushino	Mô hình mẫu giáo	Trường học	Minami-ku, Araisono, 3-22-16	Số 1, 2	046-254-3614	

Cơ sở giữ trẻ quy mô nhỏ

Thực hiện giữ trẻ tận tâm tận tình cho trẻ từ 0~2 tuổi với số lượng ít (từ 6~19 bé) Được phân loại A, B, C theo bố trí nhân viên và quy mô số lượng trẻ, v.v...

Mô hình	Phân loại chứng nhận của đối tượng sử dụng	Giải thích về dịch vụ
Mô hình A	Chứng nhận số 3 về việc cần hỗ trợ tiền trợ cấp giáo dục và chăm sóc trẻ em	Bảo mẫu thực hiện giữ trẻ với số lượng ít (6~19 bé).
Mô hình B		Bảo mẫu và nhân viên trông trẻ đã được đào tạo sẽ thực hiện giữ trẻ với số lượng ít (6~19 bé).
Mô hình C		Bảo mẫu và nhân viên trông trẻ đã được đào tạo sẽ thực hiện giữ gia đình theo mô hình nhóm với số lượng ít (6~10 bé).

[Danh sách cơ sở dịch vụ giữ trẻ quy mô nhỏ]

Dấu “○” ở mục “Tạm thời” là có giữ trẻ tạm thời

◎ Cơ sở dịch vụ giữ trẻ quy mô nhỏ quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (Điện thoại: 042-775-8813)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Mô hình	Tạm thời
1	Nhà trẻ Oasis Mikuri	Phúc lợi	Midori-ku, Oyama-machi, 1-41, Mid Oasis Towers tầng 1	042-703-1787	A	○
2	Nhà trẻ Kokoro, Hashimoto-eki Minamiguchi	Khác	Midori-ku, Hashimoto, 1-1-20 tầng 1	042-703-1875	B	○
3	Nhà trẻ Nukumori-no-Ouchi Hashimoto-en	Cổ phần	Midori-ku, Hashimoto, 3-6-1, Advance Hashimoto 1-B	042-703-8080	A	
4	Nhà trẻ Yuyu	Khác	Midori-ku, Hashimoto, 4-11-2-105	042-703-8738	B	○
5	Nhà trẻ Nukumori-no-Ouchi Daini Hashimoto-en	Cổ phần	Midori-ku, Hashimoto, 4-11-44	042-703-7411	A	
6	Nhà trẻ Mommy Kids Hashimoto Nishiguchi-en	Cổ phần	Midori-ku, Hashimoto, 6-26-16 Hoyt Abode, tầng 1	042-774-9229	B	
7	Nhà trẻ Yumeria	Khác	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 3-16-4	042-714-4150	B	

◎ Cơ sở dịch vụ giữ trẻ quy mô nhỏ quản lý bởi Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Shiroyama (Điện thoại: 042-783-8135)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Mô hình	Tạm thời
1	Smile Land	Cổ phần	Midori-ku, Mukaiharu, 2-8-14-1	042-851-2725	B	○

◎ Cơ sở dịch vụ giữ trẻ quy mô nhỏ quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo (Điện thoại: 042-769-9267)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Mô hình	Tạm thời
1	Nhà trẻ Sagamihara Sakura	Khác	Chuo-ku Sagamihara, 3-3-18 KN Mansion Sagamihara Daiichi tầng 2	042-786-5127	A	○
2	Nhà trẻ Region Fuchinobe	Công ty	Chuo-ku, Kanumadai, 1-2-10, Sofia Kanuma-Koen tầng 1	042-753-8787	A	○

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Mô hình	Tạm thời
3	Nhà trẻ Clover Fuchinobe	Tổ chức	Chuo-ku, Fuchinobe, 3-9-17 Lions Plaza Fuchinobe tầng 2	042-730-1188	A	○
4	Nhà trẻ Hibarikko	Trường học	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-14-5, Verinus 5 tầng 1	042-704-9631	A	○
5	Smile Nursery Yakumo	Trường học	Chuo-ku, Hikarigaoka, 2-25-5	042-715-0005	A	○
6	Nursery School NIJI	Trường học	Chuo-ku, Yokodai, 6-3-2 (bên trong Trường mẫu giáo Nijigaoka)	042-707-7030	A	
7	Nhà trẻ Kensei	Cổ phần	Chuo-ku, Sagami-hara, 2-10-14 Tòa nhà Central Bldg. tầng 1	042-707-7379	B	○
8	Nhà trẻ Green Wood	Cổ phần	Chuo-ku, Yabe, 3-6-20	042-810-5656	B	○
9	Nhà trẻ Bambini	Cổ phần	Chuo-ku, Yabe, 3-18-34, tầng 1	042-769-0404	B	○
10	Nhà trẻ Kids Land Alice	Cổ phần	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 4-12-21	042-707-4267	B	○
11	Nhà trẻ Tenshi	Khác	Chuo-ku, Koyochō, 5-4	042-814-9629	C	

©Cơ sở dịch vụ giữ trẻ quy mô nhỏ quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami (Điện thoại: 042-701-7723)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Mô hình	Tạm thời
1	Nhà trẻ Nana	Phúc lợi	Minami-ku, Unomori, 1-16-15	042-714-7701	A	○
2	Kids Room Sukoyaka Khuôn viên trước ga Sagami-Ono	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 3-3-2, bono Sagami-Ono South Mall tầng 1	042-705-3371	A	○
3	Nhà trẻ Ono Ohisama	Phúc lợi	Minami-ku, Sagami-Ono, 3-3-2, bono Sagami-Ono South Mall tầng 2	042-705-2520	A	○
4	Nhà trẻ Kinoshita Sagami-Ono	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 3-8-1, Sagami-Ono Station Square Tòa nhà B tầng 1	042-767-0431	A	
5	Nhà trẻ Lunlun Child	Khác	Minami-ku, Sagami-Ono, 3-19-13 Tòa nhà Urbane Sagami tầng 1	042-705-8711	A	○
6	Mom Babies Sagami-Ono	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 4-5-17 Tòa nhà P tầng 1	042-705-0075	A	○
7	Nhà trẻ Mirai Sagami-Ono	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-16-6, Edificio Sugata tầng 1	042-705-8707	A	○
8	Nhà trẻ Budo Ono-minami	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 8-5-1 Lumiere Ono-minami tầng 1	042-705-6677	A	○
9	Yotsuba Baby Hidamari	Cổ phần	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 4-21-2	042-866-7505	B	○
10	Nhà trẻ Sunrise Kids	Cổ phần	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 6-31-8	050-5807-2160	A	
11	Nhà trẻ Sumire KIDS	Cổ phần	Minami-ku, Matsugaecho, 17-15, Heiwa Bldg., Matsugae Mansion tầng 2	042-702-9391	A	○
12	Nhà trẻ Tanpopo	Khác	Minami-ku, Sobudai, 1-25-1, 1F	046-298-1500	A	○
13	Trường Apple Kids	Cổ phần	Minami-ku, Kobuchi, 1-18-26	042-851-3411	A	○
14	Phòng giữ trẻ Apple Kids	Cổ phần	Minami-ku, Kobuchi, 3-12-4 Pasania Bldg. tầng 1	042-794-7594	A	○
15	Nhà trẻ Bambini Higashi-Onuma	Cổ phần	Minami-ku, Higashi-Onuma, 4-1-7	042-705-8300	B	○
16	Nhà trẻ Konoha	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 3-3-1, bono Sagami-Ono South Mall tầng 3	042-705-8244	B	

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Mô hình	Tạm thời
17	Yotsuba Baby Ohana	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 6-5-7 1-2F	042-733-3337	A	<input type="radio"/>
18	Baby Room Sukoyaka Sagami-Ono	Cổ phần	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-18-12 Victoire Fleuve VI tầng 1	042-705-1497	B	<input type="radio"/>
19	Nhà trẻ Nozomi	Cổ phần	Minami-ku, Bunkyo, 1-16-20	042-705-4849	B	<input type="radio"/>

Cơ sở giữ trẻ gia đình

Thực hiện giữ trẻ tận tâm tận tình với số lượng ít (từ 5 bé trở xuống) trong bầu không khí gia đình.

[Danh sách cơ sở dịch vụ giữ trẻ gia đình]

© Cơ sở dịch vụ giữ trẻ gia đình quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo (Điện thoại: 042-769-9267)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Phòng giữ trẻ Konomi	Khác	Chuo-ku, Yabe-Shincho 2, Kamiyabe Jutaku, 6-104	042-707-7230

© Cơ sở dịch vụ giữ trẻ gia đình quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami (Điện thoại: 042-701-7723)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Phòng giữ trẻ Tanpopo Room	Khác	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-13-6, Daisan Kyoei Heights B102	090-6142-2107

Cơ sở giữ trẻ dành cho nhân viên công ty

Cơ sở nhận giữ con em của nhân viên, cùng với con em của người dân địa phương giữ tại cơ sở giữ trẻ trong công ty.

[Danh sách cơ sở dịch vụ giữ trẻ dành cho nhân viên công ty]

Dấu “○” trong mục “Tạm thời” là có nhận giữ trẻ tạm thời

© Cơ sở dịch vụ giữ trẻ dành cho nhân viên công ty quản lý bởi Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo (Điện thoại: 042-769-9267)

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Tổ chức phúc lợi xã hội Sagami Fukushima Nhà trẻ KIDS+	Phúc lợi	Chuo-ku, Tana, 7691-1	042-764-1110	<input type="radio"/>
2	Nhà trẻ Wagen trước ga Sagamihara	Phúc lợi	Chuo-ku, Oyama, 3429	042-752-1866	<input type="radio"/>

Giữ trẻ thêm giờ

Tại cơ sở giữ trẻ thêm giờ nhận giữ trẻ ngoài thời gian giữ trẻ bình thường.

Vui lòng liên hệ đăng ký trực tiếp với cơ sở sau khi xem danh sách cơ sở và xác nhận có dịch vụ hay không
<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8340 (trực tiếp)

Giữ trẻ tạm thời

Dịch vụ nhận giữ trẻ tạm thời trong trường hợp gia đình có việc gấp không thể trông giữ trẻ tại nhà vì lý do người giám hộ vào bệnh viện hay gia đình có những nghi lễ quan trọng (theo nguyên tắc là trong phạm vi 14 ngày một tháng), và dịch vụ nhận giữ trẻ định kỳ trong trường hợp gia đình không thể trông giữ trẻ tại nhà vì lý do người giám hộ bận đi làm, đi học, v.v... (3 ngày một tuần). Nội dung dịch vụ khác nhau tùy theo cơ sở. Vui lòng xem danh sách cơ sở và liên hệ trực tiếp với cơ sở có dịch vụ để biết tình trạng chỗ còn trống và đăng ký.
<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8340 (trực tiếp)

Giữ trẻ đau ốm và giữ trẻ sau đau ốm

"Dịch vụ giữ trẻ đau ốm và giữ trẻ sau đau ốm", nhận giữ trẻ tạm thời đối với trẻ từ 6 tháng tuổi trở lên đang đi học tại trường mẫu giáo, nhà trẻ trong thành phố, trong trường hợp nhà trẻ, trường mẫu giáo không thể giữ trẻ do trẻ đang đau ốm hoặc đang phục hồi sức khỏe sau đau ốm, và người giám hộ không thể trông giữ trẻ tại nhà vì lý do công việc.

<<Cơ sở giữ trẻ sau đau ốm>> (*Nhận giữ trẻ trong giai đoạn hồi phục sức khỏe sau đau ốm.)

● **Trung tâm giữ trẻ sau đau ốm- Nhà trẻ Fuchinobe - "Pokkapoka"**

Chuo-ku, Fuchinobe, 3-7-20, Fujiwara Bldg. tầng 1 Điện thoại: 042-704-1300

<<Cơ sở giữ trẻ đau ốm>> (*Nhận giữ trẻ đang đau ốm hoặc trong giai đoạn hồi phục sức khỏe sau đau ốm.)

● **Kitasato Kids Care Room "Himawari"**

Minami-ku, Kitazato, 1-15-1, Bệnh viện đại học Kitasato (Tòa nhà phía Đông, tầng hầm 1F)

Điện thoại: 042-778-7815

● **Phòng giữ trẻ đau ốm Bệnh viện Sagamihara Kyodo "Midorikko"**

Midori-ku, Hashimotodai, 4-3-1 Điện thoại: 042-713-3745 (trực tiếp)

* Thành phố đã ký kết hiệp định hợp tác mở rộng với thành phố Hachioji và thành phố Machida, cho phép người dân thành phố Sagamihara có thể sử dụng các cơ sở giữ trẻ đau ốm của thành phố Hachioji và Machida.

<<Thành phố Hachioji>> * Đăng ký trước với Ban Trường mẫu giáo giữ trẻ, Phòng Trẻ em và gia đình thành phố Hachioji 042-620-7248

● **Horinouchi Kids garden**

Tokyo, Hachioji-shi, Bessho, 2-2-1, Clevia Keio Horinouchi Parknard, số 2-102

1 phút đi bộ từ ga Keio Horinouchi trên tuyến Keio Sagamihara

● **Phòng giữ trẻ đau ốm "Haru"**

Tokyo, Hachioji-shi, Sandamachi, 3-8-10, Tòa nhà Ardell KS Heim, tầng 1

1 phút đi bộ từ ga Nishi Hachioji trên tuyến JR Chuo

● **Phòng khám trẻ em Minamino Moomin room**

Tokyo, Hachioji-shi, Nishi Katakura, 3-1-6, Trung tâm phòng khám Minamino 2, tầng 3
5 phút đi bộ từ ga Hachioji Minamino trên tuyến JR Yokohama

<<Thành phố Machida>> * Đăng ký trước với từng cơ sở

● **Phòng khám Hayashi Kids Care Room**

Tokyo, Machida-shi, Tadao, 2-29-20 Điện thoại: 042-793-3722
15 phút đi xe buýt từ ga Machida trên tuyến Odakyu/tuyến JR Yokohama

● **Phòng giữ trẻ đau ốm Okinaki**

Tokyo, Machida-shi, Haramachida, 6-22-15 Điện thoại: 042-794-7954
5 phút đi bộ từ ga Machida trên tuyến Odakyu/tuyến JR Yokohama

<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8340 (trực tiếp)

Cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận

Những cơ sở giữ trẻ sơ sinh ngoài nhà trẻ, v.v... được công nhận có tên gọi chung là “Cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận”.

Vì các cơ sở có thông báo với thành phố là những cơ sở giáo dục và chăm sóc trẻ nhỏ miễn phí, nên bạn sẽ được miễn phí đến mức tối đa.

Giờ làm việc, nội dung chăm sóc trẻ, phí giữ trẻ, v.v... khác nhau tùy thuộc vào từng cơ sở. Vui lòng đến trực tiếp cơ sở để đăng ký sử dụng.

<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8340 (trực tiếp)

Phòng giữ trẻ được công nhận

Trong số các cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, những cơ sở đáp ứng các điều kiện của thành phố như nội dung giữ trẻ, tiêu chuẩn cơ sở, v.v... và được thành phố công nhận được gọi là “Phòng giữ trẻ được công nhận”. Các cơ sở này có chế độ giảm phí giữ trẻ và giảm phí khi nhận trẻ là anh chị em, nếu đáp ứng các điều kiện cần thiết có thể nhận được hỗ trợ.

Ngoài ra, bởi vì đây là các cơ sở đủ điều kiện giáo dục và chăm sóc trẻ nhỏ miễn phí, nên nếu nhu cầu cần chăm sóc được xác nhận sau khi người giám hộ đăng ký chế độ miễn phí, trẻ sẽ được giáo dục và chăm sóc miễn phí với số tiền tối đa. Vui lòng liên hệ trực tiếp với cơ sở để biết thêm chi tiết.

[Danh sách phòng giữ trẻ được công nhận]

Dấu “○” trong mục “Tạm thời” là có nhận giữ trẻ tạm thời.

Khi sử dụng dịch vụ giữ trẻ tạm thời, cần liên hệ trước với cơ sở.

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Nhà trẻ MK Child Hashimoto-en	Midori-ku, Nishi-Hashimoto, 1-19-13	042-774-8480	○
2	Nhà trẻ Mommy Kids Hashimoto-en	Midori-ku, Nishi-Hashimoto, 5-1-2 Hatano Daini Bldg. số 105	042-774-7867	○
3	Nhà trẻ SKY	Midori-ku, Hashimoto, 6-4-7, Pare Fontino 102	042-703-4346	○
4	Nhà trẻ MK Cơ sở chính Child	Midori-ku, Kamikuzawa, 350-8 Thirty-Four Kamikuzawa Bldg. tầng 2	042-764-5905	○
5	Cơ quan pháp nhân NPO Shinohara-no Sato Nobirukko	Midori-ku, Magino, 2881	042-689-2050	○
6	Khuôn viên Seishinkan Sogo Phòng giữ trẻ Mebae	Chuo-ku, Seishin, 8-11-1	042-753-0599	○
7	Nhà trẻ Chibikko House	Chuo-ku, Aioi, 1-13-14	042-759-7598	○
8	Nhà trẻ Takane	Chuo-ku, Takane, 1-4-21	042-752-7541	○
9	Nhà trẻ Mommy Kids Khuôn viên trước ga Fuchinobe	Chuo-ku, Kanumadai, 1-15-1, Grace K2, Số 203	042-753-6936	○
10	Kids Room Fairy	Chuo-ku, Fuchinobe-Honcho, 4-38-14	042-753-0602	○
11	Chibikko House 2	Chuo-ku, Kamimizo, 2162-31	042-760-8368	○
12	Nursery School Tulip	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 1-42- 12, PreStige Sagami-Ono 104	042-741-4893	○

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
13	Phòng giữ trẻ Wakuwaku	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 5-1-4, Tòa nhà trụ sở Yamazaki Shoji 1-A	042-747-0345	<input type="radio"/>
14	Kidschool Sagami-Ono	Minami-ku, Sagami-Ono, 8-4-7 Efty Plaza Sagami-Ono tầng 2	042-815-0860	<input type="radio"/>
15	Nanairo Kids Room	Minami-ku, Taima, 862-13	042-777-0716	<input type="radio"/>
16	Nhà trẻ Cosmos	Minami-ku, Futaba, 2-17-15	042-747-1967	
17	Nhà trẻ Ajsai	Minami-ku, Sobudai, 1-25-10	046-251-0412	<input type="radio"/>

● Cơ sở giữ trẻ đã thông báo

Trong số các cơ sở giữ trẻ chưa được công nhận, có những cơ sở có thể giữ trẻ em địa phương theo [Danh sách cơ sở giữ trẻ đã thông báo] dưới đây. Bởi vì đây là các cơ sở đủ điều kiện giáo dục và chăm sóc trẻ nhỏ miễn phí ngoại trừ chi nhánh Maria Montessori Kodomo-no le, nên nếu người giám hộ đăng ký chế độ miễn phí và nhu cầu cần chăm sóc được xác nhận, trẻ sẽ được giáo dục và chăm sóc miễn phí với số tiền tối đa. Vui lòng liên hệ trực tiếp với cơ sở để biết thêm chi tiết.

[Danh sách cơ sở giữ trẻ đã thông báo (5 cơ sở)]

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời
1	Viện nghiên cứu phát triển giáo dục trẻ em Medaka Kodomo-no le	Chuo-ku, Kamimizo, 1958-1	042-754-2732	
2	Nhà trẻ Mommy Kids Fuchinobe Kitaguchi-en	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-20-14, Shimizu Bldg. tầng 1	042-769-6753	<input type="radio"/>
3	Maria Montessori Kodomo-no le	Minami-ku, Unomori, 2-20-28	080-3472-0607	<input type="radio"/>
4	Chi nhánh Maria Montessori Kodomo-no le	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 2-11-11	080-3472-0607	<input type="radio"/>
5	Trường mầm non thể dục Yotsuba	Minami-ku, Bunkyo, 1-1-29 Tachibana Bldg. tầng 3	042-749-4541	<input type="radio"/>

● Cơ sở dịch vụ giữ trẻ mô hình doanh nghiệp điều hành

Cơ sở dịch vụ giữ trẻ mô hình doanh nghiệp điều hành là những cơ sở dịch vụ giữ trẻ chưa được công nhận do doanh nghiệp quản lý, dưới đây là [Danh sách cơ sở dịch vụ giữ trẻ mô hình doanh nghiệp điều hành]. Đây là cơ sở giữ trẻ dành cho đối tượng là con của nhân viên, nhưng nếu được thành lập theo phạm vi khu vực thì trẻ em địa phương cũng có thể sử dụng, vì có thông báo cho thành phố về việc thành lập cơ sở, nên cơ sở này đủ điều kiện giáo dục và chăm sóc trẻ nhỏ miễn phí.

Nếu muốn sử dụng theo phạm vi khu vực, cần phải đăng ký sử dụng với thành phố, vì vậy vui lòng liên hệ trực tiếp với cơ sở để biết thêm chi tiết.

[Danh sách cơ sở dịch vụ giữ trẻ mô hình doanh nghiệp điều hành (14 cơ sở)]

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời	Phạm vi khu vực
1	Nhà trẻ Steiner Toneriko Kodomo-no le	Midori-ku, Nagura, 2800-8	042-686-6011	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
2	Kokoro Kids Watakyu Sagami-hara Room	Midori-ku, Oyamacho, 1-3	042-703-7766	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
3	Nhà trẻ With Roost	Midori-ku, Hashimotodai, 3-18-35 Higo Bldg. 1B	042-703-0835	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại	Tạm thời	Phạm vi khu vực
4	OHANA	Chuo-ku, Kamimizo, 2-10-25	042-785-2966	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
5	Canvas Mini Fuchinobe	Chuo-ku, Aioi, 1-6-24	080-9170-2419	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
6	Nhà trẻ Shiawase Fukuro Sagamihara	Chuo-ku, Namiki, 1-4-6	042-707-7356	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
7	Nhà trẻ Yotsuba	Chuo-ku, Sagamihara, 1-7-3, San Felice 1F	042-711-7513	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
8	Camellia Kids Sagamihara-en	Chuo-ku, Sagamihara, 3-1-13 2F Grand Chariot Sagamihara	042-707-7130	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
9	Nhà trẻ Leaf Kids Sagamihara	Chuo-ku, Sagamihara, 3-2-4, Kitazume Building	042-704-9954	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
10	Cơ sở giữ trẻ dành cho nhân viên công ty Sowa Kotsu	Chuo-ku, Komachi-dori, 2-11-5	042-700-5151	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
11	Smile Nursery Tachibana	Chuo-ku, Hikirigaoka, 2-24-1	042-755-0391	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
12	Nhà trẻ Saiwai Daini	Minami-ku, Onodai, 3-14-11	042-707-7713	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
13	Nhà trẻ Seishin	Minami-ku, Sagami-Ono, 3-12-7	042-705-2303	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
14	Nhà trẻ Megumi	Minami-ku, Higashi-Rinkan, 4-6-13 Brest Bldg. tầng 1	042-705-1775	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

● Nhà trẻ nhi đồng

Là cơ sở công lập tương tự như trường mẫu giáo, nhận trẻ nhằm mục đích trông giữ.

<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ

Điện thoại: 042-769-8313 (trực tiếp)

Ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Tsukui Điện thoại: 042-780-1408 (trực tiếp)

[Danh sách nhà trẻ nhi đồng]

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Nhà trẻ nhi đồng Toya	Công lập	Midori-ku, Toya, 1365	042-785-0117

* Cơ sở giữ trẻ tạm thời đóng cửa kể từ ngày 1/4/2021. Trong thời gian cơ sở giữ trẻ đóng cửa, nếu có vấn đề quan tâm, vui lòng liên hệ với Tổ dịch vụ nuôi dạy trẻ của Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori (phụ trách ở Tsukui) (bên trong Trung tâm phúc lợi và chăm sóc sức khỏe Tsukui, điện thoại: 042-780-1420) hoặc Ban giữ trẻ (điện thoại: 042-769-8313).

Trường mẫu giáo

Vui lòng liên hệ với trường mẫu giáo để biết thông tin chi tiết về thủ tục nhập học.

<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ

Điện thoại: 042-769-8341 (trực tiếp)

[Danh sách trường mẫu giáo]

Các trường mẫu giáo có trợ cấp sẽ được đánh dấu “○” trong mục “Trợ cấp”.

Đấu “●” trong mục “Trợ cấp” thể hiện các trường dự kiến sẽ chuyển sang trường mẫu giáo có trợ cấp từ tháng 4/2021

* Về trường mẫu giáo chuyển thành trường mầm non được công nhận, vui lòng xem [Danh sách trường mầm non được công nhận] ở trang 37.

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Trợ cấp
1	Trường mẫu giáo Sagamihara Midori	Tư thục	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 2-32-22	042-772-4610	<input type="radio"/>
2	Trường mẫu giáo Shiroyama	Công lập	Midori-ku, Machiya, 1-18-52	042-782-4962	<input type="radio"/>

STT	Tên	Thành lập	Địa chỉ	Số điện thoại	Trợ cấp
3	Trường mẫu giáo Tsukuigaoka	Trường học	Midori-ku, Nagatake, 838-1	042-784-5133	○
4	Trường mẫu giáo Bara-no Hana	Trường học	Midori-ku, Nakano, 1366	042-784-0181	○
5	Trường mẫu giáo Fujino	Công lập	Midori-ku, Yoshino, 1030-12	042-687-5222	○
6	Trường mẫu giáo Uedana	Trường học	Chuo-ku, Tana, 5266-1	042-761-6856	
7	Trường mẫu giáo Keyaki-no Ko	Trường học	Chuo-ku, Kamimizo, 382-3	042-778-3704	
8	Trường mẫu giáo Sagami Eiko	Trường học	Chuo-ku, Yabe, 3-11-13	042-752-8040	○
9	Trường mẫu giáo Seishin	Trường học	Chuo-ku, Seishin, 3-14-16	042-754-5290	
10	Trường mẫu giáo Nijigaoka	Trường học	Chuo-ku, Yokodai, 6-3-2	042-755-3263	
11	Trường mẫu giáo Hatogawa	Trường học	Chuo-ku, Kamimizo, 3-16-15	042-761-4306	
12	Trường mẫu giáo Yayoi	Trường học	Chuo-ku, Fujimi, 3-12-19	042-755-4575	
13	Trường mẫu giáo Ono Bunka	Trường học	Minami-ku, Onodai, 5-1-11	042-756-1218	
14	Trường mẫu giáo Sagami Hikari	Trường học	Minami-ku, Asamizodai, 5-11-6	042-742-3479	
15	Trường mẫu giáo Sagami Midorigaoka	Khác	Minami-ku, Sonan, 2-25-65	042-742-1593	○
16	Trường mẫu giáo Seishin Soyo	Trường học	Minami-ku, Isobe, 1648	046-254-5192	○
17	Trường mẫu giáo Seishin Daiichi	Khác	Minami-ku, Nishi-Onuma, 5-13-17	042-748-8735	
18	Trường mẫu giáo Seishin Daini	Trường học	Minami-ku, Sagamidai, 6-30-12	042-743-0403	○
19	Trường mẫu giáo Sobudai Chuo	Trường học	Minami-ku, Sobudai-Danchi, 2-3-6	046-251-2030	●
20	Trường mẫu giáo Nakawada	Khác	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 8-54-10	042-742-8530	○
21	Trường mẫu giáo Hosen	Trường học	Minami-ku, Sagamidai, 2-9-4	042-744-1539	
22	Trường mẫu giáo Yaguchi	Trường học	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 4-33-49	042-742-9661	
23	Trường mẫu giáo Rinkan Nozomi	Trường học	Minami-ku, Higashi-Rinkan, 6-5-2	042-742-3394	

Dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ tại trường mẫu giáo tư thục và trường mầm non được công nhận

Các trường mẫu giáo tư thục và trường mầm non được công nhận sẽ cung cấp dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ cho các trẻ tại trường. Ngoài ra, khi nhận được chứng nhận số 2 về việc cần trợ cấp sử dụng cơ sở, v.v... nuôi dạy trẻ, bạn có thể được giảm gánh nặng chi phí giữ trẻ ngoài giờ. Vui lòng liên hệ với các trường để biết thêm thông tin về tình hình thực hiện dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ, v.v...

Cơ sở tương tự như trường mẫu giáo

Các cơ sở chưa được công nhận là trường mẫu giáo, nhà trẻ và trường mầm non được công nhận, nhưng vẫn đang thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu của khu vực và người giám hộ, được gọi là "Cơ sở tương tự như trường mẫu giáo".

Vui lòng liên hệ với cơ sở để biết thông tin chi tiết như việc đăng ký sử dụng, v.v...

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Tsuchinoko Club	Midori-ku, Oi, 590-1	042-784-8038

* "Cơ sở tương tự như trường mẫu giáo" không thuộc chế độ giáo dục và chăm sóc trẻ nhỏ miễn phí.

Câu lạc bộ thiếu nhi

Thủ tục tham gia câu lạc bộ

Thành lập câu lạc bộ thiếu nhi dành cho đối tượng là các học sinh từ lớp 1 đến lớp 3 (học sinh lớp 6 cần hỗ trợ đặc biệt do khuyết tật, v.v...) mà khi tan học về nhà, không có người giám hộ ở nhà do bận đi làm. Vui lòng liên hệ với Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em để biết thông tin về thủ tục tham gia câu lạc bộ, v.v...

<<Nơi liên hệ>> Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em Điện thoại: 042-769-9227 (trực tiếp)

[Danh sách câu lạc bộ thiếu nhi thành phố]

Dấu "★" là dành cho thiếu nhi từ lớp 1 đến lớp 4.

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Câu lạc bộ thiếu nhi Aihara	Midori-ku, Aihara, 4-13-14, bên trong trường tiểu học Aihara	042-779-0689
2	Câu lạc bộ thiếu nhi Asahi	Midori-ku, Hashimoto, 6-31-7	042-770-1431
3	Câu lạc bộ thiếu nhi Uchigo ★	Midori-ku, Suwarashi, 833, bên trong trường tiểu học Uchigo	042-685-3051
4	Câu lạc bộ thiếu nhi Osawa	Midori-ku, Oshima, 1581, bên trong trường tiểu học Osawa	042-762-2212
5	Câu lạc bộ thiếu nhi Oshima	Midori-ku, Oshima, 1121-14, bên trong trung tâm thiếu nhi Oshima	042-762-9891
6	Câu lạc bộ thiếu nhi Kawashiri	Midori-ku, Kubosawa, 2-22-1, bên trong trung tâm thiếu nhi Shiroyama	042-783-7145
7	Câu lạc bộ thiếu nhi Kuzawa	Midori-ku, Oshima, 1859-3, bên trong trường tiểu học Kuzawa	042-763-4448
8	Câu lạc bộ thiếu nhi Kushikawa	Midori-ku, Nagatake, 1424-1, bên trong trường tiểu học Kushikawa	042-784-9358
9	Câu lạc bộ thiếu nhi Keihoku ★	Midori-ku, Yose, 877, bên trong trường tiểu học Keihoku	042-684-3238
10	Câu lạc bộ thiếu nhi Koryo	Midori-ku, Wakabadai, 4-3-1, bên trong trường tiểu học Koryo	042-782-0470
11	Câu lạc bộ thiếu nhi Sakunokuchi	Midori-ku, Shimokuzawa, 459-1, bên trong trường tiểu học Sakunokuchi	042-763-0687
12	Câu lạc bộ thiếu nhi Taimada	Midori-ku, Aihara, 1-14-1, bên trong trường tiểu học Taimada	042-772-9688
13	Câu lạc bộ thiếu nhi Chigira ★	Midori-ku, Chigira, 1035, bên trong trường tiểu học Chigira	042-684-5225
14	Câu lạc bộ thiếu nhi Tsukui-Chuo	Midori-ku, Mikage, 39-7, bên trong trường tiểu học Tsukui-Chuo	042-780-0032
15	Câu lạc bộ thiếu nhi Nakano	Midori-ku, Nakano, 600, bên trong trường tiểu học Nakano	042-784-6481
16	Câu lạc bộ thiếu nhi Nihonmatsu	Midori-ku, Nihonmatsu, 2-1-1, bên trong trung tâm thiếu nhi Nihonmatsu	042-771-2266
17	Câu lạc bộ thiếu nhi Negoya	Midori-ku, Negoya, 1580, bên trong trường tiểu học Negoya	042-784-0852
18	Câu lạc bộ thiếu nhi Hashimoto	Midori-ku, Hashimoto, 1-12-26, bên trong trung tâm thiếu nhi Hashimoto	042-779-7901
19	Câu lạc bộ thiếu nhi Hirota	Midori-ku, Hirota, 9-5, bên trong trường tiểu học Hirota	042-782-6656
20	Câu lạc bộ thiếu nhi Fujino ★	Midori-ku, Hizure, 549, bên trong trường tiểu học Fujino	042-687-3328
21	Câu lạc bộ thiếu nhi Fujino-minami ★	Midori-ku, Magino, 4327, bên trong trường tiểu học Fujino-minami	042-689-2052
22	Câu lạc bộ thiếu nhi Miyakami	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 3-15-6, cạnh nhà thiếu nhi Miyakami	042-772-5133
23	Câu lạc bộ thiếu nhi Aoba	Chuo-ku, Namiki, 4-8-4, bên trong trường tiểu học Aoba	042-754-2229
24	Câu lạc bộ thiếu nhi Ono-kita	Chuo-ku, Fuchinobe, 2-34-2, bên trong trung tâm thiếu nhi Ono-kita	042-752-6339
25	Câu lạc bộ thiếu nhi Oyama	Chuo-ku, Oyama, 4-3-2, bên trong trường tiểu học Oyama	042-775-1705
26	Câu lạc bộ thiếu nhi Kamimizo	Chuo-ku, Kamimizo, 7-6-1, bên trong trường tiểu học Kamimizo	042-763-4029
27	Câu lạc bộ thiếu nhi Kamimizo-minami	Chuo-ku, Kamimizo, 742-2, bên trong trung tâm thiếu nhi Kamimizo-minami	042-777-0930
28	Câu lạc bộ thiếu nhi Kyowa	Chuo-ku, Takane, 1-16-13, bên trong trường tiểu học Kyowa	042-756-7273
29	Câu lạc bộ thiếu nhi Koyo	Chuo-ku, Koyocho, 8-23, bên trong trung tâm thiếu nhi Koyo	042-751-9695
30	Câu lạc bộ thiếu nhi Shinjuku	Chuo-ku, Tana, 7019, bên trong trường tiểu học Shinjuku	042-762-9995
31	Câu lạc bộ thiếu nhi Seishin	Chuo-ku, Seishin, 3-16-7, bên trong trung tâm thiếu nhi Seishin	042-752-8852
32	Câu lạc bộ thiếu nhi Tana	Chuo-ku, Tana, 4987-6, bên trong trung tâm thiếu nhi Tana	042-763-0770

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
33	Câu lạc bộ thiếu nhi Tana-kita	Chuo-ku, Tana, 1932-1, bên trong trường tiểu học Tana-kita	042-763-4924
34	Câu lạc bộ thiếu nhi Chuo	Chuo-ku, Fujimi, 1-3-22, bên trong trường tiểu học Chuo	042-756-3233
35	Câu lạc bộ thiếu nhi Namiki	Chuo-ku, Namiki, 2-16-16, bên trong trung tâm thiếu nhi Namiki	042-756-0243
36	Câu lạc bộ thiếu nhi Hikarigaoka ★	Chuo-ku, Hikarigaoka, 2-19-1, bên trong trường tiểu học Hikarigaoka	042-752-2798
37	Câu lạc bộ thiếu nhi Fujimi	Chuo-ku, Fujimi, 2-4-2, bên trong trung tâm thiếu nhi Fujimi	042-750-7544
38	Câu lạc bộ thiếu nhi Fuchinobe	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-6-22, bên trong trường tiểu học Fuchinobe	042-755-2156
39	Câu lạc bộ thiếu nhi Fuchinobe-higashi	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 4-26-12, cạnh nhà thiếu nhi Takenouchi	042-759-1150
40	Câu lạc bộ thiếu nhi Hoshigaoka	Chuo-ku, Hoshigaoka, 3-1-2, bên trong trung tâm thiếu nhi Hoshigaoka	042-750-3729
41	Câu lạc bộ thiếu nhi Yaei	Chuo-ku, Yaei, 3-1-10, bên trong trường tiểu học Yaei	042-757-7675
42	Câu lạc bộ thiếu nhi Yokodai	Chuo-ku, Yokodai, 2-19-21, bên trong trung tâm thiếu nhi Yokodai	042-751-9505
43	Câu lạc bộ thiếu nhi Yokoyama	Chuo-ku, Yokoyamadai, 2-35-2, bên trong trung tâm thiếu nhi Yokoyama	042-751-9384
44	Câu lạc bộ thiếu nhi Asamizo	Minami-ku, Shimomizo, 670-5, bên trong trung tâm thiếu nhi Asamizo	042-777-0778
45	Câu lạc bộ thiếu nhi Araiso	Minami-ku, Shindo, 2268-1, bên trong trung tâm thiếu nhi Araiso	046-251-4747
46	Câu lạc bộ thiếu nhi Onuma	Minami-ku, Higashi-Onuma, 3-20-15, bên trong trung tâm thiếu nhi Onuma	042-747-0212
47	Câu lạc bộ thiếu nhi Ono	Minami-ku, Kobuchi, 3-21-2, bên trong trường tiểu học Ono	042-746-0832
48	Câu lạc bộ thiếu nhi Onodai	Minami-ku, Onodai, 8-1-26, bên trong trung tâm thiếu nhi Onodai	042-751-9504
49	Câu lạc bộ thiếu nhi Onodai-Chuo	Minami-ku, Onodai, 2-26-8, bên trong trường tiểu học Onodai-Chuo	042-755-9933
50	Câu lạc bộ thiếu nhi Kashimadai	Minami-ku, Unomori, 3-40-1, bên trong trung tâm thiếu nhi Kashimadai	042-740-0369
51	Câu lạc bộ thiếu nhi Kami-Tsuruma	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 8-10-12, bên trong trung tâm thiếu nhi Kami-Tsuruma	042-740-5655
52	Câu lạc bộ thiếu nhi Kunugidai	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 5-7-1, bên trong trường tiểu học Kunugidai	042-749-7491
53	Câu lạc bộ thiếu nhi Sagamidai	Minami-ku, Sakuradai, 17-1, bên trong trung tâm thiếu nhi Sagamidai	042-765-5758
54	Câu lạc bộ thiếu nhi Sakuradai	Minami-ku, Sagamidai, 7-7-1, bên trong trường tiểu học Sakuradai	042-747-6141
55	Câu lạc bộ thiếu nhi Sobudai	Minami-ku, Sobudai-Danchi, 2-5-1, bên trong trường tiểu học Sobudai	046-254-2781
56	Câu lạc bộ thiếu nhi Tsuruzono Nakawada	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 7-8-2, bên trong trung tâm thiếu nhi Tsuruzono Nakawada	042-748-4748
57	Câu lạc bộ thiếu nhi Tsurunodai	Minami-ku, Asahicho, 14-21, bên trong trung tâm thiếu nhi Ono-minami	042-740-0288
58	Câu lạc bộ thiếu nhi Tsurunodai (chi nhánh)	Minami-ku, Asahicho, 24-5, bên trong trường tiểu học Tsurunodai	042-745-3788
59	Câu lạc bộ thiếu nhi Torin	Minami-ku, Sonan, 2-3-1, bên trong trường tiểu học Torin	042-748-7196
60	Câu lạc bộ thiếu nhi Futaba	Minami-ku, Futaba, 1-2-15, bên trong trường tiểu học Futaba	042-746-8864
61	Câu lạc bộ thiếu nhi Midoridai	Minami-ku, Araisono, 3-10-23, bên trong trường tiểu học Midoridai	046-255-8584
62	Câu lạc bộ thiếu nhi Minami-Ono	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 1-5-1, bên trong trường tiểu học Minami-Ono	042-746-0378
63	Câu lạc bộ thiếu nhi Moegidai ★	Minami-ku, Araisono, 4-1-2, bên trong trung tâm thiếu nhi Sobudai	046-255-5200
64	Câu lạc bộ thiếu nhi Yaguchi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 5-13-1, bên trong trường tiểu học Yaguchi	042-747-3606
65	Câu lạc bộ thiếu nhi Yaguchidai	Minami-ku, Bunkyo, 2-12-1, bên trong trường tiểu học Yaguchidai	042-742-2413
66	Câu lạc bộ thiếu nhi Yume-no Oka	Minami-ku, Taima, 490-2, bên trong trường tiểu học Yume-no Oka	042-777-5880
67	Câu lạc bộ thiếu nhi Wakakusa	Minami-ku, Araisono, 2329, bên trong trường tiểu học Wakakusa	042-743-5123
68	Câu lạc bộ thiếu nhi Wakamatsu	Minami-ku, Wakamatsu, 2-24-28, gần trường tiểu học Wakamatsu	042-744-5363

[Danh sách câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân]

<<Vui lòng liên hệ trực tiếp với câu lạc bộ để biết chi tiết nội dung hoạt động và đăng ký sử dụng>>

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Câu lạc bộ nhi đồng Shiroyama Wakaba	Midori-ku, Wakabadai, 6-5-14, bên trong trường mẫu giáo Shiroyama Wakaba	042-782-8185
2	Cơ sở chăm sóc nhi đồng Heartful Neo	Midori-ku, Hashimotodai, 1-18-10, Pastral Nagata, 106-206	042-812-3146
3	Cơ sở chăm sóc nhi đồng Heartful Minami-Hashimoto	Midori-ku, Shimokuzawa, 454-2	042-719-6643
4	Câu lạc bộ nhi đồng Jumping Up	Midori-ku, Shimokuzawa, 2090-17	042-703-1860
5	for Phòng chăm sóc nhi đồng	Midori-ku, Hashimoto, 1-1-1, Hashimoto Garden Court 301	080-6744-8085
6	Câu lạc bộ nhi đồng Angel Kids	Midori-ku, Hashimoto, 2-24-4	042-703-8555
7	SKY After School	Midori-ku, Hashimoto, 3-22-11-B1	042-703-7010
8	Afterschool Wise Hashimoto	Midori-ku, Hashimoto, 6-36-1, Gran Torre Hashimoto tầng 2	042-703-1495
9	Gakudo Plus	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 2-14-3	042-703-4504
10	Yumeria Kids	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 3-16-4, tầng 2	042-714-4150
11	Câu lạc bộ nhi đồng Kinder House	Midori-ku, Nagura, 2805-1	042-686-6011
12	Câu lạc bộ nhi đồng Fairy KIDS	Chuo-ku, Fuchinobe-Honcho, 4-38-14	042-753-0602 (Kids Room Fairy)
13	Câu lạc bộ nhi đồng Grandir 1	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 2-1-1, tầng 1	042-704-8675
14	Câu lạc bộ nhi đồng Grandir 2	Chuo-ku, Fuchinobe-Honcho, 5-13-21 tầng 1	042-711-7743
15	Câu lạc bộ nhi đồng Grandir 3	Câu lạc bộ nhi đồng Grandir 3, Chuo-ku, Fuchinobe, 2-29-7	042-707-9260
16	Trung tâm chăm sóc nhi đồng Himawari	Chuo-ku, Fuchinobe, 1-16-5	080-9360-3110
17	Hibarikko Club	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-31-7, Trường mẫu giáo Fuchinobe Hibari	042-755-0394
18	Câu lạc bộ nhi đồng Shirayuri	Chuo-ku, Miyashimo-Honcho, 3-4-12, Trường mẫu giáo Oyama Shirayuri	042-773-8241
19	Smile Kids	Chuo-ku, Hikarigaoka, 2-24-1, Trường mẫu giáo Chuo	042-755-0391
20	Câu lạc bộ nhi đồng Mirai	Chuo-ku, Namiki, 1-8-16 tầng 3	042-754-0683 (Nhân viên lễ tân trong nhà trẻ quận Chiyoda)
21	Câu lạc bộ nhi đồng Epochal	Chuo-ku, Sagamihara, 3-8-8, Nhà trẻ Epoch	042-757-6477
22	Câu lạc bộ thiếu nhi Mamenoki	Chuo-ku, Sagamihara, 4-7-14, phòng 401 - 402	042-776-0966
23	Câu lạc bộ nhi đồng Gurunpa	Chuo-ku, Fujimi, 3-8-7	042-752-7772
24	Câu lạc bộ nhi đồng Gurunpa II	Chuo-ku, Fujimi, 3-14-2	042-756-2352
25	Câu lạc bộ nhi đồng Gurunpa III	Chuo-ku, Fujimi, 3-8-7 tầng 2	042-810-5565
26	Câu lạc bộ nhi đồng Ichiban-Boshi	Chuo-ku, Chiyoda, 2-2-15, Maple Bldg. tầng 2	080-5865-1586
27	Câu lạc bộ thiếu nhi Futaba	Chuo-ku, Hoshigaoka, 1-19-5	042-757-3413 (Chuyên tiếp nhận. Bên trong Hoshigaoka Futabaen)
28	Hoshino Kids	Chuo-ku, Hoshigaoka, 3-5-10, Trường mẫu giáo Hoshigaoka	042-752-4842
29	Câu lạc bộ nhi đồng Sukoyaka Lalame	Chuo-ku, Yokoyamadai, 2-3-15	042-704-8166
30	Câu lạc bộ nhi đồng Sukoyaka	Chuo-ku, Yokoyamadai, 2-15-13	042-707-0115
31	Daily Kodomo Club	Chuo-ku, Kamimizo, 4496-1	042-763-3618
32	OHANA	Chuo-ku, Kamimizo, 2-10-25	042-785-2966
33	Câu lạc bộ nhi đồng Himawari Club	Chuo-ku, Kamimizo, 7-12-28	042-761-8716
34	Câu lạc bộ nhi đồng Jumping Up Hashimoto	Chuo-ku, Minami-Hashimoto, 3-9-13-201	042-703-5685

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
35	Câu lạc bộ nhi đồng Trường mẫu giáo Minami-Ono	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 1-3-1, Trường mẫu giáo Minami-Ono	042-742-8822
36	Câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân Ukiuki Five	Minami-ku, Sagami-Ono, 4-5-5, Lobby Five D-203	042-701-3220
37	Câu lạc bộ thiếu nhi Hiyoko	Minami-ku, Sagami-Ono, 5-13-4 Keihin Toshi Bldg., phòng 102-202	042-767-5565 (Nhà trẻ Hiyoko Daisan)
38	Mom Junior Sagami-Ono Minamiguchi	Minami-ku, Sagami-Ono, 7-37-6	042-705-3366
39	Kidschool Sagami-Ono	Minami-ku, Sagami-Ono, 8-4-7, Efty Plaza Sagami-Ono tầng 2	042-815-0860
40	Câu lạc bộ nhi đồng Wakaba	Minami-ku, Bunkyo, 1-1-29, Kittaka Bldg., tầng 2	042-711-6663
41	Trường tiểu học thuộc Nhà trẻ Cosmos	Minami-ku, Futaba, 2-17-15	042-747-1967
42	Cơ sở chăm sóc nhi đồng Heartful Sagamidai	Minami-ku, Sagamidai, 3-11-8, Riano Scope 102	042-813-3073
43	Cơ sở chăm sóc nhi đồng Me Like	Minami-ku, Sagamidai, 5-12-28	042-851-5619
44	Cơ sở chăm sóc nhi đồng Me Like 2	Minami-ku, Sagamidai, 5-2-21	042-851-5619
45	Câu lạc bộ thiếu nhi SRC Soramame	Minami-ku, Sobudai-Danchi, 2-3-5, cơ sở 3	046-207-6676
46	Cơ sở chăm sóc nhi đồng Heartful	Minami-ku, Sobudai, 2-2-43	046-257-6665
47	Câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân Sugamo Kids	Minami-ku, Asamizodai, 6-18-1	042-813-8558
48	Cơ sở chăm sóc nhi đồng Câu lạc bộ Wanpaku	Minami-ku, Onodai, 3-27-15	042-776-8583
49	Himawari Afterschool	Minami-ku, Higashi-Onuma, 2-7-6, Trường mẫu giáo Sagami Himawari	042-744-0220
50	Nanairo Kids Room	Minami-ku, Taima, 862-13	042-777-0716

Trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường giáo dục bắt buộc

Thủ tục nhập học và chuyển trường

● Thủ tục nhập học

Vào trung tuần tháng 12 hằng năm, “Giấy thông báo tựu trường” sẽ được gửi bằng đường bưu điện đến người giám hộ của các bé, học sinh sắp nhập học.

Trẻ em người nước ngoài cần làm thủ tục tại Ban giáo vụ. Ban giáo vụ có chuẩn bị hồ sơ cần thiết, cho nên vui lòng liên hệ với Ban giáo vụ.

Trường hợp trẻ em người nước ngoài đang đi học tại trường tiểu học công lập của thành phố Sagamihara, v.v... có nguyện vọng nhập học trường trung học cơ sở công lập của thành phố Sagamihara, v.v... thì không cần làm thủ tục.

● Thủ tục chuyển trường

Trường hợp gia đình có học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở khi đăng ký chuyển đến thành phố, chuyển chỗ ở, sẽ được phát “Giấy thông báo tựu trường”, vì vậy vui lòng nộp “Giấy chứng nhận đang theo học”, “Giấy chứng nhận được cấp sách giáo khoa” do trường học cũ cấp, cho trường được chỉ định. Ngoài ra, về vấn đề nhập học trường tiểu học, trường trung học cơ sở công lập, v.v... khác ngoài trường đã được chỉ định, vui lòng liên hệ với Ban giáo vụ.

● Thủ tục trong trường hợp dự định nhập học hoặc đang đi học tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở tư thục

Trường hợp dự định nhập học các trường tiểu học, trường trung học cơ sở tư thục hoặc trường hợp người đang đi học đã chuyển vào thành phố, sau khi nhận Giấy đồng ý (Giấy cho phép nhập học) của hiệu trưởng trường dự định nhập học hoặc trường đang đi học, vui lòng khai báo tại quầy tiếp nhận sau đây.

Ban giáo vụ, ban quản lý thị dân Văn phòng quận Midori, ban quản lý thị dân Văn phòng quận Minami, các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 1), các văn phòng chi nhánh

<<Nơi liên hệ>> Ban giáo vụ Điện thoại: 042-769-8282 (trực tiếp)

Hỗ trợ chi phí học tập

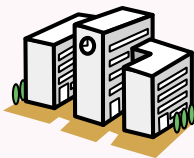
Thành phố hỗ trợ 1 phần chi phí như chi phí đồ dùng học tập, chi phí ăn trưa, v.v... cho người giám hộ gặp khó khăn về mặt kinh tế, để có thể cho con em đi học tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở công lập nhà nước (kể cả trường giáo dục bắt buộc, khóa học giai đoạn đầu trung học cơ sở của trường liên thông trung học cơ sở và phổ thông). = Có kiểm tra thu nhập =

Người có nguyện vọng nhận hỗ trợ, vui lòng nộp đơn qua đường bưu điện hoặc mang theo đơn đăng ký đến Ban giáo vụ. Đơn đăng ký được phát tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, trường giáo dục bắt buộc công lập của thành phố Sagamihara, ban giáo vụ, các trung tâm cộng đồng (ngoại trừ Sawai), v.v... Ngoài ra, có thể tải về từ trang chủ của thành phố. Người đang được hỗ trợ sinh hoạt (Trợ cấp giáo dục) không cần nộp đơn xin.

● Nội dung hỗ trợ

Chi phí đồ dùng học tập, đồ dùng đi học, chi phí đồ dùng học tập của học sinh mới nhập học, chi phí ăn trưa, chi phí hoạt động ngoại khóa, chi phí tham quan, chi phí y tế và chi phí mua mắt kính, phí album tốt nghiệp, v.v...

<<Nơi liên hệ>> Tổng đài tư vấn thành phố Sagamihara Điện thoại: 042-770-7777 (trực tiếp)



[Danh sách trường tiểu học]

* Trường tiểu học FujinoKita đã chuyển đến tòa nhà tạm thời do ảnh hưởng của cơn bão số 19 năm 2019. Vui lòng liên hệ qua điện thoại trước khi đến thăm.

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Trường tiểu học Aihara	Midori-ku, Aihara, 4-13-14	042-771-2351
2	Trường tiểu học Asahi	Midori-ku, Hashimoto, 6-15-27	042-772-0536
3	Trường tiểu học Uchigo	Midori-ku, Suwarashi, 833	042-685-0110
4	Trường tiểu học Osawa	Midori-ku, Oshima, 1566	042-761-2611
5	Trường tiểu học Oshima	Midori-ku, Oshima, 1121-19	042-762-6121
6	Trường tiểu học Kawashiri	Midori-ku, Kubosawa, 2-22-2	042-782-2037
7	Trường tiểu học Kuzawa	Midori-ku, Oshima, 1859-3	042-763-1801
8	Trường tiểu học Kushikawa	Midori-ku, Nagatake, 1424	042-784-0618
9	Trường tiểu học Keihoku	Midori-ku, Yose, 877	042-685-1412
10	Trường tiểu học Koryo	Midori-ku, Wakabada, 4-3-1	042-782-4566
11	Trường tiểu học Sakunokuchi	Midori-ku, Shimokuzawa, 459-1	042-761-1271
12	Trường tiểu học Shonan	Midori-ku, Ogura, 1573	042-782-2400
13	Trường tiểu học Taimada	Midori-ku, Aihara, 1-14-1	042-773-2715
14	Trường tiểu học Chigira	Midori-ku, Chigira, 1035	042-685-0112
15	Trường tiểu học Tsukui-Chuo	Midori-ku, Mikage, 39-7	042-784-0206
16	Trường tiểu học Toya	Midori-ku, Toya, 1321-3	042-785-0234
17	Trường tiểu học Nakano	Midori-ku, Nakano, 600	042-784-1309
18	Trường tiểu học Nihonmatsu	Midori-ku, Nihonmatsu, 2-9-1	042-773-5131
19	Trường tiểu học Negoya	Midori-ku, Negoya, 1580	042-784-1460
20	Trường tiểu học Hashimoto	Midori-ku, Hashimoto, 1-12-20	042-773-1671
21	Trường tiểu học Hirota	Midori-ku, Hirota, 9-5	042-782-8383
22	Trường tiểu học Fujino	Midori-ku, Hizure, 549	042-687-2719
23	Trường tiểu học Fujino-kita*	Midori-ku, Sanogawa, 1901	042-687-3008
24	Trường tiểu học Fujino-minami	Midori-ku, Magino, 4327	042-689-2046
25	Trường tiểu học Miyakami	Midori-ku, Hashimoto, 4-11-1	042-773-8700
26	Trường tiểu học Aoba	Chuo-ku, Namiki, 4-8-4	042-754-6310
27	Trường tiểu học Ono-kita	Chuo-ku, Fuchinobe, 2-34-1	042-755-4841
28	Trường tiểu học Oyama	Chuo-ku, Oyama, 4-3-2	042-775-1700
29	Trường tiểu học Kamimizo	Chuo-ku, Kamimizo, 7-6-1	042-762-0024
30	Trường tiểu học Kamimizo-minami	Chuo-ku, Kamimizo, 782-1	042-778-3326
31	Trường tiểu học Kyowa	Chuo-ku, Takane, 1-16-13	042-753-2286
32	Trường tiểu học Koyo	Chuo-ku, Koyochō, 8-33	042-752-1309
33	Trường tiểu học Shinjuku	Chuo-ku, Tana, 7019	042-761-0811
34	Trường tiểu học Seishin	Chuo-ku, Seishin, 3-16-6	042-753-0600
35	Trường tiểu học Tana	Chuo-ku, Tana, 5091-1	042-762-0170
36	Trường tiểu học Tana-kita	Chuo-ku, Tana, 1932-1	042-761-2627
37	Trường tiểu học Chuo	Chuo-ku, Fujimi, 1-3-22	042-753-0727
38	Trường tiểu học Namiki	Chuo-ku, Namiki, 2-16-1	042-756-3010
39	Trường tiểu học Hikarigaoka	Chuo-ku, Hikarigaoka, 2-19-1	042-753-2285
40	Trường tiểu học Fujimi	Chuo-ku, Fujimi, 2-4-1	042-750-8500
41	Trường tiểu học Fuchinobe	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-6-22	042-752-2044
42	Trường tiểu học Fuchinobe-higashi	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 3-17-1	042-759-0377
43	Trường tiểu học Hoshigaoka	Chuo-ku, Hoshigaoka, 3-1-6	042-754-6000
44	Trường tiểu học Yaei	Chuo-ku, Yaei, 3-1-10	042-755-3119
45	Trường tiểu học Yokodai	Chuo-ku, Yokodai, 1-15-1	042-755-7011

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
46	Trường tiểu học Yokoyama	Chuo-ku, Yokoyamadai, 2-35-1	042-754-8712
47	Trường tiểu học Asamizo	Minami-ku, Shimomizo, 713	042-778-0259
48	Trường tiểu học Araiso	Minami-ku, Isobe, 1028-5	046-251-0214
49	Trường tiểu học Onuma	Minami-ku, Higashi-Onuma, 3-20-1	042-743-5250
50	Trường tiểu học Ono	Minami-ku, Kobuchi, 3-21-2	042-742-3226
51	Trường tiểu học Onodai	Minami-ku, Onodai, 8-1-15	042-756-1210
52	Trường tiểu học Onodai-Chuo	Minami-ku, Onodai, 2-26-8	042-755-0022
53	Trường tiểu học Kashimadai	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 1-9-1	042-745-7193
54	Trường tiểu học Kami-Tsuruma	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 4-7-1	042-743-9870
55	Trường tiểu học Kunugidai	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 5-7-1	042-746-0811
56	Trường tiểu học Sagamidai	Minami-ku, Minamidai, 6-5-1	042-744-1439
57	Trường tiểu học Sakuradai	Minami-ku, Sagamidai, 7-7-1	042-742-3674
58	Trường tiểu học Sobudai	Minami-ku, Sobudai-Danchi, 2-5-1	046-251-2329
59	Trường tiểu học Tsuruzono	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 7-8-1	042-746-6681
60	Trường tiểu học Tsurunodai	Minami-ku, Asahicho, 24-5	042-745-5611
61	Trường tiểu học Torin	Minami-ku, Sonan, 2-3-1	042-742-9579
62	Trường tiểu học Futaba	Minami-ku, Futaba, 1-2-15	042-746-0621
63	Trường tiểu học Midoridai	Minami-ku, Araisono, 3-10-23	046-253-2004
64	Trường tiểu học Minami-Ono	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 1-5-1	042-742-2674
65	Trường tiểu học Moegidai	Minami-ku, Araisono, 2-41-16	042-746-8877
66	Trường tiểu học Yaguchi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 5-13-1	042-748-9151
67	Trường tiểu học Yaguchidai	Minami-ku, Bunkyo, 2-12-1	042-742-2418
68	Trường tiểu học Yume-no Oka	Minami-ku, Taima, 490-2	042-777-5800
69	Trường tiểu học Wakakusa	Minami-ku, Araisono, 2329	042-746-4644
70	Trường tiểu học Wakamatsu	Minami-ku, Wakamatsu, 2-22-1	042-748-5813
71	Trường tiểu học Steiner Gakuen (Tư thục)	Midori-ku, Nagura, 2805-1	042-686-6011
72	Trường tiểu học quốc tế LCA (do công ty cổ phần thành lập)	Midori-ku, Hashimotodai, 3-7-1	042-771-6131
73	Trường tiểu học thuộc trường đại học nữ Sagami (Tư thục)	Minami-ku, Bunkyo, 2-1-1	042-742-1444

[Danh sách trường trung học cơ sở]

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Trường trung học cơ sở Aihara	Midori-ku, Hashimoto, 8-12-1	042-773-1451
2	Trường trung học cơ sở Asahi	Midori-ku, Hashimoto, 1-12-15	042-772-0235
3	Trường trung học cơ sở Uchigo	Midori-ku, Suwarashi, 2742-4	042-685-0013
4	Trường trung học cơ sở Uchide	Midori-ku, Shimokuzawa, 2845	042-761-0818
5	Trường trung học cơ sở Osawa	Midori-ku, Oshima, 1800	042-761-2612
6	Trường trung học cơ sở Kushikawa	Midori-ku, Nagatake, 1469	042-784-0639
7	Trường trung học cơ sở Sagami gaoka	Midori-ku, Kubosawa, 2-22-4	042-782-2310
8	Trường trung học cơ sở Toya	Midori-ku, Toya, 1339	042-785-0239
9	Trường trung học cơ sở Nakazawa	Midori-ku, Shiroyama, 2-7-1	042-782-8877
10	Trường trung học cơ sở Nakano	Midori-ku, Nakano, 960	042-784-1240
11	Trường trung học cơ sở Fujino	Midori-ku, Obuchi, 2082	042-687-3019
12	Trường trung học cơ sở Hokuso	Midori-ku, Yose, 1019-5	042-685-1413
13	Trường trung học cơ sở Ono-kita	Chuo-ku, Fuchinobe, 2-8-40	042-752-2022
14	Trường trung học cơ sở Oyama	Chuo-ku, Oyama, 4-3-1	042-773-3180

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
15	Trường trung học cơ sở Kamimizo	Chuo-ku, Yokoyama, 5-19-54	042-755-3711
16	Trường trung học cơ sở Kamimizo-minami	Chuo-ku, Kamimizo, 2322-2	042-763-0155
17	Trường trung học cơ sở Kyowa	Chuo-ku, Kyowa, 1-3-10	042-756-3012
18	Trường trung học cơ sở Seishin	Chuo-ku, Seishin, 8-5-1	042-754-9443
19	Trường trung học cơ sở Tana	Chuo-ku, Tana, 5250-1	042-762-0169
20	Trường trung học cơ sở Chuo	Chuo-ku, Fujimi, 1-3-17	042-755-0071
21	Trường trung học cơ sở Midorigaoka	Chuo-ku, Midorigaoka, 1-28-1	042-755-4842
22	Trường trung học cơ sở Yaei	Chuo-ku, Yaei, 3-1-7	042-758-0252
23	Trường trung học cơ sở Yoshinodai	Chuo-ku, Yoshinodai, 3-1-3	042-758-3383
24	Trường trung học cơ sở Asamizodai	Minami-ku, Asamizodai, 4-12-1	042-745-7197
25	Trường trung học cơ sở Unomori	Minami-ku, Unomori, 1-11-1	042-743-2292
26	Trường trung học cơ sở Onodai	Minami-ku, Onodai, 8-2-1	042-755-4843
27	Trường trung học cơ sở Ono-minami	Minami-ku, Bunkyo, 1-10-1	042-742-3704
28	Trường trung học cơ sở Kami-Tsuruma	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 4-14-1	042-743-9881
29	Trường trung học cơ sở Sagamidai	Minami-ku, Sakuradai, 20-1	042-742-6411
30	Trường trung học cơ sở Shincho	Minami-ku, Sagami-Ono, 9-14-1	042-742-0036
31	Trường trung học cơ sở Sobudai	Minami-ku, Araisono, 5-1-10	042-746-6201
32	Trường trung học cơ sở Soyo	Minami-ku, Isobe, 1540	042-778-0330
33	Trường trung học cơ sở Torin	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 8-21-1	042-749-1175
34	Trường trung học cơ sở Yaguchi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 4-13-43	042-743-2234
35	Trường trung học cơ sở Wakakusa	Minami-ku, Araisono, 2046	042-748-5788
36	Trường trung học cơ sở Steiner Gakuen (Tư thục)	Midori-ku, Nagura, 2805-1	042-686-6011
37	Trường trung học cơ sở thuộc trường đại học nữ Sagami (Tư thục)	Minami-ku, Bunkyo, 2-1-1	042-742-1442
38	Trường trung học phổ thông và trung học cơ sở Sagami trực thuộc đại học Tokai (Tư thục)	Minami-ku, Sonan, 3-33-1	042-742-1251
39	Trường liên thông trung học cơ sở và phổ thông Sagamihara (giai đoạn đầu trung học cơ sở) (do tính thành lập)	Minami-ku, Sagami-Ono, 4-1-1	042-749-1279

[Danh sách trường giáo dục bắt buộc]

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Học viện Seiwa	Midori-ku, Aonohara, 1250-1	042-787-0014

* Trường giáo dục bắt buộc là gì?

: Là loại hình trường học mới, trong đó học sinh từ lớp 1 đến lớp 9 (tương đương với năm 3 trung học cơ sở) sẽ học chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở tại cùng một ngôi trường.

3

Trợ cấp - Hỗ trợ

Tiền trợ cấp sinh và nuôi con tạm thời

Khi người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân sinh con sẽ nhận được khoản tiền trợ cấp sinh và nuôi con tạm thời là 420.000 yên. Trường hợp sử dụng chế độ chi trả trực tiếp, thì khoản tiền 420.000 yên sẽ được bảo hiểm sức khỏe quốc dân trực tiếp chi trả cho cơ sở y tế, do đó khoản tiền chi trả tại cơ sở y tế là khoản tiền đã khấu trừ 420.000 yên trong chi phí sinh nở.

<<Nơi liên hệ>> Tổng đài tư vấn bảo hiểm y tế quốc gia thành phố Sagami-hara Điện thoại: 042-707-8111

*Người đang tham gia bảo hiểm y tế ngoại trừ bảo hiểm sức khỏe quốc dân cũng có chế độ tương tự. Vui lòng liên hệ với bảo hiểm y tế đang tham gia.

Trợ cấp nhi đồng

Trợ cấp cho người đang nuôi dạy con trước khi hoàn tất trung học cơ sở. Tiếp nhận đăng ký tại các Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ, các ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe, các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 1), các văn phòng chi nhánh và các ban quản lý thị dân (chỉ trong trường hợp kèm theo thủ tục sinh nở, thay đổi cư trú như chuyển đến, v.v..).

<<Nơi liên hệ>> Ban trợ cấp nuôi dạy trẻ Điện thoại: 042-769-8232 (trực tiếp)

Hỗ trợ chi phí y tế trẻ em

● Trẻ em từ 0 tuổi đến học sinh lớp 9 trung học cơ sở

Hỗ trợ phần chi phí y tế tự chi trả theo chế độ khám có bảo hiểm (ngoại trừ chi phí y tế có thể nhận được những chế độ hỗ trợ chi phí y tế khác và số tiền được hỗ trợ dưới dạng chi phí y tế giá cao, tiền phụ cấp bổ sung, v.v... từ bảo hiểm y tế). Tuy nhiên, có giới hạn trợ cấp cho trẻ em từ 1 tuổi trở lên. Tiếp nhận đăng ký tại các trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ, các ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe, các ban quản lý thị dân (chỉ tiếp nhận khi cư dân quận Chuo chuyển đến), các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 2), và các văn phòng chi nhánh.

	Độ tuổi áp dụng	Đi bệnh viện (khám chữa bệnh, v.v...)	Đi bệnh viện (thuốc theo toa)	Nhập viện
Nội dung hỗ trợ	0 tuổi ~ lớp 6 tiểu học	Hỗ trợ toàn bộ	Hỗ trợ toàn bộ	Hỗ trợ toàn bộ
	Trung học cơ sở lớp 7 ~ lớp 9	Hỗ trợ phần tiền vượt quá 500 yên* cho mỗi lần	Hỗ trợ toàn bộ	Hỗ trợ toàn bộ
		Miễn thuế thị dân		

* Vui lòng thanh toán 500 yên tại quầy của các cơ sở y tế, v.v...

Trường hợp dưới 500 yên, vui lòng tự thanh toán số tiền đó. (Không hỗ trợ trường hợp này.)

<<Nơi liên hệ>> Ban trợ cấp nuôi dạy trẻ Điện thoại: 042-704-8908 (trực tiếp)

(Lưu ý 1) Ngoại trừ các trung tâm phát triển cộng đồng Hashimoto, Honcho-Chiiki, Ono-minami

(Lưu ý 2) Ngoại trừ các trung tâm phát triển cộng đồng Shiroyama, Tsukui, Sagamiko, Fujino, Hashimoto, Honcho-Chiiki, Ono-minami

Trợ cấp y tế nuôi dưỡng

Trợ cấp phần chi phí y tế nội trú tự chi trả theo chế độ khám chữa bệnh có bảo hiểm tại cơ sở y tế nuôi dưỡng chỉ định cho trẻ có trọng lượng khi sinh ra từ 2000 g trở xuống hoặc chưa đủ 37 tuần tuổi, được bác sĩ xác nhận cần nhập viện nuôi dưỡng.

Tiếp nhận đăng ký tại các cơ quan, ban ngành tương tự như trợ cấp y tế nuôi dưỡng.

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Trợ cấp y tế hỗ trợ tự lập (y tế nuôi dưỡng)

Nếu trẻ dưới 18 tuổi bị khuyết tật thân thể do bị bệnh hoặc bẩm sinh, v.v... được cơ sở y tế xác nhận là cần điều trị, sẽ được hỗ trợ phần chi phí y tế tự chi trả theo chế độ khám chữa bệnh bảo có hiểm. Tuy nhiên, có phần chi phí tự chi trả tương ứng theo thu nhập và giới hạn thu nhập.

Tiếp nhận đăng ký tại các cơ quan, ban ngành tương tự như trợ cấp y tế nuôi dưỡng.

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Trợ cấp điều trị bệnh mãn tính đặc biệt ở trẻ em

Trường hợp trẻ em dưới 18 tuổi (nếu bệnh kéo dài liên tục thì đến ngày trước ngày sinh nhật năm 20 tuổi) mắc bệnh mãn tính đặc biệt, tương ứng với tiêu chuẩn từng bệnh, đang điều trị tại cơ sở y tế điều trị bệnh mãn tính đặc biệt ở trẻ em theo chỉ định, sẽ được hỗ trợ phần chi phí tự chi trả của bảo hiểm y tế. Tuy nhiên, có khoản phí tự chi trả tương ứng theo thu nhập.

Tiếp nhận đăng ký tại các cơ quan, ban ngành tương tự như trợ cấp y tế nuôi dưỡng.

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-8345 (trực tiếp)

Miễn giảm phí bảo hiểm trợ cấp quốc gia cho giai đoạn trước và sau khi sinh

Khi người tham gia trợ cấp quốc gia (người được bảo hiểm số 1) sinh con (dự sinh), sẽ được miễn giảm phí bảo hiểm sức khỏe quốc gia trong 4 tháng kể từ tháng trước tháng sinh (dự sinh) (trường hợp mang đa thai sẽ là 6 tháng kể từ 3 tháng trước tháng sinh).

(Thời gian miễn giảm được tính từ thời gian đã đóng phí bảo hiểm.)

Có thể thực hiện khai báo từ 6 tháng trước ngày dự sinh và được tiếp nhận tại ban trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia, ban quản lý thị dân Văn phòng quận Midori/Minami, các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 1) và các văn phòng chi nhánh.

<<Nơi liên hệ>> Ban trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia Điện thoại: 042-769-8228 (trực tiếp)

Trợ cấp phúc lợi nhi đồng khuyết tật

Đối với người dưới 20 tuổi bị khuyết tật về thể chất hoặc về tinh thần, trí tuệ (bao gồm khuyết tật bên trong) ở mức độ nghiêm trọng do nhà nước quy định hiện đang ở tại nhà riêng, cần đến sự chăm sóc thương xuyên trong sinh hoạt hàng ngày, sau khi được giám định dựa theo giấy chẩn đoán quy định, sẽ được nhận trợ cấp phúc lợi nhi đồng khuyết tật.

Tiếp nhận đăng ký tại các quầy tiếp nhận dưới đây. =Có giới hạn mức thu nhập=

<<Quầy tiếp nhận - Nơi liên hệ>>

Ban tư vấn người cao tuổi và người khuyết tật Midori
Ban tư vấn người cao tuổi và người khuyết tật Chuo
Ban tư vấn người cao tuổi và người khuyết tật Minami
Ban kế hoạch sức khỏe Shiroyama
Ban kế hoạch sức khỏe Tsukui
Ban kế hoạch sức khỏe Sagamiko
Ban kế hoạch sức khỏe Fujino

Điện thoại: 042-775-8810 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-769-9266 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-701-7722 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-783-8136 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-780-1412 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-684-3216 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-687-5511 (trực tiếp)



Trợ cấp nuôi dưỡng nhi đồng đặc biệt

Đối với người đang nuôi dưỡng trẻ em dưới 20 tuổi bị khuyết tật về thể chất hoặc về tinh thần, trí tuệ (bao gồm khuyết tật bên trong) ở mức độ theo tiêu chuẩn do nhà nước quy định, sau khi được giám định dựa theo giấy chẩn đoán quy định, sẽ được nhận trợ cấp nuôi dưỡng nhi đồng đặc biệt. Tiếp nhận đăng ký tại các quầy tiếp nhận dưới đây.

=Có giới hạn mức thu nhập=

<<Quầy tiếp nhận - Nơi liên hệ>>

Ban tư vấn người cao tuổi và người khuyết tật Midori
Ban tư vấn người cao tuổi và người khuyết tật Chuo
Ban tư vấn người cao tuổi và người khuyết tật Minami
Ban kế hoạch sức khỏe Shiroyama
Ban kế hoạch sức khỏe Tsukui
Ban kế hoạch sức khỏe Sagamiko
Ban kế hoạch sức khỏe Fujino

Điện thoại: 042-775-8810 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-769-9266 (trực tiếp)

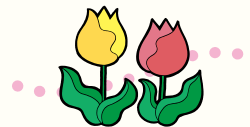
Điện thoại: 042-701-7722 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-783-8136 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-780-1412 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-684-3216 (trực tiếp)

Điện thoại: 042-687-5511 (trực tiếp)



4

Sân chơi cho trẻ em

Cơ sở phúc lợi nhi đồng

Cơ sở phúc lợi nhi đồng là nơi mà bất cứ trẻ em nào cũng có thể đến vui chơi, được thành lập để tăng cường sức khỏe trẻ em thông qua việc vui chơi, nuôi dưỡng tâm hồn phong phú.

<<Nơi liên hệ>> Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em Điện thoại: 042-769-9227 (trực tiếp)



● Trung tâm thiếu nhi

Bao gồm phòng vui chơi, phòng trẻ sơ sinh, phòng thư viện, phòng câu lạc bộ thiếu nhi, phòng tập thể, v.v...

* Có bố trí phòng cho bú, nơi cho bú.

* Vui lòng chắc chắn có người giám hộ đi cùng trẻ sơ sinh.

★ Thời gian mở cửa Ngày thường 10 giờ sáng ~ 5 giờ chiều

Thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ và các kỳ nghỉ dài ngày của trường (nghỉ xuân, nghỉ hè và nghỉ đông) 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều

★ Ngày nghỉ Các ngày cuối năm và đầu năm (từ 29/12 đến 3/1) và Chủ nhật tuần thứ 3 mỗi tháng, v.v...

[Danh sách Trung tâm thiếu nhi]

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Trung tâm thiếu nhi Oshima	Midori-ku, Oshima, 1121-14	042-762-9891
2	Trung tâm thiếu nhi Shiroyama	Midori-ku, Kubosawa, 2-22-1	042-783-7145
3	Trung tâm thiếu nhi Nihonmatsu	Midori-ku, Nihonmatsu, 2-1-1	042-771-2266
4	Trung tâm thiếu nhi Hashimoto	Midori-ku, Hashimoto, 1-12-26	042-779-7901
5	Trung tâm thiếu nhi Ono-kita	Chuo-ku, Fuchinobe, 2-34-2	042-752-6339
6	Trung tâm thiếu nhi Kamimizo-minami	Chuo-ku, Kamimizo, 742-2	042-777-0930
7	Trung tâm thiếu nhi Koyo	Chuo-ku, Koyochō, 8-23	042-751-9695
8	Trung tâm thiếu nhi Seishin	Chuo-ku, Seishin, 3-16-7	042-752-8852
9	Trung tâm thiếu nhi Tana	Chuo-ku, Tana, 4987-6	042-763-0770
10	Trung tâm thiếu nhi Namiki	Chuo-ku, Namiki, 2-16-16	042-756-0243
11	Trung tâm thiếu nhi Fujimi	Chuo-ku, Fujimi, 2-4-2	042-750-7544
12	Trung tâm thiếu nhi Hoshigaoka	Chuo-ku, Hoshigaoka, 3-1-2	042-750-3729
13	Trung tâm thiếu nhi Yokodai	Chuo-ku, Yokodai, 2-19-21	042-751-9505
14	Trung tâm thiếu nhi Yokoyama	Chuo-ku, Yokoyamadai, 2-35-2	042-751-9384
15	Trung tâm thiếu nhi Asamizo	Minami-ku, Shimomizo, 670-5	042-777-0778
16	Trung tâm thiếu nhi Araisō	Minami-ku, Shindo, 2268-1	046-251-4747
17	Trung tâm thiếu nhi Onuma	Minami-ku, Higashi-Onuma, 3-20-15	042-747-0212
18	Trung tâm thiếu nhi Onodai	Minami-ku, Onodai, 8-1-26	042-751-9504
19	Trung tâm thiếu nhi Ono-minami	Minami-ku, Asahicho, 14-21	042-740-0288
20	Trung tâm thiếu nhi Kashimadai	Minami-ku, Unomori, 3-40-1	042-740-0369
21	Trung tâm thiếu nhi Kami-Tsuruma	Minami-ku, Kami-Tsuruma, 8-10-12	042-740-5655
22	Trung tâm thiếu nhi Sagamidai	Minami-ku, Sakuradai, 17-1	042-765-5758
23	Trung tâm thiếu nhi Sobudai	Minami-ku, Araisōno, 4-1-2	046-255-5200
24	Trung tâm thiếu nhi Tsuruzono-Nakawada	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 7-8-2	042-748-4748

● Nhà thiếu nhi

Bao gồm phòng vui chơi, phòng thư viện, phòng tập thể, v.v...

* Vui lòng chắc chắn có người giám hộ đi cùng trẻ sơ sinh.

★ Thời gian mở cửa Ngày thường 1 giờ chiều ~ 5 giờ chiều

Thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, kỳ nghỉ hè, v.v... 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều

★ Ngày nghỉ Các ngày cuối năm và đầu năm (từ 29/12 đến 3/1), v.v..

● Phòng thiếu nhi

Đây là sân chơi sử dụng cơ sở hiện có.

* Vui lòng chắc chắn có người giám hộ đi cùng trẻ sơ sinh.

★ Thời gian mở cửa 1 giờ chiều ~ 5 giờ chiều

★ Ngày nghỉ Thứ Hai, ngày lễ và các ngày cuối năm và đầu năm (từ 29/12 đến 3/1), v.v..

[Danh sách nhà thiếu nhi, phòng thiếu nhi]

STT	Tên	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Nhà thiếu nhi Aihara	Midori-ku, Aihara, 4-23-11	042-772-4974
2	Nhà thiếu nhi Sakunokuchi	Midori-ku, Shimokuzawa, 498-1	042-761-4348
3	Nhà thiếu nhi Miyakami	Midori-ku, Higashi-Hashimoto, 3-15-9	042-772-6747
4	Nhà thiếu nhi Aoba	Chuo-ku, Namiki, 3-18-16	042-758-4850
5	Nhà thiếu nhi Asahi	Chuo-ku, Kanumadai, 1-10-4	042-752-9375
6	Nhà thiếu nhi Kobato	Chuo-ku, Susukino-cho, 41-10	042-755-2154
7	Nhà thiếu nhi Saiwai-cho	Chuo-ku, Fuchinobe, 4-3-10	042-754-9628
8	Nhà thiếu nhi Shimokuzawa	Chuo-ku, Shimokuzawa, 964-3	042-774-2416
9	Nhà thiếu nhi Takenouchi	Chuo-ku, Higashi-Fuchinobe, 4-26-13	042-755-0323
10	Nhà thiếu nhi Hikarigaoka	Chuo-ku, Hikarigaoka, 3-7-2	042-753-9851
11	Nhà thiếu nhi Yaei	Chuo-ku, Yaei, 1-7-18	042-755-8691
12	Nhà thiếu nhi Yotsuya	Chuo-ku, Kamimizo, 2-1-9	042-761-4362
13	Nhà thiếu nhi Onodai-Daiichi	Minami-ku, Onodai, 4-1-2	042-758-8953
14	Nhà thiếu nhi Onodai-Daini	Minami-ku, Onodai, 4-14-13	042-758-4932
15	Nhà thiếu nhi Kobuchi	Minami-ku, Kobuchi, 1-34-26	042-755-9153
16	Nhà thiếu nhi Shinfuchi	Minami-ku, Kobuchi, 5-28-1	042-748-6098
17	Nhà thiếu nhi Sonan	Minami-ku, Sonan, 1-15-28	042-742-3680
18	Nhà thiếu nhi Sobudai-Daini	Minami-ku, Sobudai-Danchi, 2-3-7	046-251-4962
19	Nhà thiếu nhi Sobudai-Daisan	Minami-ku, Sobudai, 3-23-6	046-254-2713
20	Nhà thiếu nhi Higashi-Rinkan	Minami-ku, Higashi-Rinkan, 4-32-1	042-748-7562
21	Nhà thiếu nhi Misono	Minami-ku, Misono, 5-10-8	042-746-0169
22	Nhà thiếu nhi Minami-Shincho	Minami-ku, Sagami-Ono, 9-1-4	042-748-8750
23	Nhà thiếu nhi Yaguchi	Minami-ku, Kami-Tsuruma Honcho, 4-46-17	042-745-8479
24	Phòng thiếu nhi Tsukui Chuo	Midori-ku, Mikage, 414, bên trong Trung tâm học tập suốt đời Tsukui	070-6561-8469

Công viên thiếu nhi

Có các thiết bị vui chơi (xích đu, cầu trượt, xà đơn, v.v...) và bãi cát, v.v...

<<Nơi liên hệ>> Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em Điện thoại: 042-769-8370 (trực tiếp)

Khu vui chơi trẻ em

Khu vui chơi trẻ em là một nơi vui chơi gắn gũi với trẻ em do chính quyền địa phương thành lập và quản lý.

<<Nơi liên hệ>> Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em Điện thoại: 042-769-8370 (trực tiếp)

Khu vui chơi mạo hiểm trải nghiệm (công viên vui chơi)

Khu vui chơi mạo hiểm trải nghiệm được đặt trong tự nhiên, không phải là nơi được sắp xếp sẵn, mà do chính bản thân trẻ em sẽ tự tạo ra “trò chơi”, hạn chế tối thiểu những quy định cấm đoán, với khẩu hiệu “chơi đùa tự do, bản thân tự chịu trách nhiệm”.

Vui lòng xác nhận trên trang chủ, v.v... về ngày giờ tổ chức.

Tên	Cơ quan quản lý	Địa điểm hoạt động chính	Trang chủ	Nơi liên hệ
Ginga-no Mori Play Park [Dự án được thành phố ủy thác]	Tổ chức phi lợi nhuận Tạo ra nơi dành cho trẻ em - Sagami-hara (KIDS)	Khu đất bảo tồn Camp Fuchinobe (Cạnh công viên Fuchinobe)		090-4812-2074
Mori-de-Asobo (Cùng nhau chơi đùa trong rừng)	Hội Tsuchizawa Moriasobi-no Kai	Midori-ku, Negoya, 2142		090-8087-2109
Công viên Mori Jiyu Asobi-no Kai	Công viên Mori Jiyu Asobi-no Kai	Công viên Asahi-no Mori (Cạnh Trung tâm thiếu nhi Ono-minami)		070-5563-6098 090-1537-0001

<<Nơi liên hệ>> Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em Điện thoại: 042-769-8289 (trực tiếp)

Giới thiệu về nỗ lực tạo ra nơi dành cho trẻ em do địa phương quản lý (nhà ăn cho trẻ em, hỗ trợ học tập miễn phí, v.v...)

Hoạt động tạo ra nơi dành cho trẻ em do địa phương quản lý như nhà ăn cho trẻ em, hỗ trợ học tập miễn phí, v.v... đang được triển khai rộng rãi trong thành phố. Thành phố vừa hợp tác với các đoàn thể thực hiện những nỗ lực như vậy, vừa đẩy mạnh việc tạo ra môi trường mà các đoàn thể này có thể dễ dàng hoạt động.

Thông tin về địa điểm thực hiện, v.v... được đăng trên trang chủ của thành phố.

Địa chỉ trang chủ

<http://www.city.sagamihara.kanagawa.jp/kurashi/seisyonen/1014043.html>



Trang chủ

	Nhà ăn cho trẻ em	Hỗ trợ học tập miễn phí
Mục tiêu	Nỗ lực tạo ra nơi mà trẻ có thể đến một mình và cung cấp cho trẻ thức ăn miễn phí hoặc giá rẻ	Nỗ lực dạy cho trẻ em kiến thức cần thiết để học lên cấp học cao hơn và hướng dẫn bài tập về nhà miễn phí.
Cơ quan quản lý	Tổ chức phi lợi nhuận (NPO), các nhóm tình nguyện do cư dân địa phương quản lý, v.v...	Tổ chức phi lợi nhuận (NPO), các nhóm tình nguyện của cư dân địa phương, v.v...
Địa điểm thực hiện	Một số trung tâm cộng đồng, cửa hàng, v.v...	Một số trung tâm cộng đồng, nơi tập hợp, v.v...
Đối tượng	Trẻ em tính đến khoảng độ tuổi trung học phổ thông	Trẻ em tính đến khoảng độ tuổi tiểu học/trung học cơ sở
Thời gian	Tổ chức từ 1 đến 2 lần mỗi tháng, từ chiều đến tối	Khoảng 1 lần mỗi tuần
Nơi thực hiện	35 nơi (tính đến tháng 1/2021)	27 nơi (tính đến tháng 1/2021)
Thực đơn/nội dung học tập	Thực đơn được quyết định sẵn, cung cấp cùng một thực đơn cho tất cả mọi người giống như suất cơm tại trường	Hỗ trợ bài tập về nhà, học phụ đạo, luyện thi, v.v...
Số lượng người có thể tiếp nhận	Khoảng từ 5 đến 20 người. Khác biệt tùy vào kích thước của hội trường	Khoảng từ 5 đến 20 người. Khác biệt tùy vào kích thước của hội trường
Số tiền	Miễn phí hoặc khoản chi phí thực tế của nguyên liệu nấu ăn (Khoảng 100 ~ 300 yên)	Miễn phí

<<Nơi liên hệ>> Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em Điện thoại: 042-769-8289
 Thành lập và tuyển dụng các nhà lãnh đạo, để nghị hỗ trợ, v.v...
 Quay tư vấn tổng hợp về các địa điểm dành cho trẻ em 042-786-6181
 (Hiệp hội phúc lợi xã hội thành phố Sagamihara Bên trong trung tâm tình nguyện Chuo)

5 Hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Trung tâm hỗ trợ gia đình (Family Support Center)

Là một tổ chức theo cơ chế hội viên, liên kết “Hội viên sử dụng muốn được hỗ trợ nuôi dạy trẻ” với “Hội viên hỗ trợ muốn trợ giúp người khác nuôi dạy trẻ”, hỗ trợ lẫn nhau giữa những người dân trong thành phố trong việc nuôi dạy trẻ, thực hiện các hoạt động hỗ trợ (có tính phí) như trông trẻ, đưa đón trẻ, v.v... để giúp việc nuôi dạy trẻ trở nên yên tâm và dễ dàng.

[Bên hỗ trợ]

- Giữ trẻ trước khi bắt đầu và sau khi kết thúc giờ học tại nhà trẻ, mẫu giáo, trường mầm non được công nhận, câu lạc bộ thiếu nhi, các lớp học, v.v...
- Giữ trẻ trong trường hợp người giám hộ bệnh, bận chăm sóc, cần nghỉ ngơi, v.v...

[Tiền công cho hội viên hỗ trợ]

Ngày giờ sử dụng	Số tiền	
	Bé thứ nhất	Các anh chị em, từ bé thứ 2 trở đi
Thứ Hai ~ thứ Sáu, 7 giờ sáng ~ 7 giờ tối	1 tiếng: 700 yên	1 tiếng: 400 yên
Thứ Hai ~ thứ Sáu trong những khung giờ khác với ở trên	1 tiếng: 900 yên	1 tiếng: 500 yên
Cả ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, Tết dương lịch		

<<Nơi liên hệ>> Văn phòng trung tâm hỗ trợ gia đình
Chuo-ku, Fujimi, 6-1-20, Ajsai Kaikan tầng 2 (Trong Hiệp hội phúc lợi xã hội thành phố Sagamiara)
Điện thoại: 042-730-3885 (trực tiếp)

Tổ chức hỗ trợ trước và sau sinh

Là pháp nhân NPO của thành phố hay pháp nhân phúc lợi xã hội chuyên thực hiện hỗ trợ công việc nội trợ, v.v... nhằm làm giảm bớt gánh nặng gia đình trong thời gian trước và sau sinh.

<<Nơi liên hệ>>

- Pháp nhân phúc lợi xã hội Hiệp hội phúc lợi xã hội thành phố Sagamiara Trung tâm dịch vụ Fureai
Ban thúc đẩy phúc lợi Điện thoại: 042-756-5098
Văn phòng Midori-ku Điện thoại: 042-775-8601
Văn phòng khu vực Sagamiko Điện thoại: 042-649-0202
Văn phòng Minami-ku Điện thoại: 042-765-7065
- Pháp nhân NPO Workers' Collective Happy
Midori-ku, Nihonmatsu, 1-10-22 Điện thoại: 042-771-8061
- Workers' Collective Aiwa
Minami-ku, Sagami-Ono, 6-18-11 Điện thoại: 042-705-4485



Hoạt động hỗ trợ nuôi dạy trẻ ngắn hạn (hoạt động lưu trú ngắn hạn)

Thực hiện nhận trông trẻ, và tạm ở cùng trẻ tại các bệnh viện sơ sinh hay cơ sở chăm sóc trẻ em, trong trường hợp gặp các vấn đề khó khăn tạm thời trong việc chăm sóc trẻ tại gia đình như do người bảo hộ bị bệnh, sinh con, v.v... Ngoài phần chi phí tự chi trả tương ứng với mức thu nhập, cần phải chịu phần chi phí thực tế như tiền ăn, v.v...

Tiếp nhận đăng ký tại Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ ở mỗi quận bạn đang sinh sống.

<<Nơi liên hệ>>

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori

Điện thoại: 042-775-8815

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo

Điện thoại: 042-769-9221

Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami

Điện thoại: 042-701-7700



Cộng đồng nuôi dạy trẻ

Là hoạt động mà những người bảo hộ đang nuôi dạy trẻ tại nhà lập thành một nhóm cha mẹ - con cái tại khu vực, tăng cường giao lưu giữa các bậc cha mẹ - con cái, đồng thời nâng cao kiến thức và kỹ thuật nuôi dạy trẻ. Đối tượng là những trẻ từ 0 tuổi ~ trước vào tiểu học và chưa đi học mẫu giáo, trường mầm non được công nhận, nhà trẻ, v.v... Để biết về các nhóm đang hoạt động hiện tại, vui lòng xem trên trang chủ của thành phố.

<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8340 (trực tiếp)

Chương trình Soleil Sagami “Oshaberi Salon nuôi dạy trẻ”

Là hoạt động được tổ chức mỗi tháng 1 lần, ban đầu đây là hoạt động giao lưu tích cực giữa những cha mẹ đang nuôi dạy trẻ, sau đó đã trở thành nơi để trao đổi với nhau về những khó khăn, lo lắng, căng thẳng về việc nuôi dạy trẻ, những vấn đề gia đình, mối quan hệ với mọi người trong khu vực.

Xây dựng “một nơi chia sẻ về tâm quan trọng, niềm vui, hạnh phúc trong việc nuôi dạy trẻ”, hỗ trợ môi trường trao đổi thông tin về việc nuôi dạy trẻ.

<<Tổ chức vào thứ 2 tuần thứ 3 mỗi tháng tại Soleil Sagami Playland>>

Địa chỉ: Minami-ku, Hashimoto, 6-2-1 Trong City Plaza Hashimoto (cửa hàng Aeon Hashimoto tầng 6)

Điện thoại: 042-775-1775 Fax: 042-775-1776



Trang chủ

Fureai Oyako Salon

Chuyên cung cấp trò chơi dành cho cha mẹ và bé, gợi ý trong việc nuôi con bởi các nhân viên địa phương như y tá sức khỏe cộng đồng, bảo mẫu, ủy viên phúc lợi công cộng, ủy viên phúc lợi trẻ em, ủy viên trường phúc lợi trẻ em, nhân viên hỗ trợ nuôi dạy trẻ dành cho đối tượng là trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, người bảo hộ ở hội trường tại các trung tâm thiếu nhi, được tổ chức mỗi tháng 1 lần (ngoại trừ tháng 8), ngoài ra, còn tiến hành cân đo cho trẻ sơ sinh. Hãy tham gia cùng chúng tôi nhé. Chi tiết sẽ được thông báo tại trang chủ thành phố và “Koho Sagami-hara”.

<<Ban phụ trách>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-9811 (trực tiếp)



Trang chủ

Ủy viên phúc lợi công cộng, ủy viên phúc lợi trẻ em, ủy viên trường phúc lợi trẻ em là gì

Ủy viên phúc lợi công cộng, ủy viên phúc lợi trẻ em là những cán bộ tư vấn gần gũi ngay trong khu vực, thực hiện các hoạt động được nhà nước giao phó.

Tư vấn từ lập trường của người dân về những lo lắng khi nuôi dạy trẻ, giới thiệu các hoạt động khu vực như quầy tiếp nhận của các cơ quan chuyên môn về phúc lợi, chăm sóc sức khỏe, hay các salon nuôi dạy trẻ, v.v... Ủy viên trường phúc lợi trẻ em được lựa chọn từ trong số các ủy viên phúc lợi công cộng, ủy viên phúc lợi trẻ em, chuyên phụ trách các vấn đề về trẻ em.



<<Nơi liên hệ>> Ban phúc lợi đời sống Điện thoại: 042-851-3170

Sân chơi nuôi dạy trẻ

Cung cấp một nơi có thể trao đổi thông tin về nuôi dạy trẻ, nơi có thể đến tự do vui chơi, dành cho đối tượng là trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, người bảo hộ, phụ nữ đang mang thai và gia đình của họ, v.v... (sân chơi nuôi dạy trẻ). Có thể tư vấn về những bất an, lo lắng khi nuôi dạy trẻ.



[Chương trình cơ sở hỗ trợ nuôi dạy trẻ khu vực]

Địa điểm tổ chức	Thời gian thực hiện	Tần suất tổ chức
“Sân chơi nuôi dạy trẻ Midori-no Ouchi” Midori-ku, Hashimoto, 1-22-18 Điện thoại: 042-703-5136	10 giờ sáng ~ 3 giờ chiều	Thứ 2 ~ thứ 6 hàng tuần * Nghỉ vào ngày lễ
“Salon nuôi dạy trẻ & Sân chơi giao lưu Kamimizo Hidamari” Khu phố thương mại Kamimizo (Chuo-ku, Kamimizo, 5-1-11) Điện thoại: 080-5935-8040	10 giờ sáng ~ 4 giờ chiều	Thứ 2 ~ thứ 6 hàng tuần * Nghỉ vào ngày lễ
“Sân chơi nuôi dạy trẻ Tanto” Bên trong Park House tại Công viên trung ương Sagami-Ono (Minami-ku, Sagami-Ono, 4-2-2) Điện thoại: 070-4372-1056	10 giờ sáng ~ 3 giờ chiều	Thứ 2 ~ thứ 6 hàng tuần * Nghỉ vào ngày lễ

* Ngoài ra, nghỉ vào những ngày thời tiết xấu, nghỉ Tết dương lịch, nghỉ hè.

<<Nơi liên hệ>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-9811 (trực tiếp)

[Sân chơi nuôi dạy trẻ của Trung tâm thiếu nhi]

STT	Địa điểm tổ chức	Thời gian thực hiện	Tần suất tổ chức
1	Trung tâm thiếu nhi Oshima	10 giờ sáng ~ 1 giờ chiều	Thứ 2 - thứ 4 - thứ 5 hàng tuần
2	Trung tâm thiếu nhi Hashimoto		Thứ 3 - thứ 5 - thứ 6 hàng tuần
3	Trung tâm thiếu nhi Ono-kita		Thứ 2 - thứ 4 - thứ 6 hàng tuần
4	Trung tâm thiếu nhi Namiki		Thứ 4 - thứ 5 - thứ 6 hàng tuần
5	Trung tâm thiếu nhi Fujimi		Thứ 2 - thứ 3 - thứ 4 - thứ 5 hàng tuần
6	Trung tâm thiếu nhi Yokodai		Thứ 2 - thứ 4 - thứ 5 hàng tuần
7	Trung tâm thiếu nhi Yokoyama		Thứ 3 - thứ 4 - thứ 5 hàng tuần
8	Trung tâm thiếu nhi Onuma		Thứ 2 - thứ 3 - thứ 6 hàng tuần
9	Trung tâm thiếu nhi Onodai		Thứ 3 - thứ 5 - thứ 6 hàng tuần
10	Trung tâm thiếu nhi Ono-minami		Thứ 2 - thứ 4 - thứ 5 hàng tuần
11	Trung tâm thiếu nhi Sobudai		Thứ 3 - thứ 4 - thứ 5 hàng tuần
12	Trung tâm thiếu nhi Tsuruzono-Nakawada		Thứ 2 - thứ 4 - thứ 6 hàng tuần
13	Trung tâm thiếu nhi Koyo	10 giờ sáng ~ 12 trưa	Thứ 2 - thứ 4 - thứ 6 hàng tuần
14	Trung tâm thiếu nhi Seishin		Thứ 2 - thứ 4 - thứ 5 - thứ 6 hàng tuần
15	Trung tâm thiếu nhi Tana		Thứ 2 - thứ 3 - thứ 6 hàng tuần
16	Trung tâm thiếu nhi Hoshigaoka		Thứ 3 - thứ 5 - thứ 6 hàng tuần

STT	Địa điểm tổ chức	Thời gian thực hiện	Tần suất tổ chức
17	Trung tâm thiếu nhi Kashimadai	10 giờ sáng ~12 trưa	Thứ 2 - thứ 4 - thứ 6 hàng tuần
18	Trung tâm thiếu nhi Kami-Tsuruma		Thứ 3 - thứ 4 - thứ 6 hàng tuần
19	Trung tâm thiếu nhi Sagamidai		Thứ 5 hàng tuần

* Ngày lễ, thời gian nghỉ dài ngày của các trường tiểu học (như nghỉ hè) có thể có sự thay đổi.

* Tùy trường hợp có thể thay đổi ngày thực hiện.

* Chi tiết về địa chỉ, v.v..., số điện thoại, v.v... vui lòng tham khảo trang 62.

<<Nơi liên hệ>> Ban hỗ trợ thanh niên và trẻ em Điện thoại: 042-769-9227 (trực tiếp)

[Sân chơi nuôi dạy trẻ ở nhà trẻ, v.v...]

Cung cấp thông tin về nuôi dạy trẻ, tư vấn nuôi con, mở các sân chơi tại các nhà trẻ, v.v... Vui lòng xem danh sách cơ sở và liên hệ trực tiếp với cơ sở để biết thêm thông tin về việc có thực hiện hay không và chi tiết nội dung.

<<Nơi liên hệ>> Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8340 (trực tiếp)

Fureai Salon nuôi dạy trẻ

"Fureai Salon nuôi dạy trẻ" là nơi mà cha mẹ và bé có thể tự do đến tham gia, cùng nhau chơi đùa, trò chuyện, giao lưu thoải mái. Cố gắng nỗ lực phát triển ở từng khu vực thông qua sự hợp tác, hỗ trợ của mọi người trong khu vực như tình nguyện viên, ủy viên phúc lợi công cộng, ủy viên phúc lợi trẻ em, ủy viên trưởng phúc lợi trẻ em, hiệp hội phúc lợi xã hội khu vực, nhằm mục đích xây dựng mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau, và có thể thoải mái trong việc nuôi dạy trẻ.

<<Nơi liên hệ>> Hiệp hội phúc lợi xã hội thành phố Sagami-hara Điện thoại: 042-704-6275

STT	Tên	Địa điểm tổ chức	Thời gian thực hiện	Tần suất tổ chức
1	Wanpaku Hiroba	Trung tâm cộng đồng Hashimoto	10 giờ sáng ~ 11 giờ 45 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 6 tuần thứ 4 hàng tháng)
2	Salon nuôi dạy trẻ Nukumori	Fureai-no le "Nukumori"	10 giờ sáng ~ 11 giờ 45 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 3 tuần thứ 4 hàng tháng)
3	Tanpopo	Panasonic Agefree House Sagami-Ono Hashimoto	10 giờ ~ 11 giờ 20 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 2 của mỗi tháng)
4	Sân chơi nuôi dạy trẻ "Kokoniko"	Câu lạc bộ phục hồi chức năng sinh hoạt Hashimoto tầng 2	10 giờ sáng ~ 1 giờ chiều	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 8) Ngày 15 hàng tháng * Có thay đổi trong trường hợp trùng vào ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ
5	Tulip	Trung tâm thiếu nhi Oshima	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	Khoảng 8 lần 1 năm (Thứ 6 tuần thứ 3 hàng tháng)
6	Marshmallow Club	Văn phòng tổng hợp Shiroyama	10 giờ sáng ~12 trưa	1 lần 1 tháng (Thứ 2 tuần thứ 1 hàng tháng)
7	Musubi Salon	Trung tâm cộng đồng Shiroyama	11 giờ sáng ~ 2 giờ chiều	1 lần 1 tháng (Không thường xuyên)
8	Miikko Club	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Mii	10 giờ sáng ~12 trưa	Thứ 6 hàng tuần
9	Genkikko Hiroba	Trung tâm phúc lợi người cao tuổi Tsukui	10 giờ sáng ~ 11 giờ 45 phút sáng	1 lần 1 tháng (Theo nguyên tắc là thứ 6 tuần thứ 1 mỗi tháng)

STT	Tên	Địa điểm tổ chức	Thời gian thực hiện	Tần suất tổ chức
10	Terakoya Mii	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Mii	2 giờ 30 phút chiều ~ 4 giờ 30 phút chiều	2 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 1, 3)
11	Salon nuôi dạy trẻ Mu ♥ Min	Trung tâm cộng đồng Chigira Phòng họp lớn trong tòa nhà phụ	9 giờ 30 phút sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	2 lần 1 tháng (Thứ 5 tuần thứ 2, 3 của mỗi tháng)
12	Phòng học cho trẻ Tulip	Văn phòng liên lạc Sanogawa	10 giờ sáng ~12 trưa	2 lần 1 tháng (Thứ 3 tuần thứ 1, 3 của mỗi tháng)
13	Fujino Milk Club	Văn phòng tổng hợp Fujino	10 giờ sáng ~12 trưa	Thứ 4 - thứ 6 hàng tuần
14	Atsumare! Oyako	Trung tâm cộng đồng Oyama	10 giờ 30 sáng ~ 3 giờ chiều	1 lần 1 tháng (Thứ 5 tuần thứ 4 của mỗi tháng) (Thứ 5 tuần thứ 3 trong tháng 7, tháng 12)
15	Salon nuôi dạy trẻ Ohisama Land	Trung tâm thiếu nhi Seishin	10 giờ sáng ~12 trưa	2 lần 1 tháng (Thứ 3 tuần thứ 2-4 mỗi tháng)
16	Chokotto Omoshiro Oyako Salon	Trung tâm cộng đồng Yokohama, nhà thiếu nhi Shimokuzawa	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	Khoảng 8 lần 1 năm (Thứ 5 tuần thứ 1 của mỗi tháng)
17	Nikoniko Hiroba	Trung tâm cộng đồng Yokoyama	10 giờ 30 phút ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 1, 2 mỗi tháng)
18	Salon nuôi dạy trẻ Karugamo	Nhà thiếu nhi Shimokuzawa	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 1, 8) (Thứ 5 tuần thứ 3 của mỗi tháng)
19	Salon nuôi dạy trẻ Retasukko	Trung tâm cộng đồng Chuou	10 giờ sáng ~12 trưa	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 1 của mỗi tháng)
20	Fureai Muratomi Thời gian Salon nuôi dạy trẻ	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Yabe	10 giờ 30 phút sáng ~ 12 giờ trưa	1 lần 1 tháng (Thứ 6 tuần thứ 4 của mỗi tháng)
21	Salon nuôi dạy trẻ Chiyoda	Chiyoda, 7-chome, Trung tâm sinh hoạt cộng đồng	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 3 của mỗi tháng)
22	Salon nuôi dạy trẻ Hoshigaoka	Trung tâm cộng đồng Hoshigaoka	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 2 của mỗi tháng)
23	Salon nuôi dạy trẻ Yokoyama	Yokoyama, 6-chome, Hội trường	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 4 của mỗi tháng)
24	Chibikko Salon	Trung tâm cộng đồng Yokodai	10 giờ 30 phút sáng ~ 12 giờ trưa	1 lần 1 tháng (Chưa xác định)
25	Atsumare Oyako	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng bên trong khu vực Ono-kita	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	6 lần 1 năm
26	Omoichabako	Chushin Kodomo-no ie	10 giờ 30 phút sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	2 lần 1 tháng (Ngoại trừ tháng 8.) (Thứ 5 tuần thứ 2 và 1 lần khác chưa xác định)
27	Nobinobi Club	Trung tâm cộng đồng Ono-naka	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 8) (Thứ 6 tuần thứ 1 mỗi tháng)
28	Happy Salon Touch Hiroba	Trung tâm Shinsakae thuộc chính quyền địa phương Shinfuchi	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 8, tháng 3) (Thứ 3 cuối cùng mỗi tháng)
29	Salon nuôi dạy trẻ cộng đồng Pokkapoka	Phòng giao lưu phúc lợi khu vực quận Minami (bono Sagami-Ono)	10 giờ ~ 11 giờ 30 phút sáng	4 lần 1 tháng (Thứ 3 - thứ 4 tuần thứ 2, 4 của mỗi tháng)
30	Koyama Mizutama Hiroba	Hội trường cộng đồng Koyama	10 giờ sáng ~12 trưa	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 1 của mỗi tháng)

STT	Tên	Địa điểm tổ chức	Thời gian thực hiện	Tần suất tổ chức
31	Soratobu Crayon	Nanairo Kids Room 2F	10 giờ ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 năm (Thứ 5 tuần thứ 3 của mỗi tháng)
32	Waiwai Gayagaya Salon	Trung tâm cộng đồng Asamizo	10 giờ sáng ~ 11 giờ 45 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 5 tuần thứ 2 của mỗi tháng)
33	Yato Poppo	Hội trường cộng đồng Yato	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 4, tháng 8, tháng 1) (Thứ 2 tuần thứ 2 của mỗi tháng)
34	Salon nuôi dạy trẻ Araisō	Trung tâm cộng đồng Araisō	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 8) (Thứ 6 tuần thứ 4 mỗi tháng)
35	Wakuwaku Minamidai	Hội trường Tsurugaoka-Danchi (Tòa nhà 4)	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 8) (Thứ 4 tuần thứ 3 mỗi tháng * Thứ 4 tuần thứ 2 trong tháng 3)
36	Salon nuôi dạy trẻ Tanpopo	Trung tâm cộng đồng Torin	10 giờ sáng ~ 11 giờ 30 phút sáng	1 lần 1 tháng (Thứ 4 tuần thứ 4 mỗi tháng * Có thay đổi vào tháng 12, tháng 3)
37	Salon nuôi dạy trẻ Kaabe	Trung tâm cộng đồng Torin	1 giờ 30 phút chiều ~ 3 giờ chiều	1 lần 1 tháng (ngoại trừ tháng 8.) (Thứ 7 tuần thứ 3 mỗi tháng)

* Địa điểm và thời gian thực hiện có thể sẽ thay đổi.

Cao đẳng Izumi

● Sân chơi nuôi dạy trẻ Happy

Phổ biến kiến thức và cung cấp cơ sở vật chất mà trường đang có đến cho các gia đình đang nuôi con trong khu vực, tổ chức sân chơi nuôi dạy trẻ “Happy” với sự hợp tác giữa giáo viên và sinh viên có chuyên môn trong ngành nuôi giữ trẻ.

Tại trung tâm định hướng nghề nghiệp (Career Design Center) trang bị môi trường chăm sóc trẻ với phòng ốc tiện nghi có rất nhiều sách ảnh, đồ chơi chất lượng tốt được chọn lựa kỹ càng với tiêu chí “là món đồ tốt nhất dành cho trẻ em”, giúp trẻ có thể tự do chơi đùa thoải mái. Sân chơi nuôi dạy trẻ xây dựng rất nhiều hoạt động theo từng chủ đề hàng tháng như trò chơi trên nước, trò chơi vận động, trò chơi tạo hình trong buổi hòa nhạc giáng sinh, v.v... Ngoài ra, còn có hoạt động kể chuyện qua sách ảnh bởi các bạn sinh viên trong “Chương trình thường thức”, trò chơi với đôi bàn tay, v.v... Mọi người hãy cùng tham gia nhé.

* Vui lòng xác nhận tại trang chủ của trường để biết chi tiết về lịch tổ chức và chủ đề, v.v...

● Sân chơi nuôi dạy trẻ Smily

Thứ 5 hàng tuần sẽ mở cửa trung tâm định hướng nghề nghiệp dành cho cha mẹ và bé trong khu vực.

* Vì có trường hợp không thể tổ chức do việc học tập, v.v..., vì vậy vui lòng xác nhận trước tại trang chủ nhà trường.

<<Nơi liên hệ>> Cao đẳng Izumi

Địa chỉ: Chuo-ku, Aoba, 2-2-1 (Cao đẳng Izumi, tòa nhà số 1, bên trong Career Design Center)

Điện thoại: 042-754-1133

* Có bãi đậu xe bên trong trường, vui lòng lưu ý không đậu xe ở bãi đậu xe công viên Fuchinobe.

* Kế hoạch tổ chức có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình bệnh truyền nhiễm do virus Corona chủng mới, v.v... Vui lòng xem trên trang chủ của trường đại học để biết kế hoạch tổ chức mới nhất.



Trang chủ

Đại học nữ Sagami Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Trường đại học nữ Sagami đang tiến hành chương trình hỗ trợ nuôi dạy trẻ và chương trình tư vấn (một số có tính phí) như dưới đây, dành cho những người muốn bản thân trưởng thành hơn thông qua việc nuôi dạy trẻ, những người có con bị rối loạn phát triển, những người đang lo lắng bất an về nuôi dạy trẻ.

● Liệu pháp âm nhạc dành cho trẻ nhỏ

Đối tượng Trẻ em - thanh thiếu niên khuyết tật như mắc hội chứng Down, tự kỷ, v.v...
Nội dung Liệu pháp âm nhạc sử dụng nhạc cụ và bài hát giúp ổn định cảm xúc, cải thiện chức năng

● Liệu pháp âm nhạc dành cho người lớn (Liệu pháp âm nhạc ♪ hỗ trợ nuôi dạy trẻ)

Đối tượng Những người đang nuôi dạy trẻ
Nội dung Liệu pháp âm nhạc vừa nghe nhạc vừa điều chỉnh trạng thái của cơ thể và tâm hồn

● Bài tập giúp trẻ em phát triển

Đối tượng Trẻ từ 6 tháng ~ 4 tuổi
* Đặc biệt khuyến khích đối với trẻ bị rối loạn phát triển.

● Hoạt động Play Center (Phụ huynh hỗ trợ lẫn nhau)

Đối tượng Bất kỳ những ai có quan tâm đến việc nuôi dạy trẻ và trẻ em
Nội dung Đang triển khai hoạt động "Hỗ trợ lẫn nhau trong việc nuôi dạy con" được kết hợp tổ chức bởi các vị phụ huynh (người bảo hộ) đang nuôi con, học sinh và người dân địa phương.

● Đào tạo tự tin giao tiếp (thể hiện bản thân)

Đối tượng Phụ nữ đang nuôi dạy trẻ và muốn học thêm về kỹ năng giao tiếp
Nội dung Học hỏi phương pháp làm thế nào để truyền đạt cảm xúc một cách chân thật và xây dựng các mối quan hệ tốt hơn, trong một bầu không khí thoải mái.

● Phòng tư vấn, Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Đối tượng Trẻ bị rối loạn phát triển, người giám hộ, người có nhu cầu nhận tư vấn tâm lý
Nội dung Tư vấn tâm lý và tư vấn phát triển từ các nhà tâm lý học được công nhận, chuyên gia tâm lý học lâm sàng, tâm lý học phát triển lâm sàng, chuyên viên phúc lợi xã hội

<<Nơi liên hệ>> Đại học nữ Sagami Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Email: kosodateshien@mail2.sagami-wu.ac.jp

FAX: 042-813-5082

* Về thời gian tổ chức vui lòng tham khảo trang chủ, hoặc liên hệ qua email hoặc FAX.



Trang chủ

Giới thiệu các tổ chức đoàn thể hoạt động hỗ trợ chăm sóc trẻ em

Trên trang chủ của thành phố, chúng tôi giới thiệu các tổ chức, cá nhân đã đăng ký vào "Mạng lưới các đơn vị hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ em Sagami-hara" trong số các tổ chức, cá nhân đang thực hiện hoạt động hỗ trợ nuôi dạy trẻ em trong thành phố. Nếu bạn muốn tham gia các sự kiện, buổi trò chuyện về nuôi dạy trẻ, vui lòng sử dụng những thông tin có tại đây. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với các tổ chức đoàn thể.



Trang chủ

Cửa hàng hỗ trợ nuôi dạy trẻ

Chấp nhận các cửa hàng, cơ sở kinh doanh hỗ trợ các gia đình nuôi con và phụ nữ mang thai đăng ký làm cửa hàng hợp tác, và giới thiệu các nỗ lực xây dựng các cửa hàng này trên trang chủ của thành phố "Hanatan Net". Hãy sử dụng khi có dịp đi ra ngoài.

[Ví dụ nỗ lực] Cung cấp những nơi thay tã, nơi cho con bú, không gian cho trẻ em, cho mượn xe đẩy, nước nóng pha sữa bột, sử dụng nhà vệ sinh, giảm giá, v.v...

Trang chủ <http://hanatan-net.city.sagamihara.kanagawa.jp>

<<Ban phụ trách>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-9811 (trực tiếp)



Trang chủ

Hoạt động Book Start và hoạt động Second Book

● Vui vẻ cùng sách ảnh (hoạt động Book Start)

Chúng tôi muốn tạo cơ hội giúp bé và phụ huynh có khoảng thời gian vui vẻ bên nhau, xây dựng mối quan hệ cha mẹ và con cái phong phú thông qua những quyển sách ảnh, chúng tôi tổ chức hoạt động kể chuyện qua sách ảnh và tặng quà vào ngày khám sức khỏe của các bé 4 tháng tuổi. Hoạt động này không cần đăng ký tham gia, các bạn có thể ghé đến sau buổi khám sức khỏe.

● Hoạt động Second Book

Chúng tôi muốn tạo thêm nhiều cơ hội hình thành thói quen đọc sách đồng thời nuôi dưỡng thể chất và tâm hồn của trẻ, và làm sâu sắc thêm mối quan hệ thân thiết giữa cha mẹ và bé, chúng tôi trao tặng những quyển sách ảnh cho các bé 2 tuổi rưỡi. Vui lòng mang phiếu đổi sách ảnh (được gửi kèm với thông báo kiểm tra sức khỏe răng miệng cho trẻ 2 tuổi rưỡi) khi đến thư viện, phòng thư viện trung tâm cộng đồng.

<<Ban phụ trách>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-9811 (trực tiếp)

6 Tư vấn

Tư vấn tổng hợp về trẻ em và gia đình

Thực hiện tư vấn tại mỗi khu vực sinh sống về nhiều vấn đề nuôi dạy trẻ như chăm sóc, giáo dục trẻ, v.v... thông qua điện thoại hoặc tại văn phòng. Ngoài ra, còn hướng dẫn các cơ quan tư vấn chuyên môn tương ứng với nội dung cần tư vấn.

Trường hợp tư vấn tại văn phòng, vui lòng liên hệ trước nếu có thể.

- **Thời gian tư vấn** Thứ 2 ~ thứ 6 8 giờ 30 phút sáng ~ 5 giờ chiều
*Ngoại trừ Tết dương lịch, ngày lễ quốc gia
- <<Nơi liên hệ>> Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori Điện thoại: 042-775-8815
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo Điện thoại: 042-769-9221
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami Điện thoại: 042-701-7700

Tư vấn trẻ em

Thực hiện tư vấn qua điện thoại hoặc tại văn phòng về việc nuôi dưỡng, khuyết tật, phạm tội, cách nuôi dạy trẻ, v.v...

Trường hợp tư vấn tại văn phòng, vui lòng liên hệ trước nếu có thể.

- **Thời gian tư vấn** Thứ 2 ~ thứ 6 8 giờ 30 phút sáng ~ 5 giờ chiều
*Ngoại trừ Tết dương lịch, ngày lễ quốc gia
- <<Nơi liên hệ>> Văn phòng tư vấn trẻ em Chuo-ku, Fuchinobe, 2-7-2
Điện thoại: 042-730-3500

Tư vấn liên quan đến rối loạn và phát triển

Tư vấn về vấn đề phát triển và rối loạn ở trẻ em như trẻ chậm nói, chậm vận động, không yên tĩnh, v.v... Ngoài ra, trong trường hợp đến trực tiếp văn phòng để nhận tư vấn, vui lòng cố gắng liên lạc trước.

- **Thời gian tư vấn** Thứ 2 ~ thứ 6 8 giờ 30 phút sáng ~ 5 giờ chiều
*Ngoại trừ Tết dương lịch, ngày lễ quốc gia
- <<Nơi liên hệ>> (Chủ yếu dành cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ ~ học sinh trung học cơ sở)
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori Tổ tư vấn phục hồi chức năng
Điện thoại: 042-775-1760 (trực tiếp)
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo Tổ tư vấn phục hồi chức năng
Điện thoại: 042-756-8424 (trực tiếp)
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami Tổ tư vấn phục hồi chức năng
Điện thoại: 042-701-7727 (trực tiếp)

- (Chủ yếu dành cho học sinh trung học phổ thông trở lên)
Trung tâm hỗ trợ rối loạn phát triển
Điện thoại: 042-756-8411 (trực tiếp)

Hãy tìm hiểu chính xác về rối loạn phát triển!

Rối loạn sự phát triển là

- Bệnh thường phát hiện ở lứa tuổi nhỏ như bệnh tự kỷ, hội chứng Asperger, rối loạn phát triển lan tỏa khác, rối loạn học tập (LD), rối loạn tăng động giảm chú ý (ADHD), v.v...
- Triệu chứng khó phát hiện nên bị hiểu lầm do “cha mẹ giáo dục không tốt”, “bản thân thiếu nỗ lực”, v.v... Mặc dù chưa tìm ra nguyên nhân rõ ràng, nhưng người ta cho rằng bệnh do rối loạn chức năng của não bộ.
- Đặc điểm rối loạn ở từng người sẽ khác nhau, chẳng hạn như kém về giao tiếp, hiểu cảm xúc người khác, ở yên, viết chữ, v.v... Mặt khác, người ta nhận thấy rằng những đứa trẻ phát triển không đồng đều, có các đặc điểm như tuân thủ nghiêm ngặt những quy định và quy tắc đã tiếp thu, có trí nhớ đặc biệt tốt đối với những điều mà đứa trẻ đó cảm thấy có hứng thú, v.v...

Nếu bạn lo lắng về sự phát triển của trẻ

- Nếu rối loạn phát triển được hỗ trợ thích hợp trong giai đoạn sớm sẽ hiệu quả trong việc điều trị, vì vậy đừng ngần ngại hãy đến tư vấn tại các cơ quan gần nhất như Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ, hoặc Trung tâm hỗ trợ rối loạn phát triển nếu có bất kỳ lo lắng nào như “trẻ khó nuôi”, “đường như có khoảng cách lớn giữa việc giỏi và kém cỏi”, “trẻ quá hiếu động”, “không chơi chung với bạn bè”, v.v...
- Hỗ trợ phù hợp với đặc điểm hoặc giai đoạn phát triển của trẻ, tạo cho bản thân trẻ cảm thấy “mình làm được rồi” sẽ làm cho trẻ tự tin hơn. Ngoài ra, những lời khuyên hướng dẫn dành cho gia đình sẽ giúp gia đình an tâm trong việc nuôi dạy trẻ.

- Chậm phát triển ngôn ngữ

- Trở ngại trong giao tiếp
- Trở ngại trong các mối quan hệ cá nhân, xã hội
- Thói quen, hành động theo khuôn mẫu

Có thể đi kèm chậm phát triển trí tuệ

Đặc điểm của từng rối loạn

Chứng tự kỷ

Rối loạn phát triển lan tỏa

Hội chứng Asperger

- Về cơ bản, không chậm phát triển ngôn ngữ
- Trở ngại trong giao tiếp
- Trở ngại trong các mối quan hệ cá nhân, xã hội
- Thiên lệch trong sở thích, mối quan tâm, hành động làm theo khuôn mẫu
- Vùng về (so với phát triển ngôn ngữ)

Rối loạn tăng động giảm chú ý AD/HD

- Thiếu chú ý (không thể tập trung)
- Tăng động, nói nhiều (không thể ở yên)
- Hành động bốc đồng (hành động đi trước suy nghĩ)

Chứng khó học LD

- Khả năng “đọc”, “viết” và “tính toán”, v.v... vô cùng kém so với sự phát triển trí tuệ tổng thể

*Ngoài ra, hội chứng Tourette và (chúng) nói lắp cũng thuộc nhóm rối loạn phát triển.

Nguồn: Trung tâm thông tin và hỗ trợ người rối loạn phát triển

Tại Viện Yokoan, Trung tâm hỗ trợ rối loạn phát triển có tổ chức các lớp học dành cho người giậm họ hoặc các buổi hội thảo nhằm bồi dưỡng kiến thức, v.v...



Trung tâm

LINE Tư vấn số 110 về trẻ em và gia đình Kanagawa

Sử dụng ứng dụng liên lạc "LINE" để được tư vấn miễn phí về các vấn đề liên quan đến trẻ em như những lo lắng trong việc nuôi dạy trẻ, mối quan hệ giữa cha mẹ với con cái, các vấn đề khó khăn trong gia đình, v.v...

- **Ngày tư vấn:** Thứ Hai ~ thứ Bảy (ngoại trừ các ngày cuối năm và đầu năm)
- **Thời gian:** 9 giờ sáng ~ 9 giờ tối
- **Đối tượng:** Trẻ em dưới 18 tuổi, người giám hộ đang sống tại tỉnh Kanagawa, v.v...
- **Cách thức:** Vui lòng tìm kiếm từ tài khoản LINE chính thức và "友だち追加" (Thêm bạn bè) "かながわ子ども家庭110番相談" (Tư vấn số 110 về trẻ em và gia đình Kanagawa).



▲ Thêm bạn bè

<<Ban phụ trách>> Ban gia đình và trẻ em Điện thoại: 042-769-9811

Tư vấn nuôi con tại nhà trẻ, v.v...

Tại các nhà trẻ, v.v..., hiệu trưởng hoặc bảo mẫu phụ trách chăm sóc, v.v... sẽ tư vấn tổng quát liên quan đến trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ trong giờ làm việc. Đừng ngần ngại mà hãy liên hệ với chúng tôi nhé.

<<Nơi liên hệ>> Các nhà trẻ, v.v... hoặc Ban giữ trẻ Điện thoại: 042-769-8313 (trực tiếp)

Tư vấn giáo dục thanh thiếu niên

Chúng tôi tiếp nhận tư vấn toàn diện liên quan đến thanh thiếu niên từ 19 tuổi trở xuống (đang sinh sống, làm việc, học tập trong thành phố) (không đi học, không chịu đi học, có vấn đề về tính cách/hành vi, quan hệ bạn bè, bắt nạt, quan hệ gia đình, những lo lắng khi nuôi dạy trẻ, v.v...). Chúng tôi có tiếp nhận tư vấn qua điện thoại và tư vấn trực tiếp tại văn phòng (cần đặt lịch hẹn trước).

- **Thời gian tư vấn** Thứ 2 ~ thứ 6 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều *Ngoại trừ Tết dương lịch, ngày lễ quốc gia

<<Nơi liên hệ>>

Phòng tư vấn Chuo Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên

Điện thoại: 042-752-1658

Phòng tư vấn Minami Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên

Điện thoại: 042-749-2177

Phòng tư vấn Shiroyama Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên

Điện thoại: 042-783-6188

Phòng tư vấn Sagamiko Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên

Điện thoại: 042-682-7020

Tư vấn Young Telephone

Chúng tôi tiếp nhận tư vấn dành cho thanh thiếu niên từ 19 tuổi trở xuống về những ưu phiền, lo lắng đang gặp phải qua điện thoại, email. Ngoài ra, chúng tôi cũng trả lời tư vấn dành cho người giám hộ.

- **Tư vấn qua điện thoại** Thứ 2 ~ thứ 6 3 giờ 30 phút chiều ~ 9 giờ tối
Thứ 7 1 giờ chiều ~ 5 giờ chiều
Số điện thoại: 042-755-2552 *Ngoại trừ Tết dương lịch, ngày lễ quốc gia
- **Tư vấn qua email** Tiếp nhận 24 giờ (Trả lời sau vài ngày)
Địa chỉ mail yantele@city.sagamihara.kanagawa.jp

Tư vấn nhập học

Tiếp nhận tư vấn về nhập học và giáo dục đối với các em học sinh hiện đang đi học và trẻ em cần được quan tâm đặc biệt do khuyết tật chuẩn bị nhập học vào năm sau.

- **Thời gian tư vấn** Thứ 2 ~ thứ 6 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều *Ngoại trừ Tết dương lịch, ngày lễ quốc gia
<<Nơi liên hệ>> Nhóm hỗ trợ giáo dục Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên Điện thoại: 042-704-8917

Phòng tư vấn quyền trẻ em Sagamihara (Sagamimi)

Chúng tôi tiếp nhận tư vấn đa dạng về xâm phạm quyền trẻ em, v.v... qua điện thoại hoặc tại văn phòng.

- **Địa điểm** Trong trung tâm học tập thanh thiếu niên (Chuo-ku, Yabe-Shincho, 3-15)
- **Thời gian tư vấn** Thứ 2 ~ thứ 6 1 giờ chiều ~ 8 giờ tối
Thứ bảy 10 giờ sáng ~ 5 giờ chiều
*Ngoại trừ ngày lễ, ngày nghỉ, Tết dương lịch và ngày nghỉ của Trung tâm học tập thanh thiếu niên
- **Tư vấn qua điện thoại**
Dành cho trẻ em Điện thoại: 0120-786-108
Dành cho người lớn Điện thoại: 042-786-1894

Tư vấn dành cho gia đình chăm sóc (Trung tâm hỗ trợ người cao tuổi)

Chúng tôi tiếp nhận tư vấn đa dạng dành cho các gia đình chăm sóc qua điện thoại hoặc tư vấn tại nhà, v.v...

Để được tư vấn, hãy liên hệ trung tâm hỗ trợ người cao tuổi tại địa phương bạn đang sinh sống.



Trang chủ

Tư vấn dành cho phụ nữ

- ◆ Chúng tôi tiếp nhận tiếp nhận tư vấn về những lo lắng khác nhau mà phụ nữ gặp phải như vấn đề về chồng hoặc gia đình, v.v...
- **Thời gian tư vấn** Thứ 2 ~ thứ 6 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều *Ngoại trừ Tết dương lịch, ngày lễ quốc gia
- **Địa điểm** Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Midori Điện thoại: 042-775-8815 (trực tiếp)
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Chuo Điện thoại: 042-769-9221 (trực tiếp)
Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ Minami Điện thoại: 042-701-7700 (trực tiếp)
- * Chúng tôi cũng tiếp nhận tư vấn tại Trung tâm chăm sóc sức khỏe Tsukui (Midori-ku, Nakano, 613-2). (chỉ vào ngày thứ Ba). Người có nguyện vọng vui lòng liên hệ với Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ.
- ◆ **Tại phòng tư vấn dành cho phụ nữ Soleil Sagami cũng tiếp nhận những tư vấn tương tự.**

● Thời gian tư vấn

Tư vấn thông thường: Mỗi ngày 10 giờ sáng ~ 5 giờ chiều (thứ 3, thứ 5 đến 6 giờ chiều)
(Ngoại trừ thứ 2 tuần thứ 4 của mỗi tháng)

Tư vấn chuyên môn: • Tư vấn pháp luật dành cho phụ nữ (Cần hẹn trước: 1 người trong khoảng 30 phút)
• Tư vấn tâm lý dành cho phụ nữ (Cần hẹn trước: 1 người trong khoảng 40 phút)

*Có thể hẹn trước để được tư vấn chuyên môn sau khi tư vấn thông thường chỉ dành cho người có yêu cầu.

* Không tiếp nhận tư vấn bất kỳ vào ngày Tết dương lịch.

- **Địa điểm** Phòng tư vấn dành cho phụ nữ Soleil Sagami Điện thoại: 042-775-1777
<<Ban phụ trách>> Ban nhân quyền và bình đẳng giới Điện thoại: 042-769-8205 (trực tiếp)

Trung tâm hỗ trợ tư vấn bạo lực gia đình thành phố Sagami-hara

Chúng tôi tiếp nhận tư vấn bằng điện thoại chuyên dụng đối với vấn đề bạo lực gia đình từ người thân thuộc như vợ chồng hoặc người có quan hệ tình cảm, v.v...

Những hành vi bạo lực không chỉ là đánh, đá mà còn là việc quát tháo, sỉ nhục trước mặt người khác, không cho giao lưu với gia đình hay bạn bè, không hợp tác trong việc tránh thai, v.v...

- **Điện thoại chuyên tư vấn** Điện thoại: 042-772-5990
- **Thời gian tư vấn** Mỗi ngày 10 giờ sáng ~ 5 giờ chiều (thứ 3, thứ 5 đến 6 giờ chiều)
(Ngoại trừ thứ 2 tuần thứ 4 của mỗi tháng, ngày Tết dương lịch)

Trường hợp khẩn cấp vui lòng gọi số 110.

<<Ban phụ trách>> Ban nhân quyền và bình đẳng giới Điện thoại: 042-769-8205 (trực tiếp)



Khắc

Đồng hành cùng cha

Nhằm khuyến khích các ông bố tham gia vào việc nuôi dạy con cái, chúng tôi phát tập sổ tay có các thông tin về chăm sóc trẻ sơ sinh, hỗ trợ các bà mẹ đến khi sinh, các thủ tục sau sinh, v.v... cùng với Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em

<<Nơi liên hệ>> Ban nhân quyền và bình đẳng giới Điện thoại: 042-769-8205 (trực tiếp)

Cánh cửa học tập suốt đời

Có thể tra cứu trên trang chủ của thành phố các thông tin khác nhau liên quan đến việc học tập suốt đời trong thành phố như “Khóa học, sự kiện”, “Người lãnh đạo, nguồn nhân lực”, “Tổ chức, câu lạc bộ”, v.v...
Trang chủ <http://www.sagamihara-kng.ed.jp/syougaikensaku/view.htm>



Trang chủ

<<Nơi liên hệ>> Trung tâm học tập suốt đời Điện thoại: 042-756-1223 (trực tiếp)

Hướng dẫn phúc lợi cho gia đình có cha hoặc mẹ đơn thân

Thành phố sẽ phát “Hướng dẫn phúc lợi” đã đăng tải về các dịch vụ mà gia đình có cha hoặc mẹ đơn thân được nhận như trợ cấp nuôi dưỡng nhi đồng, hỗ trợ chi phí y tế cho gia đình có cha hoặc mẹ đơn thân, v.v... tại các trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ, các ban phúc lợi và chăm sóc sức khỏe, các ban quản lý thị dân, các trung tâm phát triển cộng đồng (Lưu ý 1), các văn phòng chi nhánh.

<<Nơi liên hệ>> Ban trợ cấp nuôi dạy trẻ Điện thoại: 042-769-8232 (trực tiếp)

Trung tâm học tập thanh thiếu niên

“Trung tâm học tập thanh thiếu niên” là cơ sở nhằm cung cấp nơi giao lưu và sinh hoạt cho thanh thiếu niên, thúc đẩy sự phát triển khỏe mạnh của thanh thiếu niên. Thực hiện các chương trình dành cho thanh thiếu niên.



Trang chủ

<<Nơi liên hệ>> Trung tâm học tập thanh thiếu niên Điện thoại: 042-751-0091 (trực tiếp)

Tham gia vào các tổ chức thanh thiếu niên

Ngoài các hội nhóm trẻ em, các tổ chức thanh thiếu niên như đội kèn trống, hội nam hướng đạo, hội nữ hướng đạo, dàn hợp xướng nam nữ, v.v... sẽ mang đến môi trường trải nghiệm đa dạng cần thiết cho sự phát triển của thanh thiếu niên.

Tuyển hội viên từ cấp tiểu học. Hãy tham gia cùng chúng tôi nhé.

<<Nơi liên hệ>> Trung tâm học tập thanh thiếu niên Điện thoại: 042-751-0091 (trực tiếp)

Hội thiếu nhi là

Thúc đẩy sự phát triển lành mạnh cho trẻ em, thông qua hoạt động trải nghiệm những kế thừa văn hóa khu vực hay kết bạn, vui chơi theo độ tuổi khác nhau, những trải nghiệm mà các em khó có thể có được ở nhà hay trường học. Thành phố thực hiện các hoạt động trợ cấp phí hoạt động hoặc các khóa đào tạo nhằm thúc đẩy tham gia và sự sôi nổi của các hoạt động Hội thiếu nhi thông qua Hiệp hội liên lạc đào tạo hội thiếu nhi thành phố v.v...

<<Nơi liên hệ>>Trung tâm học tập thanh thiếu niên Điện thoại: 042-751-0091 (trực tiếp)

Trợ cấp học bổng khen thưởng (học sinh trung học)

Học bổng không hoàn lại sẽ được trợ cấp cho học sinh trung học phổ thông, v.v... thuộc các hộ gia đình có mức khấu trừ thu nhập thuế thị dân là 0 yên (trừ trường học hỗ trợ đặc biệt).

<<Nơi liên hệ>>Tổng đài tư vấn thành phố Sagamihara Điện thoại: 042-770-7777



Trang chủ

Thư viện

Hội kể chuyềndành cho bé (trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ)

Bên cạnh những bài hát đồng dao, giới thiệu hoặc đọc truyện qua sách ảnh dành cho bé.

	Chủ đề	Ngày tổ chức	Ghi chú
Thư viện thành phố (Kanumadai)	Hội bài hát đồng dao Hiyoko-chan (dành cho trẻ 0 tuổi)	(Thứ 5 tuần thứ 1 của mỗi tháng) 10 giờ 30 phút sáng~	Cần đăng ký trước
	Hội bài hát đồng dao Penguin-chan (Dành cho trẻ từ 1-2 tuổi)	(Thứ 5 tuần thứ 4 của mỗi tháng) 10 giờ 30 phút sáng~	Cần đăng ký trước
Thư viện Hashimoto	Hội bài hát đồng dao Tsukushi-chan (dành cho trẻ 0-1 tuổi)	Thứ 4 tuần thứ 1, 3 của mỗi tháng 11 giờ sáng ~	15 cặp đến trước (Tiếp nhận 10 giờ 40 phút sáng~)

*Vui lòng liên hệ với các thư viện hoặc xem trên trang chủ của thư viện để biết thêm chi tiết.

Hội kể chuyềndành cho trẻ nhỏ (trẻ 2~3 tuổi)

Bên cạnh kể chuyện qua sách ảnh, các bé còn được xem kịch giấy.

	Chủ đề	Ngày tổ chức	Ghi chú
Thư viện thành phố (Kanumadai)	Hội kể chuyện Usako-chan	Thứ 4 tuần thứ 1, 3 của mỗi tháng (mỗi ngày 2 lần) 10 giờ 30 phút sáng ~ và 11 giờ 15 phút sáng ~	Trực tiếp đi đến hội trường vào ngày tổ chức
Thư viện chi nhánh Sobudai	Hội kể chuyện ngày thứ Tư	Thứ 4 tuần thứ 1, 3 của mỗi tháng 10 giờ 30 phút sáng~	
Thư viện Sagami-Ono	Hội kể chuyện Otete-Tsunaide	Thứ 4 tuần thứ 1, 3 của mỗi tháng (2 lần mỗi ngày) 10 giờ 30 phút sáng~ và 11 giờ 15 phút sáng ~	
Thư viện Hashimoto	Hội kể chuyện Tanpopo	Thứ 4 tuần thứ 1, 3 của mỗi tháng 10 giờ sáng~	

*Vui lòng liên hệ với các thư viện hoặc xem trên trang chủ của thư viện để biết thêm chi tiết.

Gới thiệu sách ảnh và sách thiếu nhi

Chúng tôi sẽ phát hành "Tập sách nhỏ dành cho gia đình chào đón em bé" tại tất cả thư viện và tập sách thiếu nhi mỗi tháng ở các thư viện. Chúng tôi bố trí sách ảnh và góc sách (book corner) để đọc sách và cho thuê tạp chí với chủ đề trẻ em và sách.

***Các bé cũng có thể làm thẻ thuê sách!**

Kiểm tra thông tin mới nhất của thư viện ở đây!!

Thư viện thành phố Sagamihara(sagamihara.city.public.library)

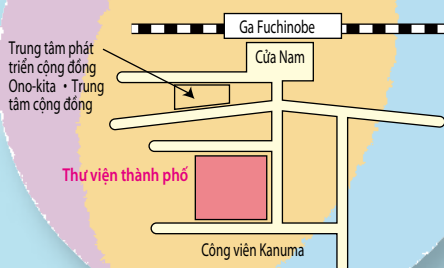
Thư viện thành phố Sagamihara(@sagamiharalib)



Trang chủ

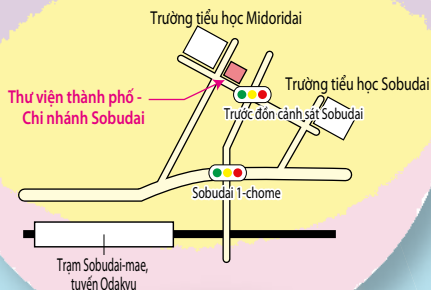
Thư viện thành phố

Chuo-ku, Kanumadai, 2-13-1
042-754-3604



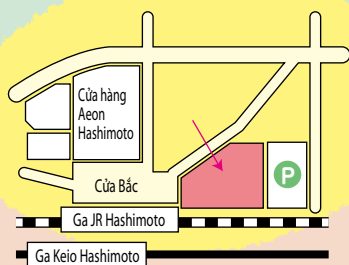
Thư viện thành phố - Chi nhánh Sobudai

Minami-ku, Araisono, 4-8-7
046-255-3315



Thư viện Hashimoto

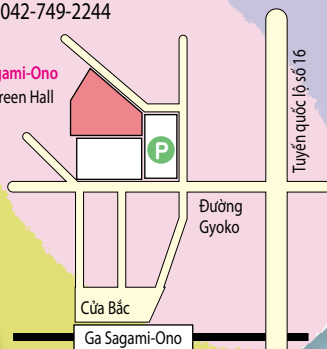
Midori-ku, Hashimoto, 3-28-1
042-770-6600



Thư viện Sagami-Ono

Minami-ku, Sagami-Ono, 4-4-1
042-749-2244

Thư viện Sagami-Ono
(bên trong Green Hall Sagami-Ono)



Vui lòng sử dụng phòng đọc tại trung tâm cộng đồng, trung tâm trẻ em, v.v...

Giờ mở cửa

Thứ 3 ~ thứ 6 mỗi tuần 9 giờ 30 phút sáng ~ 8 giờ tối
Thứ 7, Chủ nhật, ngày nghỉ 9 giờ 30 phút sáng ~ 6 giờ chiều
*Tầng sách thiếu nhi, Lầu 4, Thư viện Sagami-Ono
Thứ 3 ~ Chủ nhật, ngày nghỉ 9 giờ 30 phút sáng ~ 6 giờ chiều
*Thư viện thành phố - Chi nhánh Sobudai
Thứ 3 ~ Chủ nhật, ngày nghỉ 9 giờ sáng ~ 5 giờ chiều

Ngày thư viện đóng cửa

Thứ 2 (Trường hợp ngày đó là ngày nghỉ thì tính ngày hôm sau)
Ngày sàng lọc sách - Thời gian kiểm tra thư viện - Các ngày cuối năm và đầu năm
Mọi chi tiết vui lòng liên hệ đến thư viện.



Cùng xem xét lại! Nhịp độ sinh hoạt của trẻ



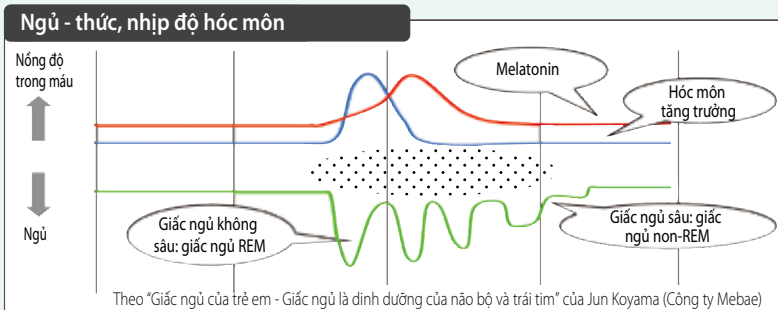
Ngủ muộn ảnh hưởng như thế nào đến trẻ??

- Thời gian ngủ ban đêm ít đi
- Uể oải vào ban ngày
- Thiếu bữa ăn sáng hoặc ăn qua loa không điều độ
- Trẻ ngang bướng không nghe lời, tinh thần không ổn định
- Ước chế việc tiết hóc môn cần thiết cho sự tăng trưởng của trẻ



Tại sao lại có những ảnh hưởng như vậy??

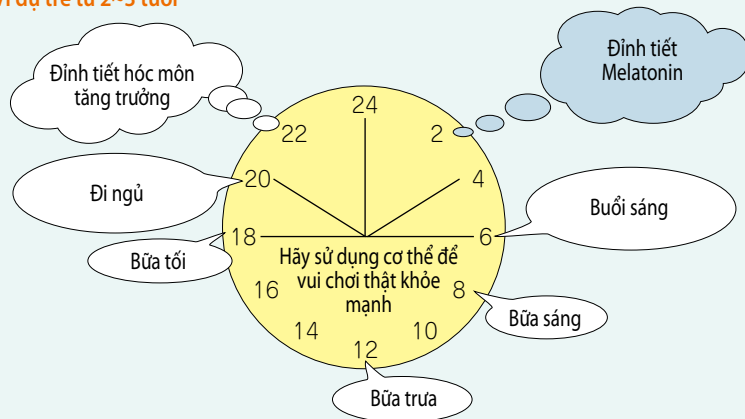
- Hóc môn cần thiết cho sự phát triển tăng trưởng của trẻ được tiết ra trong khi trẻ ngủ sâu
- Một số hóc môn sẽ được tiết ít đi nếu thời gian ngủ ít



- Hóc môn tăng trưởng: hoạt động thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển của cơ thể.
- Melatonin: Ước chế sự tăng trưởng thứ 2 cho đến khi dậy thì, kiểm soát chức năng giới tính phát triển đúng cách.
Ngoài ra, melatonin còn có chức năng ổn định nhịp độ cơ thể.

Nhịp độ sinh hoạt lý tưởng là??

★ Ví dụ trẻ từ 2~3 tuổi



Hãy tập thói quen dậy sớm, sử dụng cơ thể để vận động nhiều vào ban ngày, tạo thói quen đi ngủ vào 9 giờ tối!

Phương pháp mà bạn có thể làm ở nhà để điều chỉnh nhịp độ cơ thể??

- Buổi sáng mở rèm hoặc cửa chớp để đón nắng sáng
- Rửa mặt sau khi thức dậy
- Tập thói quen đi đại tiện buổi sáng
- Cố gắng vận động cơ thể vào ban ngày
- Thời gian ăn tối sớm
- Thử tắm trước bữa tối
- Tắt ti vi khi ngủ
- Tắt đèn khi ngủ
- Tìm cách để dễ đi vào giấc ngủ (Ví dụ) Đọc sách ảnh v.v...

Nhịp độ sinh hoạt của trẻ được phản ánh qua nhịp độ sinh hoạt của cha mẹ. Cả gia đình hãy cố gắng cùng “đi ngủ sớm” và “ăn sáng”!

Ngăn ngừa sâu răng cho trẻ

4 yếu tố gây ra sâu răng

Sâu răng hình thành khi hội tụ đủ các yếu tố “đường”, “vi khuẩn gây sâu răng”, “chất lượng răng”, “thời gian”.
Hãy phòng ngừa sâu răng bằng cách kiểm soát tốt để các yếu tố này không xuất hiện đồng thời.



● Làm cho “răng chắc khỏe”

- Nhai kỹ để tiết nhiều nước bọt
- Sử dụng flour
- Định kỳ đến khám tại các cơ sở y tế nha khoa



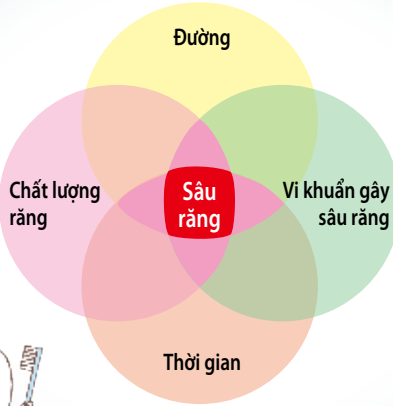
● Nắm vững các bữa ăn chính và ăn vặt

- Kiểm soát lượng đường
- Quyết định thời gian ăn và lượng thức ăn



● Loại bỏ vi khuẩn gây sâu răng

- Loại bỏ mảng bám (cao răng) bằng cách đánh răng
- Định kỳ đến khám tại các cơ sở y tế nha khoa



● Các vết bẩn trên răng trong ngày

- Không để đường lưu lại ở khoang miệng trong thời gian dài
- Không kéo dài thời gian ăn

Đừng lơ đãng các dấu hiệu kêu cứu của răng!



Khi bắt đầu bị sâu, răng sẽ có màu trắng (trắng đục giống như vết phấn viết bảng)

Hãy dùng khăn gạc lau bề mặt răng, để răng khô rồi quan sát răng!

Cổ răng giáp nướu, khe hở giữa các răng, các rãnh răng hàm là những nơi dễ bị sâu răng.

* Nếu phát hiện các dấu hiệu hình thành sâu răng, hãy điều chỉnh lại thói quen ăn uống và cách đánh răng!

Hãy định kỳ đến khám tại các cơ sở y tế nha khoa

Nha sĩ gia đình không chỉ cung cấp các điều trị mà còn hỗ trợ về sức khỏe răng miệng phù hợp với sự phát triển của trẻ. Đến gặp nha sĩ định kỳ để được tư vấn về flour, cách đánh răng, lấy cao răng, v.v...



Biện pháp phòng chống thảm họa tại gia đình có trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ

Chuẩn bị sẵn sàng để có thể sống sót trong 3 ngày sau thảm họa!!

Trong động đất lớn, có thể điện, ga, nước, v.v... bị cắt và gặp khó khăn trong việc nhận được thực phẩm. Đặc biệt gia đình có trẻ nhỏ được khuyến cáo chuẩn bị trước những thứ cần thiết như tã lót, sữa, v.v... Chuẩn bị trước đủ dùng trong tối thiểu 3 ngày.

Chuẩn bị nước

- Chuẩn bị nước sạch cho 3 ngày với tiêu chuẩn 1 người 1 ngày 3 lít nước

Chuẩn bị thức ăn

- Chuẩn bị 9 phần ăn trong 3 ngày cho mỗi 1 người
- Chuẩn bị sữa bột/sữa nước, thức ăn em bé, bữa ăn phụ cho trẻ
- Chuẩn bị thức ăn đã nấu sẵn như đồ hộp, đồ đóng gói, đồ khô, v.v...

Chuẩn bị nhiên liệu

- Chuẩn bị bếp ga mini và nhiên liệu dạng rắn
- Chuẩn bị sẵn bình ga dự phòng

Chuẩn bị khi cúp điện

- Trang bị cho cá nhân mỗi 1 người một đèn pin
- Chuẩn bị radio cầm tay, pin dự phòng



[Danh sách các vật dùng khi khẩn cấp trong gia đình có trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ]

- | | | |
|---|--|------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Tã dùng một lần, khăn giấy ướt | <input type="checkbox"/> Quần áo, các loại khăn của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ | |
| <input type="checkbox"/> Sổ Tay Theo Dõi Sức Khỏe Bà Mẹ Và Trẻ Em | <input type="checkbox"/> Sữa bột/sữa nước | <input type="checkbox"/> Nước sạch |
| <input type="checkbox"/> Bình sữa em bé hoặc cốc (cốc giấy dùng một lần) | <input type="checkbox"/> Cốc đo (cốc vạch chia dùng đo lượng nước nóng) | |
| <input type="checkbox"/> Ấm hoặc nồi (để tiết trùng dụng cụ hoặc đun sôi nước) | | |
| <input type="checkbox"/> Kẹp kim loại (để gấp ra những vật đã khử trùng) | | |
| <input type="checkbox"/> Bếp ga mini, bình ga mini | | |
| <input type="checkbox"/> Thức ăn cai sữa, món ăn phụ cho trẻ em (chuẩn bị trước đối với những bé bị dị ứng thức ăn) | | |

Dự trữ nước máy ~ cho 3 ngày với tiêu chuẩn 1 người 1 ngày 3 lít nước

Dự trữ nước máy để dùng khẩn cấp khi thảm họa như động đất, v.v... xảy ra.

[Tiêu chuẩn dự trữ nước]

Trường hợp người trưởng thành là 3 ngày với 1 ngày 3 lít nước 1 người, còn trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ dưới 1 tuổi được xác định tiêu chuẩn 3 ngày với 1 ngày là 1 lít nước 1 người

[Điểm chú ý khi dự trữ nước]

1. Cách lựa chọn vật để chứa: rửa thật sạch và sử dụng bình chứa bằng nhựa hoặc chai nhựa 2 lít
 2. Cách rót nước vào: đổ nước đầy đến miệng bình để không còn lại không khí trong bình chứa, đóng kín nắp cẩn thận
 3. Nơi bảo quản nước: Bảo quản tại nơi thoáng mát không tiếp xúc với ánh sáng mặt trời
 4. Thời hạn có thể bảo quản: thay đổi mỗi 4 ngày (mùa hè) ~ 10 ngày (mùa đông)
- * Tuy nhiên, trường hợp nước đã qua hệ thống lọc nước, vui lòng thay đổi mỗi ngày vì không có tác dụng khử trùng clo.
* Luôn nấu sôi khi uống nước dự trữ.

(Tham khảo: Sách hướng dẫn phòng chống thiên tai của thành phố Sagami-hara, "Dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ khi có thảm họa tại những nước phát triển" được dịch bởi Pháp nhân NPO Hiệp hội Tư vấn về Sữa mẹ Nhật Bản, trang chủ Cục cấp nước của tỉnh Kanagawa)

Hướng dẫn nuôi dạy trẻ Ấn bản năm 2021

Với mục đích nhằm giúp các gia đình đang nuôi dạy trẻ có được các thông tin cần thiết đồng bộ, Thành phố cùng với Hợp tác xã quảng cáo thành phố Sagamihara đã ký kết thỏa thuận và phát hành hướng dẫn nuôi dạy trẻ thông qua sự hợp tác quảng cáo của các bên. Chúng tôi mong muốn những người đang nuôi dạy trẻ và các bên liên quan đến việc nuôi dạy trẻ có được hướng dẫn này và sử dụng vì sự phát triển khỏe mạnh của trẻ em.

Phát hành: Hợp tác xã quảng cáo thành phố Sagamihara

Giám sát: Ban gia đình và trẻ em, Cục tương lai thanh niên và trẻ em Thành phố Sagamihara

Địa chỉ: Sagamihara-shi, Chuo-ku, Chuo, 2-chome, 11-15

Điện thoại: 042-769-9811

Phát hành tháng 4/2021

